

BUSINESS FORUM MAGAZINE

VIETNAM Business Forum

THE VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE AND INDUSTRY - VCCI

VOL. 02, NO. 23 (1341), DEC 1 – 14, 2021
ISSN 1859-0632



QUẢNG TRỊ

TẠO ĐÀ BỨT PHÁ
TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Creating Breakthrough
Momentum in New Period



BILINGUAL

GELEX



- Dự án nhà máy điện gió Hướng Phùng 2, Hướng Phùng 3
12 turbine với tổng công suất lắp đặt 50MW
- Dự án nhà máy điện gió Gelex 1, 2, 3
21 turbine với tổng công suất lắp đặt 90MW

CÔNG TY TNHH TÂM THƠ
ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHÍNH THỨC MG TẠI QUẢNG TRỊ

Địa chỉ: 189 Lê Duẩn, Phường 2, Đông Hà, Quảng Trị

02333.779.888

VIETNAM BUSINESS FORUM Published by VCCI

PHAM NGOC TUAN
EDITOR-IN-CHIEF

PHAM THE NAM
DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF
In Charge of VIETNAM BUSINESS FORUM

BOARD OF ADVISORS
PHAM TAN CONG
VCCI President & Chairman
Dr. DOAN DUY KHUONG
VCCI Vice President
PHAM NGAC
Former Ambassador to Five Nordic Countries
NGUYEN THI NGÀ
Chairwoman of Board of Directors, BRG Group

Designer: HOANG ANH
Sub-editor: STEVEN GROFF

HEAD OFFICE
4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Hanoi
Tel: (84-24) 35743985/35743063
Fax: (84-24) 35743985
Email: vbhanoi@gmail.com; vbf@vcci.com.vn
Website: www.vccinews.com

SOUTHERN REP. OFFICE
171 Vo Thi Sau St., Dist.3, HCM City
Tel: (84-28) 39321099/39321700
Fax: (84-28) 39321701

NORTHERN REP. OFFICE
4th Floor, 208 De La Thanh St.,
Dong Da Dist., Hanoi
Tel: (84-24) 6275 4809
Fax: (84-24) 6275 4835
Chief Representative
NGO DOAN KHUYEN

JAPAN
2nd Floor, Hirkawacho-Koizumi Bldg.,
1-9-5, Hirakawacho, Chiyoda - ku,
Tokyo 102-0093
Tel: 81-3-5215-7040
Fax: 81-3-5215-1716
Chief Representative
AKI KOJIMA



Available on Vietnam Airlines

Licence No.58/GP-BTTTT dated February 18, 2020
Printed by the Trade Union Printing Company
PRICE: VND25,000



CONTENTS

SUSTAINABLE DEVELOPMENT

- 02 PPP: Kênh dẫn vốn phát triển hạ tầng giao thông và năng lượng
- 03 PPP: Funding Channel for Transport and Energy Infrastructure Development
- 04 Vĩnh Phúc: Nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, cải thiện thứ hạng PCI
- 05 Vĩnh Phúc: Attempting to Improve the Investment Environment, to Increase PCI Ranking
- 08 Hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp đổi mới sáng tạo và kết nối chuỗi cung ứng
- 09 Supporting Enterprises to Innovate and Connect Supply Chains
- 10 Định hướng du lịch Sơn La giai đoạn 2021-2025
- 12 Sơn La Tourism Orientation for Period 2021-2025

POTENTIAL - QUANG TRI PROVINCE

- 14 Quảng Trị: Tạo đà bứt phá trong giai đoạn mới
- 16 Creating Breakthrough Momentum in New Period

- 18 Xúc tiến đầu tư có mục tiêu, tạo hiệu quả thiết thực
- 20 Leveraging Targeted Investment Promotion to Produce Substantial Effects
- 22 Nâng cao năng lực cạnh tranh để đẩy mạnh thu hút đầu tư
- 24 Improving Competitiveness to Draw Investment
- 26 Ngành Công Thương: Phát huy thế mạnh, tạo đà tăng trưởng
- 27 Leveraging Strengths to Create Growth Momentum
- 28 Ngành Thông tin và Truyền thông: Vững bước hội nhập
- 29 Stepping up Information and Communication Integration
- 30 Đẩy mạnh ứng dụng KH&CN: Tạo đột phá về năng suất, chất lượng sản phẩm
- 31 Chú trọng công tác quy hoạch xây dựng
- 32 Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp
- 34 Ngành Tài chính: Góp phần cải thiện môi trường kinh doanh
- 36 Ngành Tài nguyên và môi trường: Nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư
- 38 Cục Quản lý thị trường: Đảm bảo ổn định thị trường trong đại dịch Covid-19
- 40 Hải quan Quảng Trị: Đồng hành cùng doanh nghiệp vượt đại dịch
- 41 Tiếp sức doanh nghiệp vượt khó
- 42 Kho bạc Nhà nước: Hiện đại hóa hoạt động nghiệp vụ, hướng tới kho bạc số
- 43 Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị: Góp phần công nghiệp hóa nông nghiệp - nông thôn tỉnh nhà
- 44 TP.Đông Hà: Thu hút nguồn lực xây dựng đô thị hiện đại, thông minh

- 46 Huyện Đakrông: Phát triển bền vững từ ba trụ cột
- 48 Huyện Hướng Hóa: Thuận lợi để phát triển nông nghiệp, năng lượng gió và du lịch
- 49 Các Khu kinh tế, khu công nghiệp: Chủ động tạo sức hút mới
- 50 Economic and Industrial Zones: Generating New Attraction

ENTERPRISE

- 52 Năng lượng Điện gió: Bước đi chiến lược của Tập đoàn Gelex
- 55 Trường Cao đẳng Kỹ thuật Quảng Trị: Điểm sáng về giáo dục nghề nghiệp
- 56 Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị: Phát huy vai trò “cầu nối” doanh nghiệp với chính quyền
- 57 Vietcombank Quảng Trị : Từng bước khẳng định uy tín và vị thế thương hiệu
- 58 Công ty TNHH MTV Lao Bảo Electronics: Góp phần đưa ngành chế biến nông sản địa phương phát triển



TOURISM

- 60 Nỗ lực vượt khó để phục hồi hoạt động du lịch
- 61 Efforts to Overcome Difficulties to Restore Tourism
- 63 Phát triển du lịch Quảng Trị dưới góc độ lễ hội

Ảnh bìa: Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị - ông Võ Văn Hưng và đoàn công tác Tập đoàn Điện lực Việt Nam kiểm tra tiến độ triển khai các dự án điện gió tại Quảng Trị

PPP

Kênh dẫn vốn phát triển hạ tầng giao thông và năng lượng

Mục tiêu phát triển hạ tầng giao thông hiện đại để thúc đẩy kinh tế liên vùng, phát triển ngành năng lượng, phục vụ nhu cầu của sản xuất kinh doanh, đồng thời, bảo vệ môi trường bền vững là hai trong các nhiệm vụ chiến lược để phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam.

Việt Nam hiện đang đặt mục tiêu phấn đấu đến năm 2030 có 5.000km đường cao tốc. Hiện có 1.163km đường cao tốc và đang triển khai thi công 786km cao tốc mới.

Quy hoạch Điện VII dự kiến đưa tỷ lệ năng lượng tái tạo (NLTT) trong sản xuất điện đạt 4,5% vào năm 2020 và 6% vào 2030. Theo đó, mức tăng trưởng tương ứng phải đạt 16 tỷ kWh (6-7 nghìn MW) và 42-45 tỷ kWh (15-20 nghìn MW).

Nhu cầu đầu tư cho các lĩnh vực hạ tầng giao thông và năng lượng là rất lớn, trong khi đó, nguồn lực từ xã hội rất lớn và mô hình đối tác công tư (PPP) được xem là kênh huy động tài chính và công nghệ hiệu quả từ khu vực tư nhân cho phát triển hạ tầng giao thông và năng lượng ở Việt Nam.

Theo Cục Quản lý đầu tư, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, khung pháp lý về đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) đã cơ bản hoàn thiện, để đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về phương thức PPP. Mô hình PPP đã xuất hiện cách đây hơn 20 năm, với khung pháp lý ban đầu là nghị định của Chính phủ quy định quy chế đầu tư có hợp đồng BOT. Sau đó được từng bước phát triển từ Nghị định số 15/2015 đến Nghị định số 63/2018; và gần đây nhất, Quốc hội đã thông qua Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công - tư số 64 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021. Luật PPP có rất nhiều điểm mới nhằm thu hút nhiều nguồn lực hơn từ khu vực tư nhân, đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài.

Đặc biệt, Bộ Kế hoạch và Đầu tư vừa xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 23/11/2021 về việc đẩy mạnh triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư theo phương thức PPP và đầu tư lựa chọn nhà đầu tư; trong đó, nêu rõ các nội dung cần hướng dẫn với mốc hoàn thành để đốc thúc các

Ngoài việc ban hành chính sách liên quan đến đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), nhiều giải pháp cần được triển khai đồng bộ nhằm hướng đẩy mạnh thu hút tư nhân vào đầu tư phát triển hạ tầng giao thông và năng lượng.

bộ, ngành nhanh chóng hoàn thiện hướng dẫn chi tiết, góp phần giúp thi hành hiệu quả hơn Luật PPP.

Mặc dù cơ sở chính sách đang dần hoàn thiện nhưng việc huy động vốn từ phương thức PPP còn gặp nhiều rào cản. Một số hiệp hội, nhà đầu tư đã phản ánh các vướng mắc chính sách liên quan đến PPP như: Chính sách thuế, đất đai, ngân sách nhà nước, quản lý sử dụng tài sản công... Ngoài ra, PPP là phương thức đầu tư phức tạp với sự tham gia của nhiều bên (Nhà nước, doanh nghiệp, bên cho vay...) trong một

hợp đồng dài hạn, tiềm ẩn nhiều rủi ro.

Để thúc đẩy hơn nữa phương thức đầu tư PPP trong thời gian tới, các chuyên gia khuyến nghị, khung chính sách liên quan đến khung pháp lý về PPP cần được ban hành đồng bộ, cùng hướng đến mục tiêu thu hút tư nhân, phù hợp với mục tiêu, tính chất và đặc điểm dự án PPP trong từng lĩnh vực cụ thể. Cùng với đó, cần nhiều yếu tố khác như: Môi trường đầu tư hấp dẫn, kinh tế vĩ mô ổn định, mức độ tín nhiệm quốc gia tốt hơn và phải nâng cao chất lượng quy hoạch, phát triển đa dạng thị trường vốn...

Việc tổ chức thực thi của mỗi bộ, ngành, địa phương cũng đóng vai trò rất quan trọng để các quy định của Luật đi vào thực tiễn nhanh, hiệu quả... Theo đó, cơ quan có thẩm quyền cần lựa chọn dự án phù hợp, có hiệu quả kinh tế - xã hội; đồng thời, phải bảo đảm tính khả thi về tài chính, thương mại và phải có sự phân chia rủi ro hợp lý, chấp nhận được đối với nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, các bộ, ngành, địa phương cần ưu tiên bố trí một phần vốn ngân sách nhà nước để tham gia thực hiện dự án PPP. Hoạt động xúc tiến đầu tư cũng cần được chú trọng hơn để quảng bá rộng rãi đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước...

Đối với các vấn đề khó khăn, vướng mắc tại một số dự án đã triển khai trước khi Luật PPP có hiệu lực, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cũng cần đồng hành với nhà đầu tư để tháo gỡ, xử lý trên tinh thần tôn trọng hợp đồng đã ký kết, thượng tôn pháp luật. Điều đó sẽ góp phần củng cố niềm tin của nhà đầu tư khi tham gia thực hiện các dự án mới. ■

PPP

Funding Channel for Transport and Energy Infrastructure Development



In addition to policies on public-private partnership (PPP) investment, many solutions need to be applied consistently to boost private investment in transport and energy infrastructure development.

Modern transport infrastructure development to spur interregional economy and energy development for business demands and sustainable environmental protection are two of strategic tasks for socioeconomic development of Vietnam.

Vietnam aims to have 5,000km of highways by 2030. Currently, it has 1,163km of expressways and 786km is under construction.

In Power Master Plan VII, renewable energy is expected to be raised to 4.5% of electricity production in 2020 and 6% in 2030. Accordingly, the growth must reach 16 billion kWh (6-7,000 MW) and 42-45 billion kWh (15-20,000 MW).

The investment demand for transport and energy infrastructure is huge, while social resources are enormous and the PPP model is considered an effective channel to mobilize finance and technology from the private sector for transport and energy infrastructure development in Vietnam.

According to the Procurement Management Department, the Ministry of Planning and Investment, the legal framework for PPP investment has been

basically completed to accelerate enforcement of PPP investment policies. The PPP model appeared more than 20 years ago, with the initial legal framework being a governmental decree on BOT investment contract. It was then gradually developed from Decree 15/2015 to Decree 63/2018. Most recently, the National Assembly passed the Law on PPP Investment, effective from January 1, 2021. The PPP Investment Law features attraction of more private resources, especially from foreign investors.

In particular, the Ministry of Planning and Investment drafted and submitted Directive 30/CT-TTg dated November 23, 2021 on accelerated implementation of PPP investment and bidding policies to the Prime Minister for approval. This directive presses relevant bodies to quickly complete detailed instructions for effective enforcement of PPP Law.

Although the policy basis is being gradually completed, many barriers are lying in the way to draw PPP investment fund. Some associations and investors have reported on PPP policy matters such as tax, land, state budget, management and use of public assets. In addition, PPP is a complex investment method engaged by many stakeholders (government, businesses, lenders and others) in a long-term contract, with many potential risks.

In order to further promote the PPP investment method in the coming time, experts recommend that the policy framework on PPP should be consistent to attract the private sector into specific PPP projects in line with their objectives, nature and characteristics. Moreover, many other factors are needed, including an enabling investment environment, macroeconomic stability, better national credibility, better planning quality and capital market diversity.

Each ministry, branch and locality also play a very important role in enforcing the law quickly and effectively. Accordingly, competent authorities need to select appropriate projects that produce socioeconomic effects. At the same time, the financial and commercial feasibility must be ensured. Risk distribution must be a reasonable and acceptable to investors.

Additionally, ministries, branches and localities should prioritize allocating a part of state fund for PPP projects. Investment promotion also needs to be taken into account to woo domestic and foreign investors.

As for difficulties that existed prior to the effective date of the PPP Law, competent authorities will need to support investors to deal with them as per contracts signed and rule of law. That will contribute to strengthening investors' confidence in new projects. ■

VĨNH PHÚC

Nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, cải thiện thứ hạng PCI



Thủ tướng Phạm Minh Chính chứng kiến lễ trao thoả thuận ghi nhớ giữa tỉnh Vĩnh Phúc và tỉnh Tochigi (Nhật Bản)

Theo số liệu của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc, tính đến ngày 15/10/2021, địa phương đã thu hút được 32 dự án DDI với tổng vốn đăng ký đạt 16.365 tỷ đồng, tăng 110%; 54 dự án FDI với tổng vốn đăng ký đạt 994 triệu USD, tăng 122% so với cùng kỳ. Mặc dù đạt kết quả khả quan nhưng theo lãnh đạo tỉnh Vĩnh Phúc, địa phương vẫn cần phải nỗ lực hơn nữa trong công tác xúc tiến, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

HIỆN NAM

Mới đây nhất trong chương trình công tác tại Nhật Bản, chiều ngày 24/11/2021 tại Tokyo, bà Hoàng Thị Thúy Lan - Bí thư Tỉnh ủy Vĩnh Phúc đã có các buổi tiếp và làm việc với các nhà lãnh đạo một số tập đoàn lớn của Nhật Bản, gồm: Tập đoàn SOJITZ, Tập đoàn Sumitomo và dự lễ ký kết bản ghi nhớ về hợp tác đầu tư giữa UBND tỉnh Vĩnh Phúc với các nhà đầu tư Nhật Bản và Việt Nam. Với các chính sách đầu tư thông thoáng, hấp dẫn và minh bạch, tỉnh Vĩnh Phúc luôn là điểm đến được ưu tiên lựa chọn của các nhà đầu tư ở trong và ngoài nước.

Tích cực cải thiện vị trí năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

Theo báo cáo của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), kết quả xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020 của Vĩnh Phúc đứng thứ 29/63 tỉnh, thành với 63,84 điểm, giảm 2,91 điểm và giảm 12 bậc so với năm 2019, không đạt được mục tiêu đề ra (mục tiêu nằm trong top 10 cả nước); thuộc nhóm địa phương có chất lượng điều hành khá.

Nhiều năm qua, Vĩnh Phúc được các nhà đầu tư đánh giá là tỉnh có môi trường đầu tư hấp dẫn với các chính sách thu hút đầu tư thông thoáng, cởi mở và minh bạch. Thực tế cho thấy đã có nhiều nhà đầu tư với thương hiệu nổi tiếng toàn cầu đang hoạt động thành công tại tỉnh, đồng thời tiếp tục mở rộng dự án với quy mô lớn và tạo “lực đẩy” hấp dẫn để kéo theo nhiều dự án vệ tinh.

Theo đó, Vĩnh Phúc tích cực thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số giải pháp cơ bản cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016-2021... hướng tới tiếp tục xây dựng môi trường kinh doanh công bằng, thân thiện, thông thoáng hơn nữa.

Vì vậy, để nâng cao chỉ số PCI năm 2021 và những năm tiếp theo, Vĩnh Phúc tập trung cải thiện các chỉ số thành phần có thứ hạng thấp và điểm số thấp. Mặt khác, tiếp tục duy trì và cải thiện các chỉ số có điểm số và thứ hạng cao. Phần đầu nằm trong top 15 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành tốt nhất cả nước giai đoạn 2021 - 2025.

Thúc đẩy cải thiện môi trường đầu tư hấp dẫn hơn

Việc nghiên cứu rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính được Vĩnh Phúc coi là một trong những giải pháp chủ đạo để tạo sự minh bạch, giảm chi phí thời gian và chi phí không chính thức nhằm tăng sức hấp dẫn của môi trường đầu tư hơn nữa. Theo đó, tiếp tục chú trọng phát huy và triển khai hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh và các địa phương; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đối với một số thủ tục hành chính.

Cùng với đó, công tác xúc tiến và thu hút đầu tư được đẩy mạnh với nhiều hình thức xúc tiến đa dạng, phong phú. Các cơ quan chuyên môn thường xuyên cập nhật thông tin, bổ sung cơ sở dữ liệu, đồng thời xây dựng và thiết kế mới bộ tài liệu xúc tiến đầu tư của tỉnh (với 05 ngôn ngữ: Tiếng Việt, Anh, Nhật, Hàn, Trung), in đĩa DVD giới thiệu quy hoạch chung để cung cấp cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp diễn ra liên tục, trong đó có chương trình “Lãnh đạo tỉnh Vĩnh Phúc gặp gỡ với doanh nhân hằng tuần” bằng cả hình thức đối thoại trực tiếp và trực tuyến.

Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc - ông Lê Duy Thành cho

VINH PHUC

ATTEMPTING TO IMPROVE THE INVESTMENT ENVIRONMENT, INCREASE PCI RANKING

According to the Department of Planning and Investment of Vinh Phuc province, as of October 15th, 2021, the locality has attracted 32 DDI projects with a total registered capital of VND 16,365 billion, an increase of 110%; 54 FDI projects with a total registered capital of US\$994 million, up 122% over the same period. Despite the positive results, according to the leader of Vinh Phuc province, the locality still needs to make more efforts in promoting and improving the investment and business environment.

HIEN NAM

Most recently, during the working program in Japan, on the afternoon of November 24, 2021 in Tokyo, Ms. Hoang Thi Thuy Lan - Secretary of the Vinh Phuc Provincial Party Committee had meetings and worked with the executives of some major Japanese corporations, including: SOJITZ Group, Sumitomo Corporation and attended the signing ceremony of a memorandum of understanding on investment cooperation between the People's Committee of Vinh Phuc province and Japanese and Vietnamese investors. With open, attractive and transparent investment policies, Vinh Phuc province is always a preferred destination for domestic and foreign investors.

Actively improving the competitive position of the province

According to a report by the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), the provincial competitiveness index (PCI) in 2020 of Vinh Phuc ranked 29th out of 63 provinces and cities with 63.84 points, down 2.91 points and down 12 ranks compared to 2019, failing to achieve the target (the goal was in the top 10 nationwide); belonging to the group with good governance quality.

For many years, Vinh Phuc has been evaluated by investors as a province having an attractive investment environment with clear, open and transparent investment attraction policies. In fact, many investors with famous global brands are successfully operating in the province, while continuing to expand projects on a large scale and creating an attractive "push" to attract in many satellite projects.

Accordingly, Vinh Phuc has actively implemented Resolution 02/NQ-CP of the Government and Resolution 01-NQ/TU of the Standing Board of the Provincial Party Committee on a number of basic solutions to improve the investment environment, raising the competitiveness of Vinh Phuc province for the 2016-2021 period towards continuing to build a more open, fair and friendly business environment.

Therefore, in order to improve the PCI index in 2021 and the following years, Vinh Phuc has focused on improving the component indices with low rankings and low scores. On the other hand, it has continued to maintain and improve the indicators with high scores and rankings. It will strive to be in the top 15 provinces and cities with the best governance quality in the country in the period of 2021 - 2025.

Attempting to make the investment environment more attractive

The study to shorten the processing time of administrative procedures is considered by Vinh Phuc as one of the key solutions to create transparency, reducing time costs and informal costs in order to further increase the attractiveness of the environment. Accordingly, it has continued to focus on promoting and effectively implementing the Public Administration Service Center of the province and localities; strengthening the application of information technology and providing online public services at levels 3 and 4 for a number of administrative procedures.

Along with that, the investment promotion and attraction have been bolstered with various and rich forms of promotion. The specialized agencies regularly update information, supplement the database, at the same time develop and design a new set of investment promotion documents of the province (in five languages including: Vietnamese, English, Japanese, Korean and Chinese), print a DVD introducing the general plan to provide domestic and foreign investors.

The business support activities take place continuously, including the program "Vinh Phuc leaders meet with entrepreneurs weekly" by both face-to-face and online dialogue.

Chairman of Vinh Phuc Provincial People's Committee Mr. Le Duy Thanh said that Vinh Phuc currently had more than 500 hectares of clean land for industry, which was ready to be assigned to investors. Vinh Phuc has been improving administrative procedures, improving the investment and business environment, and removing difficulties and obstacles for businesses and investors. Mr. Thanh promised that if there were any difficulties in the investment process, businesses and investors could meet and discuss directly with the head of the province and the directors of departments, agencies and sectors to promptly solve and remove. ■

biết, Vĩnh Phúc hiện có hơn 500ha đất sạch dành cho công nghiệp, rất sẵn sàng giao cho các nhà đầu tư. Vĩnh Phúc đã và đang cải thiện thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp và

nhà đầu tư. Ông Thành cam kết, nếu có bất cứ khó khăn gì trong quá trình đầu tư, doanh nghiệp và nhà đầu tư có thể gặp và trao đổi trực tiếp với người đứng đầu của tỉnh và giám đốc các sở, ban, ngành để kịp thời giải quyết, tháo gỡ. ■



Vĩnh Phúc là địa phương có nhiều doanh nghiệp FDI lớn hoạt động trong lĩnh vực cơ khí, điện tử đã hình thành chuỗi cung ứng. Tuy nhiên, khả năng đáp ứng và tham gia của các DN nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh còn nhiều hạn chế, cần có sự kết nối và nâng cao năng lực. Chính vì vậy, Vĩnh Phúc đã có nhiều chính sách đòn bẩy để hỗ trợ DN tiếp cận thị trường này.

NAM HIỀN

Hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp đổi mới sáng tạo và kết nối chuỗi cung ứng

Kết nối chuỗi cung ứng

Ông Nguyễn Văn Độ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cho biết, Vĩnh Phúc được biết đến là một trong những trung tâm công nghiệp lớn về cơ khí ô tô, xe máy và điện tử ở phía bắc. Hiện nay, tỉnh có trên 11.000 DN đăng ký kinh doanh với số vốn đăng ký trên 128.000 tỷ đồng. Trong đó, có khoảng 8.000 DN thực tế hoạt động. Tuy vậy, tỷ lệ DN Vĩnh Phúc tham gia vào chuỗi cung ứng trực tiếp cho các DN FDI đầu chuỗi giá trị còn rất ít, các DN tham gia sản xuất ở các lớp dưới trong chuỗi cũng chỉ mới hình thành. Mặc dù tỉnh đã có chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển công nghiệp hỗ trợ nhưng vẫn còn khoảng cách khá xa giữa năng lực và yêu cầu thực tế.

Xác định rõ các doanh nghiệp FDI vừa là khách hàng, vừa là đối thủ cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước trong cùng một chuỗi cung ứng toàn cầu, Vĩnh Phúc đã chủ trương tăng cường mối liên kết, hợp tác, hỗ trợ giữa các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp FDI, tạo điều kiện để doanh nghiệp trong nước từng bước tiếp cận công nghệ tiên tiến và tham gia sâu vào chuỗi giá trị.

Đơn cử như trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ cho sản xuất, lắp ráp ô tô, xe máy có trên 40 doanh nghiệp; lĩnh vực công nghiệp điện tử, tin học trên 100 dự án. Nhiều doanh nghiệp DDI như: Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Thuận An, Công ty TNHH công nghệ Cosmos, Công ty TNHH Điện - Điện tử Mê Trần Bình Xuyên; Công ty TNHH SSP Moulding, Công ty TNHH Thành Thắng, Công ty TNHH Tùng Lâm Vĩnh Phúc, Công ty TNHH Lâm Viên... tiếp tục hoạt động ổn định, hiệu quả trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 do đã tạo được các mối liên kết, hợp tác, cung ứng thường xuyên một số sản phẩm cho các doanh nghiệp FDI trong lĩnh vực chế tạo, cơ khí.

Trong tháng 7/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư cũng phối hợp với Trung tâm tư vấn và giải pháp công nghệ Việt - Hàn (VITASK) tổ chức ký kết biên bản ghi nhớ về hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cơ khí, điện tử. Đây được coi là “bệ đỡ” giúp DN Vĩnh Phúc có cơ hội kết nối, hợp tác, mở rộng thị trường với các DN có hàm lượng giá trị công nghệ cao đến từ Hàn Quốc.

Bảo đảm hạ tầng phục vụ chuyển đổi số cho cộng đồng DN

Vĩnh Phúc phấn đấu đến năm 2025 sẽ xây dựng chính quyền điện tử thuộc nhóm 20 tỉnh, thành phố tốt nhất của cả nước; hình thành được các cơ chế, chính sách để kinh tế số đóng góp quan trọng vào GRDP của tỉnh; thúc đẩy quá trình phát triển dịch vụ đô thị thông minh và xã hội số theo hướng bền vững. Bên cạnh đó, các nhóm nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát triển hạ tầng, nền tảng chuyển đổi số cũng sẽ được tỉnh chú trọng triển khai trong giai đoạn tới.

Theo Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Phúc, để bảo đảm hạ tầng, nền tảng số phục vụ chuyển đổi số, Sở đã báo cáo UBND tỉnh, đang tham mưu đề xuất một số nội dung như: Đầu tư nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung - LGSP tỉnh Vĩnh Phúc; nâng cấp Cổng Thông tin giao tiếp điện tử tỉnh Vĩnh Phúc và các cổng thành phần; xây dựng Trung tâm Giám sát an toàn, an ninh không gian mạng SOC...

Vĩnh Phúc hiện có 2 trạm 5G đã phát sóng, 100% mạng cáp quang sẵn sàng đầu nối, 66% hộ gia đình đã có kết nối internet tốc độ cao (lớn hơn mức bình quân cả nước); mạng 3G, 4G phủ sóng 100% trên địa bàn tỉnh. Các cơ quan trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến huyện, xã đã kết nối mạng LAN, kết nối internet.

Đến nay, Vĩnh Phúc đã tích hợp được gần 800 thủ tục

Supporting Enterprises to Innovate and Connect Supply Chains

Vinh Phuc province has attracted many large FDI engineering and electronic enterprises that have established supply chains. However, small and medium-sized enterprises (SMEs) are finding it hard to meet and join these supply chains, thus they need to be interconnected for capacity improvement. Therefore, Vinh Phuc has many leverage policies to support them to access this market.

Supply chain connection

Mr. Nguyen Van Do, Director of the Department of Planning and Investment, said Vinh Phuc is known as a major industrial center for automobile, motorbike and electronic engineering in northern Vietnam. Currently, the province has over 11,000 businesses registered to invest a total of over VND128 trillion. Among them, about 8,000 enterprises are actually in operation. However, just a very small share of local enterprises can directly take part in the top value of supply chains of FDI enterprises, while companies in the lower value section of the chain are only taking shape. Although the province has introduced support and incentive policies to spur the development of supporting industries, there is still a significant gap between existing capacity and actual requirements.

Defining that FDI enterprises are both customers and competitors of domestic companies in the same global supply chain, Vinh Phuc advocates strengthening connectivity, cooperation and support of domestic enterprises and FDI enterprises, and facilitating domestic companies to gradually approach advanced technology and deeply participate in the value chain.

For example, more than 40 companies are engaged in automobile and motorbike supporting industries and more than 100 companies are making electronics and ICT components. Many domestic direct investment (DDI) companies are working well even amid the COVID-19 epidemic thanks to their good relationship with foreign-investing manufacturing and mechanical engineering firms, including Thuan An Industrial Investment Joint Stock

Company; Cosmos Technology Co., Ltd; Me Tran Binh Xuyen Electric - Electronics Co., Ltd; SSP Moulding Co., Ltd; Thanh Thang Co., Ltd; Tung Lam Vinh Phuc Co., Ltd; and Lam Vien Co., Ltd

In July 2021, the Department of Planning and Investment coordinated with the Vietnam Technology Advice and Solution from Korea Center (VITASK) to sign a memorandum of understanding on supporting mechanical and electronic companies. This is considered a stepping stone for local companies to have the opportunity to connect, cooperate and expand markets with high-tech firms from South Korea.

Ensuring infrastructure for digital transformation of the business community

Vinh Phuc strives to be one of 20 provinces and cities with the best e-government in the country by 2025; formulate policies for the digital economy to make an important contribution to the province's gross regional domestic product (GRDP); and foster the development of smart city services and digital society in a sustainable manner. In addition, the province will focus on launching tasks and solutions to develop digital transformation infrastructure and platforms in the coming time.

According to the Vinh Phuc Department of Information and Communications, to have digital transformation infrastructure and platforms, the department asked the Provincial People's Committee to introduce such solutions as investing in the local government service platforms (LGSP) of Vinh Phuc province, and upgrading the cybersecurity and operations center (SOC).

Vinh Phuc currently has two 5G base transceiver stations; 100% of the fiber optic network is ready for connection; 66% of households have high-speed internet connectivity (higher than the national average); 100% of 3G and 4G networks cover the province. All administrative agencies from provincial to commune levels have LAN and internet connectivity.

To date, Vinh Phuc has integrated nearly 800 administrative procedures of Level 3 and Level 4 on the Vinh Phuc Public Service Center; built an online conference system with hundreds of bridge points installed at administrative agencies at all levels. The document management and administration system has been effectively operated. From March 2019 to the end of February 2021, the system sent/received over 300,000 documents, estimated to save more than VND10 billion for the state budget. ■

hành chính mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Xây dựng hệ thống hội nghị trực tuyến với hàng trăm điểm cầu tại các sở, ban, ngành, đơn vị cấp huyện và cấp xã trong tỉnh, góp phần triển khai nhiệm vụ nhanh

chóng, hiệu quả. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh được quan tâm vận hành. Từ tháng 3/2019 đến hết tháng 2/2021, hệ thống đã gửi/nhận trên 300.000 văn bản, ước tính tiết kiệm hơn 10 tỷ đồng cho ngân sách nhà nước.■



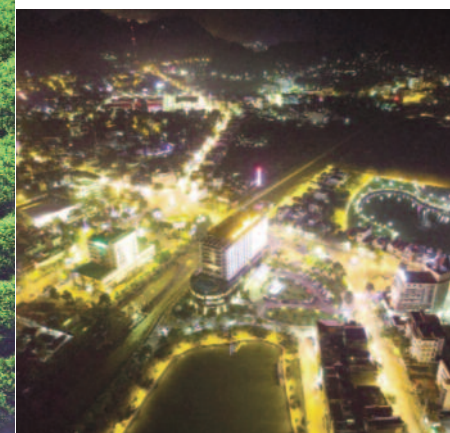
Định hướng du lịch Sơn La giai đoạn 2021-2025

Nằm ở trung tâm các tỉnh miền núi phía Tây Bắc, Sơn La là vùng đất sinh sống lâu đời của 12 dân tộc anh em với các giá trị văn hóa đặc sắc. Bên cạnh đó, nhờ có hệ thống cảnh quan kỳ thú và khí hậu mát mẻ, Sơn La được coi là một “Hạ Long trên núi” với nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển các hoạt động du lịch.

Với quan điểm phát triển du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển các ngành và lĩnh vực khác, góp phần quan trọng hình thành cơ cấu kinh tế hiện đại, bền vững, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Kết luận số 94-KL/TU ngày 23/01/2021 về phát triển du lịch tỉnh Sơn La đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó những định hướng trọng tâm được xác định là: Xây dựng cơ chế chính sách phù hợp, ưu đãi có tính đột phá để thu hút đầu tư phát triển du lịch; tập trung mọi nguồn lực xây dựng phát triển khu du lịch (KDL) quốc gia Mộc Châu được công nhận vào năm 2025; xây dựng vùng lòng hồ thủy điện Sơn La định hướng trở thành KDL quốc gia; xây dựng KDL huyện Quỳnh Nhai, Bắc Yên thành KDL cấp tỉnh giai đoạn 2021-2030. Có chính sách ưu đãi, ưu tiên, tập trung thu hút đầu tư xây dựng phát triển hạ tầng giao thông đường thủy (các cảng, bến thủy nội địa), đáp ứng nhu cầu kết nối đồng bộ giữa hệ thống hạ tầng giao thông đường bộ với du lịch đường thủy vùng lòng hồ. Tập trung xây dựng loại hình sản phẩm du lịch trọng tâm, đặc thù của từng địa phương trong tỉnh gắn với

tiềm năng, cảnh quan, tạo sự liên kết giữa các loại hình du lịch để phát triển sản phẩm du lịch Sơn La độc đáo, khác biệt, chuyên nghiệp, phát triển nhanh, bền vững, hội nhập quốc tế. Xây dựng kết cấu hạ tầng du lịch đồng bộ, an toàn, cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ đáp ứng nhu cầu lưu trú và các nhu cầu khác của khách du lịch; có kết nối với hệ thống hạ tầng giao thông, viễn thông quốc gia; đổi mới công tác quảng bá xúc tiến, ứng dụng công nghệ 4.0, chuyển đổi số, phát triển du lịch thông minh. Hình thành các tour du lịch mới, phát triển thị trường trong nước và quốc tế; tổ chức các sự kiện du lịch giới thiệu sản phẩm du lịch, sản phẩm văn hóa và sản vật địa phương thu hút khách du lịch.

Ngành Du lịch tỉnh Sơn La đặt ra các mục tiêu đến năm 2025: tổng lượt khách đạt 5,2 triệu lượt, trong đó 0,5 triệu lượt khách quốc tế; tổng thu từ dịch vụ du lịch đạt 4.658 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân 10-20%/năm; tạo ra khoảng 3.000 việc làm trực tiếp... Để đạt được các mục tiêu trên, ngành đang thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp như: tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về du lịch; xây dựng hệ thống cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Sơn La; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về du lịch; tập



trung xây dựng quy hoạch và quản lý thực hiện quy hoạch; triển khai thực hiện các dự án, đề án phát triển hạ tầng du lịch và các đề án chi tiết phát triển du lịch tại KDL quốc gia Mộc Châu, vùng lòng hồ thủy điện Sơn La thành KDL cấp tỉnh và định hướng đưa vào danh mục quy hoạch du lịch quốc gia... Tập trung mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển du lịch; phát triển sản phẩm, khu, điểm du lịch, du lịch cộng đồng; du lịch nông nghiệp, du lịch gắn với phát triển nông thôn; đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, quảng bá, ứng dụng khoa học, công nghệ trong phát triển du lịch; phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch...

Trong các nhiệm vụ, giải pháp trên thì công tác thu hút các nhà đầu tư phát triển sản phẩm du lịch, đặc biệt là các nhà đầu tư chiến lược để phát triển du lịch nhanh, bền vững, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động nhất là ở vùng sâu, vùng biên giới, và đồng bào dân tộc thiểu số góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững được xác định là một trong các nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu. Ngày 15/5/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 902/QĐ-UBND về danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025, trong đó có các dự án du lịch và gắn với phát triển du lịch như: Tại TP. Sơn La: Du lịch sinh thái hồ bản Mòng, Du lịch cộng đồng xã Chiềng Sinh. Tại Mộc Châu: Phát triển du lịch đỉnh Pha Luông, hợp tác phát triển bản văn hoá du lịch cộng đồng bản: Tà Sồ, Dọi, Vật, Áng, Cà Đặc, Tà Phên, Piêng Sàng, Piêng Lán, tiểu khu Pa Khen; Chùa Chiền Viên (Vật Hồng); KDL văn hoá tâm linh Trúc Lâm; Khu sinh thái, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí Phiêng Luông; Khu trung tâm du lịch sinh thái thị trấn Nông trường Mộc Châu; Phát triển du lịch cộng đồng suối Lim. Tại Vân Hồ: Phát triển du lịch cộng đồng Hua Tật;

Phát triển du lịch Chiềng Yên; KDL tâm linh đền Hang Miến; Du lịch sinh thái thác Chiềng Khoa; Dự án bảo tồn hang mộ Tạng Mè. Tại Phù Yên: Khu di tích lịch sử kháng chiến chống Pháp rừng bản Nhọt; du lịch suối Chiếu. Tại Yên Châu: KDL sinh thái hồ Chiềng Khoi, mỏ nước nóng Chiềng Đông, KDL tâm linh hang Chi Đây...

Từ quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Sơn La; quy hoạch tổng thể và quy hoạch chung phát triển KDL quốc gia Mộc Châu; quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng lòng hồ thủy điện Sơn La..., đến nay các quy hoạch đó đang dần được hiện thực hóa, nhiều dự án tầm cỡ đã, đang được quan tâm, triển khai không chỉ đánh thức tiềm năng mà còn góp phần đưa du lịch Sơn La phát triển xứng tầm là trung tâm du lịch của vùng Tây Bắc. Cụ thể như: KDL nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí cao cấp rừng thông bản Áng, huyện Mộc Châu; quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu khách sạn và dân cư dịch vụ, khu biệt thự núi và Resort nghỉ dưỡng thuộc KDL quốc gia Mộc Châu; tổ hợp trang trại sinh thái và trang trại bò sữa công nghệ cao Mộc Châu Thiên đường sữa Mộc Châu; bảo tồn hệ sinh thái nông nghiệp đặc trưng chè Mộc Châu; dự án Mộc Châu Island; quy hoạch cửa khẩu quốc tế Lóng Sập Mộc Châu; ý tưởng Dự án Làng Du lịch suối Vân Hồ - Tổ hợp đô thị vui chơi giải trí Vân Hồ, Dự án Điểm du lịch cộng đồng Vigolando;...

Song song với các giải pháp mang tính đồng bộ, tổng thể về phát triển du lịch, tỉnh Sơn La cũng đặc biệt quan tâm đến các giải pháp đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19 trong các hoạt động du lịch để Sơn La thực sự là điểm đến an toàn để thu hút khách du lịch, tiếp tục tạo đà cho du lịch phát triển. ■

Son La Tourism Orientation for Period 2021-2025

Located in the heart of the Northwestern mountainous provinces, Son La is the long-lived land of 12 ethnic groups with national cultural values. Besides, thanks to an interesting landscape system and cool climate, Son La is considered a "Ha Long in the mountains" with many potentials and advantages for developing tourism activities.

With the view that tourism development is a spearhead economic sector, creating a driving force to promote the development of other industries and fields, making an important contribution to the formation of a modern and sustainable economic structure, the Party Executive Committee of the province has issued Conclusion No. 94-KL/TU dated January 23, 2021 on tourism development in Son La province up to 2025, with orientation to 2030. In

particular, the key orientations are identified as: Building appropriate mechanisms and policies, incentives with breakthroughs to attract investment in tourism development; mobilizing all resources on building and developing Moc Chau national tourist area to be recognized by 2025; building the Son La hydropower reservoir in the direction of becoming a national tourist area; building a tourist area in Quynh Nhai district of Bac Yen into a provincial tourist area in the period of 2021-2030. There will be preferential and priority policies, focusing on

attracting investment in the construction and development of waterway transport infrastructure (ports, inland waterways), meeting the demand for synchronous connection between the road infrastructure system and waterway tourism in the lake. It will focus on building key tourism products, specific to each locality in the province, associated with potentials and landscapes, creating linkages between types of tourism to develop Son La tourism products which are unique, different, professional, fast developing, sustainable and having international integration. It will build synchronous and safe tourism infrastructure, material and technical facilities, services to meet accommodation needs and other needs of tourists; connected to the national transport and telecommunications infrastructure system; renewing promotion, applying 4.0 technology, digital transformation and developing smart tourism. It will form new tours, developing domestic and international markets; organizing tourism events to introduce tourism products, cultural products and local products to attract tourists.

The tourism industry of Son La province sets some goals to achieve by 2025 such as: the total number of visitors reaching 5.2 million of arrivals, including 0.5 million international arrivals; the total revenue from tourism services reaching VND 4,658 billion with an average growth of 10-20%/year;

creating about 3,000 direct jobs... To achieve the above goals, the industry is performing synchronously some tasks and solutions such as: propaganda, education and raising awareness about tourism; building a system of mechanisms and policies to support tourism development in Son La province; improving the effectiveness and efficiency of the state management of tourism; focusing on planning formulation and planning implementation management; implementing projects, schemes on development of tourism infrastructure and detailed schemes on tourism development in Moc Chau national tourist area, building Son La hydropower reservoir area into a provincial tourist resort and with the orientation to put it on the planning category of national tourist destinations... It is mobilizing all resources for tourism development investment; developing products, tourist sites,

attractions, community tourism; agricultural tourism, tourism associated with rural development; stepping up activities of promotion, publicity and application of science and technology in tourism development; developing and improving the quality of tourism human resources...

Among the above tasks and solutions, the task of attracting investors to develop tourism products, especially strategic investors to develop tourism quickly and sustainably, creating jobs and increasing incomes for workers, especially in remote areas, border areas, and ethnic minorities, contributing to sustainable poverty reduction is identified as one of the top key tasks. On May 15th, 2021, the Provincial People's Committee issued Decision No. 902/QĐ-UBND on the list of investment attraction projects in Son La province in the 2021-2025 period, including tourism projects and project associated with tourism development such as Ecotourism in Mong village lake, Community tourism in Chieng Sinh commune in Son La city. In Moc Chau, there are projects of developing tourism in Pha Luong peak, cooperating in developing community tourism cultural villages in: Ta So, Doi, Vat, Ang, Ca Dac, Ta Phen, Pieng Sang, Pieng Lan, Pa Khen sub-area; Chien Vien Pagoda (Vat Hong); the cultural and spiritual tourist area of Truc Lam; Phieng Luong ecological, resort and entertainment area; the eco-tourism center of Moc Chau Farm town; Developing community tourism in Lim stream. In Van Ho, there are projects of developing Hua Tat community tourism; developing tourism in Chieng Yen; the spiritual tourist area of Mien Cave temple; Chieng Khoa waterfall eco-tourism; Preserving Tang Me tomb cave. In Phu Yen, there are projects of the historical relic of the resistance war against the French in the forest of Nhot village; Chieu stream tourism. In Yen Chau, there are projects of Chieng Khoi Lake eco-tourism site, Chieng Dong hot water resort, the spiritual tourism site of Chi Day cave...

From the master plan for tourism development in Son La province; the overall planning and general planning on development of the national tourist site of Moc Chau; the master plan for tourism development in Son La hydropower reservoir area..., so far, those plans have been gradually realized, many large-scale projects have been paid attention and deployed, not only awakening potentials but also contributing to the development of Son La tourism worthy of being the tourist center of the Northwest region. Specifically these include: the high-class resort and entertainment area in the pine forest of Ang village, in Moc Chau district; the detailed construction planning of hotel and service residential areas, mountain villas and resort areas of Moc Chau national tourist area with the scale of 1/500; the complex of ecological farm and high-tech dairy cow farm in Moc Chau Milk Paradise; preserving the typical agricultural ecosystem of Moc Chau tea; Moc Chau Island project; planning for Long Sap Moc Chau international border gate; the idea of Van Ho Stream Tourism Village Project - Van Ho entertainment urban complex, the project of Vigolando Community Tourist Site;...

Along with comprehensive and synchronous solutions for tourism development, Son La province also pays special attention to particular solutions in order to ensure safe, flexible adaptation and effective control of the Covid-19 epidemic in tourism activities so that Son La is really a safe destination to attract tourists, continuing to create momentum for tourism development. ■



QUẢNG TRỊ

Tạo đà bứt phá trong giai đoạn mới

Những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh Quảng Trị đã tích cực làm việc với Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và các địa phương để tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ tinh tháo gỡ điểm nghẽn về cơ chế, chính sách, đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư. Các cấp chính quyền cũng thực hiện nhiều hướng đi, giải pháp điều hành linh hoạt, vừa phòng chống, kiểm soát, thích ứng an toàn với dịch bệnh Covid-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh... Phóng viên Vietnam Business Forum có cuộc trao đổi với ông **Võ Văn Hưng** - Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị về vấn đề này. **Ngô Khuyến** thực hiện.

Ông có thể cho biết những kết quả nổi bật của tỉnh trong công tác phòng, chống, thích ứng an toàn với dịch Covid-19 và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong năm 2021?

Thực hiện chủ đề “Trách nhiệm, kỷ cương - thu hút đầu tư - tạo đà phát triển”; trong năm 2021, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt các mục tiêu, nhiệm vụ để ra; chủ động xây dựng các kịch bản, giải pháp; tập trung thực hiện “mục tiêu kép”, vừa ưu tiên cao nhất cho phòng chống dịch Covid-19; vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội... Với sự nỗ lực và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị trên địa bàn và sự cố gắng rất lớn của các doanh nghiệp, nhà đầu tư đã góp phần không nhỏ vào những kết quả ấn tượng trong năm khởi đầu, tạo đà cho cả giai đoạn tăng tốc bứt phá.

Tỉnh đã ưu tiên cao nhất cho công tác phòng chống dịch Covid-19 với tinh thần “chống dịch như chống giặc”, “chủ động, sáng tạo, quyết liệt và bốn tại chỗ” và quan điểm “bảo vệ sức khỏe, tính mạng của nhân dân là trên hết, trước hết”. Nhờ tích cực, chủ động thực hiện phương châm “sớm hơn một bước, cao hơn một cấp”, kích hoạt các phương án phòng chống dịch có hiệu quả nên tỉnh đã duy trì được “vùng xanh” trong một thời gian tương đối dài. Cho đến thời điểm này, mặc dù dịch bệnh đang bùng phát tại nhiều tỉnh, thành trong cả nước nhưng về cơ bản, tỉnh vẫn đang kiểm soát tốt tình hình, không để dịch bệnh bùng phát trên diện rộng.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid-19 và hậu quả nặng nề của trận lũ lịch sử trong năm 2020 để lại nhưng nền kinh tế của tỉnh tiếp tục phục hồi và phát triển, nhiều chỉ tiêu kinh tế tăng cao so với năm 2020. Ước cả năm 2021, có 21/24 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu được thực hiện hoàn thành, trong đó có 6 chỉ tiêu quan trọng đã vượt kế hoạch đề ra; tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 6,5% so với năm 2020, đứng thứ 3

Vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Miền Trung và đứng thứ 18 trong cả nước; GRDP bình quân đầu người đạt 57,5%. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn có bước đột phá mạnh mẽ, đã thiết lập cột mốc mới với 5.080 tỷ đồng, đạt 147,3% dự toán địa phương và 177,6% dự toán Trung ương.

Cũng trong năm 2021, lãnh đạo tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, có tính đột phá để phát triển, nhất là về công tác quy hoạch với việc vận động tài trợ và huy động sự tham gia của công ty tư vấn quốc tế có tầm cỡ vào quá trình lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; đẩy mạnh phát triển kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư - sản xuất - kinh doanh; tập trung tháo gỡ khó khăn và tích cực xúc tiến, chuẩn bị triển khai thực hiện các dự án động lực của tỉnh, như: dự án Cảng hàng không Quảng Trị; dự án Đường bộ Cao tốc Cam Lộ - Lao Bảo; dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 9 đoạn Ngã Tư Sòng - Cửa Việt, Trung tâm điện khí LNG Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1 (1500MW), dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông - Tây, dự án Điện khí của Gazprom International, dự án KCN Quảng Trị của liên doanh VSIP-Amata-Sumitomo,... Tỉnh đã vào cuộc quyết liệt để vận động, thu hút, kêu gọi các dự án đầu tư trọng điểm và làm việc với các nhà đầu tư chiến lược; tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của Trung ương để xúc tiến, đẩy nhanh tiến độ thực hiện một số dự án quan trọng.

Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn năm 2021 ước tính đạt 28.534 tỷ đồng, vượt 29,7% kế hoạch đề ra, tăng 49,9% so năm 2020 và đây cũng là lần đầu tiên sau rất nhiều năm, tỉnh thực hiện vượt chỉ tiêu kế hoạch về huy động vốn đầu tư toàn xã hội. Trong năm, đã có 56 dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký 69.594,7 tỷ đồng, cao hơn 10 lần so với năm 2020.



Cuộc họp thẩm định chủ trương đầu tư Cảng hàng không Quảng Trị vào tháng 10/2021

Trong năm 2021 có nhiều dự án năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành đi vào hoạt động, giúp Quảng Trị khẳng định rõ hơn vai trò trung tâm năng lượng khu vực bắc miền Trung. Ông có thể cho biết rõ về vấn đề này?

Xác định năng lượng tái tạo là lĩnh vực then chốt, đột phá, lãnh đạo tỉnh đã tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất để các nhà đầu tư triển khai dự án, nhất là các dự án khởi công nhân dịp kỷ niệm 30 năm lập lại tỉnh như: cụm Dự án Thủy điện Hướng Sơn; dự án Mở rộng lưu vực bổ sung nước cho hồ chứa Thủy lợi - Thủy điện Quảng Trị và vùng hạ du; dự án Thủy điện Bản Mới; dự án Thủy điện Hướng Phùng; dự án Nhà máy điện gió Hướng Phùng 1; dự án Nhà máy điện gió Hướng Phùng 2 và Hướng Phùng 3; dự án Nhà máy điện mặt trời Gio Thành 1 và Gio Thành 2;...

Tỉnh cũng đã chủ động làm việc với các bộ, ban, ngành Trung ương để xuất đưa vào quy hoạch nhiều dự án năng lượng quan trọng, góp phần từng bước hiện thực hóa mục tiêu xây dựng Quảng Trị trở thành Trung tâm năng lượng của miền Trung vào năm 2030. Cho đến cuối năm 2020, trên địa bàn tỉnh đã có 31 dự án điện gió được phê duyệt quy hoạch với tổng công suất 1.177,2MW; 03 dự án điện mặt trời với tổng công suất 149,5MWp; 01 dự án nhà máy nhiệt điện than với công suất 1.320MW, 02 dự án điện khí với tổng công suất 1.840MW và 18 dự án thủy điện với tổng công suất 260,5MW.

Riêng về năng lượng tái tạo, trong năm 2021 đã có 17 nhà máy hoàn thành đi vào hoạt động. Như vậy, lũy kế trên địa bàn có 19 dự án điện gió với tổng công suất 671,1MW; 03 dự án điện mặt trời tổng công suất 127MW và 11 dự án thủy điện tổng công suất 167,5MW được đưa vào vận hành thương mại; nâng tổng công suất phát điện tại thời điểm cuối năm 2021 đạt 965,6MW...Riêng dự án Nhiệt điện khí LNG Hải Lăng 1500MW của tổ hợp nhà đầu tư: Tập đoàn T&T (Việt Nam và Hanwha, KOGAS, KOSPO (Hàn Quốc) sẽ triển khai khởi công xây dựng hạ tầng vào cuối tháng 12/2021.

Để phục vụ nhu cầu các dự án phát điện và các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dự án Trạm biến áp 220kV Lao Bảo và Đường dây 220kV Đông Hà - Lao Bảo cũng được xây dựng hoàn thành, đóng điện, sẵn sàng đầu nối và truyền tải công suất các dự án sản xuất điện; qua đó góp phần khẳng định vai trò trung tâm năng lượng Bắc Miền Trung của tỉnh Quảng Trị.

Nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh sẽ được tỉnh thực hiện như thế nào trong thời gian tới, thưa ông?

Những năm gần đây, nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi

trường đầu tư và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh luôn được lãnh đạo tỉnh đặc biệt quan tâm và tập trung chỉ đạo quyết liệt.

Trong năm 2021, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 18/2/2021 thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; đồng thời xây dựng danh mục lĩnh vực, địa bàn khuyến khích xã hội hóa trên địa bàn tỉnh. Tỉnh cũng chỉ đạo các sở, ngành rà soát chính sách hỗ trợ và ưu đãi đầu tư phù hợp với Luật Đầu tư 2020 và các văn bản quy định. Các cấp chính quyền chú trọng triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện, đặc biệt là các dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp, du lịch, điện gió...

Tỉnh cũng luôn quan tâm đến công tác cải cách hành chính, đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện với tư duy đổi mới, quyết tâm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên các lĩnh vực được rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện. Việc giải quyết thủ tục hành chính nhanh hơn, đảm bảo công khai, minh bạch. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh năm 2020 đạt 44,78 điểm, đứng thứ 6/63 tỉnh, thành, tăng 28 bậc so với năm 2019. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2020 xếp thứ 39. Việc áp dụng bộ tiêu chí chấm điểm Chỉ số CCHC 03 cấp và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp tỉnh phát huy hiệu quả tích cực. Tinh thần trách nhiệm, thái độ làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong tỉnh có bước chuyển biến và nâng cao rõ rệt.

Để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trong thời gian tới, tỉnh tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển doanh nghiệp; đẩy mạnh xúc tiến, kêu gọi đầu tư các dự án trọng điểm vào các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp và khu dịch vụ du lịch theo đúng quy hoạch đặc biệt là tại Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị, đồng thời hỗ trợ, tạo điều kiện để các nhà đầu tư tổ chức triển khai thực hiện các dự án đúng tiến độ.

Tỉnh cũng thực hiện rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục đăng ký kinh doanh; định kỳ tổ chức Hội nghị đối thoại giữa UBND tỉnh với doanh nghiệp, đối thoại chuyên đề về tài nguyên môi trường, thuế, bảo hiểm... nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn cũng như tăng cường hiệu quả công tác tham vấn doanh nghiệp vào việc xây dựng chính sách, pháp luật...

Trân trọng cảm ơn ông!

QUANG TRI

Creating Breakthrough Momentum in New Period



Could you please tell us about the province's outstanding results in prevention, control of and safe adaptation to the COVID-19 pandemic and economic growth in 2021?

In response to the working theme "Responsibility, discipline - investment attraction - development momentum", in 2021, the Provincial People's Committee directed synchronous and drastic implementation of its set goals and tasks; actively developed scenarios and solutions; and carried out the "dual goals" while giving highest priority to COVID-19 pandemic prevention and socioeconomic development. With enormous effort and resolution of the whole political system, businesses and investors, the province achieved impressive results in the first year of the new administration term and created momentum for disruptive growth in the whole term.

The province has given the highest priority to the prevention and control of the Covid-19 pandemic with the spirit of "fighting the pandemic like fighting the enemy". The province has proactively and drastically adopted a four-on-the-spot approach and paid utmost attention to protecting people's health.

Thanks to actively applying the "one step earlier, one level higher" approach, the province has maintained a "green zone" for a long time. So far, although the pandemic is raging in many provinces and cities across the country, basically, the province is still controlling the situation well, preventing the pandemic from spreading on a large scale.

Despite facing many difficulties due to the Covid-19 pandemic and the heavy consequences of the historic flood in 2020, the province's economy has steadily recovered and developed. It is estimated that in 2021, 21 out of 24 major socio-economic targets have been completed, of which 6 important targets have exceeded the set plan.

The gross regional domestic product (GRDP) was estimated at VND36,808 billion, up 6.5% over 2020, ranking 3rd in the North Central and Central Coast regions and 18th in the whole country; GRDP per capita reached 57.5%.

Per capita GRDP reached VND57.5 million. Especially, State budget revenue was estimated at VND5,080 billion in the year, fulfilling 147.3% of the target set by the province and 177.6% of the target set by central authorities.

Also in 2021, provincial leaders focused on directing the implementation of key and breakthrough development tasks, especially in planning for the period 2021-2030, vision to 2050;

Over the past years, the Provincial Party Committee, Provincial People's Council and People's Committee of Quang Tri province have actively worked with central and local authorities to enlist support and assistance for the province to remove policy bottlenecks and attract investors. Authorities at all levels have also adopted many flexible directions and solutions to prevent, control and safely adapt to the COVID-19 pandemic and boost business development, focusing on improving the business investment environment. Vietnam Business Forum's reporter has an interview with Mr. **Vo Van Hung**, Chairman of Quang Tri Provincial People's Committee, on this issue. **Ngo Khuyen** reports.

joined by leading international consulting firms; accelerated economic development, improved the investment and business climate; solved difficulties and actively prepared and implemented motivational projects such as Project on upgrading and expanding National Highway 9 (section Nga Tu Song - Cua Viet), LNG Hai Lang Power Center, - Phase 1 (1,500MW), Coastal road project connecting the economic corridor of the East-West Economic Zone, Gas Power Project by Gazprom, Quang Tri Industrial Park Project by VSIP-Amata-Sumitomo Joint Venture. The province took drastic action to mobilize, attract, call for key investment projects and work with strategic investors; utilized the support of the central government to accelerate important projects.

Total investment fund realized in 2021 was estimated at VND28,534 billion, 29.7% higher than the plan and 49.9% higher than 2020. This was also the first time in many years that the province exceeded the planned target on mobilizing social investment capital. During the year, as many as 56 projects have been approved for investment policy with a total registered capital of VND69,594.7 billion, 10 times higher than that in 2020.

In 2021, many renewable energy projects were completed and put into operation in the province, helping Quang Tri affirm its role as an energy center in the North Central Coast. Would you mind telling us about this?

Defining renewable energy as a key and breakthrough field, provincial leaders have directed relevant bodies to remove difficulties, support and facilitate investors to carry out projects, especially those kicked off to celebrate the 30th anniversary of re-establishment such as Huong Son Hydropower Complex, Expanded Quang Tri Hydropower Reservoir, Ban Moi Hydropower Plant, Huong Phung Hydropower Plant, Huong Phung 1 Wind Farm, Huong Phung 2 and Huong Phung 3 Wind Farms, Gio Thanh 1 and Gio Thanh 2 Solar Parks.

The province has also actively worked with central agencies to propose including many important energy projects into the National Power Plan, and gradually realize the goal of building Quang Tri into an energy center of the central region by 2030. By the end of 2020, the province licensed 31 wind power projects with a total capacity of 1,177.2MW, three solar power projects with a total capacity of 149.5MW, one coal-fired power plant of 1,320MW, two gas power projects with a total capacity of 1,840MW and 18 hydropower projects with a total capacity of 260.5MW.

As for renewable energy, 17 factories were put into operation in 2021. Therefore, the province has 19 operational wind power projects with a total capacity of 671.1MW, three solar parks with a total capacity of 127MW and 11 hydropower projects with a total capacity of 167.5MW. The total installed capacity was 965.6MW at the end of 2021.

Particularly, the 1,500MW Hai Lang LNG gas-fired thermal power project jointly invested by T&T Group, Hanwha, KOGAS, KOSPO will commence infrastructure construction at the end of December 2021.



To meet the need of power generation projects and the demand of manufacturing and business facilities, the 220kV Lao Bao substation project and the Dong Ha - Lao Bao 220kV transmission line were also completed, energized and ready for feed-in and transmission. These facilities have helped affirm the province's role as the energy center of the north central region.

How will the province improve the business investment environment and enhance competitiveness in the coming time?

In recent years, conducting administrative reform, improving the investment environment and enhancing the provincial

competitiveness index have always been a special concern of determined provincial government.

In 2021, the Provincial People's Committee issued Plan 34/KH-UBND dated February 18, 2021 to implement Resolution 02/NQ-CP dated January 1, 2021 of the Government on continued implementation of following key tasks and solutions for better business environment and higher national competitiveness in 2021; and built a list of industries and fields seeking for socialized investment to submit to the Provincial People's Council for approval. The province also directed competent units to review investment support and incentive policies in the Investment Law 2020 and regulatory documents. Authorities at all levels focused on implementing solutions to support businesses and investors to speed up their project progress, especially projects of agriculture, tourism and wind power.

Quang Tri province also always attaches great importance to administrative reform. The regulatory system has been reviewed, amended and supplemented for completion. The settlement of administrative procedures is faster, more public and transparent. The Vietnam Provincial Governance and Public Administration Performance Index (PAPI) reached 44.78 points in 2020, ranking 6th out of 63 provinces and cities, up 28 places higher than in 2019. The Public Administration Reform Index (PAR Index) in 2020 ranked 39th. The construction of 3-level PAR Index scoring criteria and the classification of tasks assigned to provincial and district agencies were also accelerated.

To enhance the business investment environment in the coming time, the province will continue to effectively carry out programs and projects to this effect; call investors to invest in key projects in economic zones, industrial parks and tourist zones, especially Dong Nam Quang Tri Economic Zone. At the same time, it will support and facilitate investors to launch their projects in time.

Quang Tri province will also reduce the settlement time for business registration procedures; periodically organize government-business dialogue conferences and thematic dialogues on natural resources, environment, tax and insurance in order to promptly remove difficulties in the way, and enhance the effectiveness of business consultation in policymaking.

Thank you very much!

Xúc tiến đầu tư có mục tiêu, tạo hiệu quả thiết thực

Tuy phải đối mặt với không ít khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19 nhưng bằng tinh thần chủ động, luôn cải tiến cách làm theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, đặc biệt đã huy động được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nên công tác xúc tiến đầu tư (XTĐT) tỉnh Quảng Trị vẫn đạt được những hiệu quả thiết thực. Ông **Nguyễn Đức Tân** - Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh (IPA) Quảng Trị cho biết.

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 tác động tiêu cực nhưng năm 2021 Quảng Trị vẫn là “điểm sáng” khi đã thu hút 56 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký 69.594 tỷ đồng, cao hơn 10 lần năm 2020 (6.811 tỷ đồng) và bằng cả giai đoạn 2016-2020 (69.500 tỷ đồng). Kết quả đó cho thấy sự nỗ lực của các cấp chính quyền và những người làm công tác xúc tiến, ông có thể chia sẻ cụ thể về điều này?

Trước hết, phải khẳng định rằng có được kết quả rất đáng khích lệ trong năm 2021 là nhờ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cùng các bộ, ngành Trung ương đã ban hành nhiều chủ trương lớn tháo gỡ về cơ chế, chính sách, đồng thời quan tâm đầu tư một số dự án động lực có tính lan toả cao, giúp Quảng Trị dần khắc phục “điểm nghẽn” phát triển về kết cấu hạ tầng, giao thông...

Trong những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Trị cũng luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao đến công tác xúc tiến thu hút đầu tư. Trong năm 2020 và 2021, lãnh đạo tỉnh đã chủ động

tham gia tiếp cận, XTĐT thông qua nhiều hoạt động ngoại giao như: Tổ chức gặp gỡ các doanh nghiệp Nhật Bản trong khuôn khổ Hội nghị “Lãnh đạo địa phương Việt Nam - Nhật Bản 2020” tại Đà Nẵng và Hội nghị “Gặp gỡ Nhật Bản 2020” tại Hà Nội; làm việc với Đại sứ, các đối tác Hàn Quốc và trưng bày tài liệu giới thiệu tỉnh Quảng Trị trong khuôn khổ Hội nghị “Gặp gỡ Hàn Quốc năm 2020”... Đồng thời đã làm việc với các bộ, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố như: Với Cục Xúc tiến Đầu tư nước ngoài về đẩy mạnh thu hút FDI; phối hợp với Tổng cục Du lịch (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tổ chức tốt Hội nghị hợp tác phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị năm 2021; Tổ chức thành công Hội nghị kết nối và phát triển năng lượng khí tỉnh Quảng Trị tại Hà Nội; Hợp tác với Liên doanh Sakae - Surbana Jurong (Singapore) trong việc phát triển quy hoạch chiến lược tỉnh Quảng Trị và XTĐT, tham gia đoàn công tác của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đi thăm chính thức Thụy Sĩ, Nga để tiếp cận nhà đầu tư, thúc đẩy dự án điện khí của Gazprom International...

UBND tỉnh đã chủ động tiếp xúc, làm việc với nhiều tập đoàn lớn, nhà đầu tư có uy tín để thu hút đầu tư vào lĩnh vực thế mạnh của tỉnh: Điện - năng lượng tái tạo, chế biến gỗ, cát silic, hạ tầng khu kinh tế, hậu cần logistics, nông nghiệp, dịch vụ du lịch,...; nhằm xúc tiến, thu hút các dự án quy mô lớn có tính động lực, sản phẩm cạnh tranh cao trong chuỗi giá trị toàn cầu; từ đó xây dựng, phát triển hệ thống các ngành, doanh nghiệp phụ trợ.

Với vai trò đầu mối về công tác XTĐT, bên cạnh nhiệm vụ tham mưu cho lãnh đạo tỉnh và tham gia các hoạt động xúc tiến của lãnh đạo UBND tỉnh, IPA Quảng Trị đã tích cực phối hợp với Cục Đầu tư nước ngoài, Trung tâm XTĐT miền Trung, VCCI,... để xây dựng định hướng xúc tiến, thu hút đầu tư bám sát nhu cầu thị trường; tăng cường hoạt động marketing điện tử đến các nhà đầu tư chiến lược và thị trường tiềm năng: Nga, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Hồng Kông... Việc xây dựng cơ sở dữ liệu, ấn phẩm được gắn liền với các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư của tỉnh.

IPA Quảng Trị cũng trực tiếp làm việc với một số nhà đầu tư trong, ngoài nước đến nghiên cứu tìm hiểu, trong đó có các nhà đầu tư đến từ: Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Thái Lan, Hoa Kỳ, Trung Quốc...

Với sự chủ động và bài bản, công tác xúc tiến, thu hút đầu tư tỉnh Quảng Trị có nhiều khởi sắc, dần biến thách thức thành cơ hội; chuyển từ “mở rộng cửa” sang “gõ đúng cửa”; thu hút có mục tiêu cụ thể và mang lại hiệu quả thiết thực.

Cùng với đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư bên ngoài, công tác “XTĐT tại

chỗ” được tỉnh đặc biệt quan tâm, ông có thể cho biết rõ hơn ?

Tỉnh Quảng Trị có nhiều tiềm năng, lợi thế và nhiều dự địa để đẩy mạnh thu hút đầu tư song cũng có những khó khăn riêng như: Nằm xa các trung tâm kinh tế lớn, hệ thống kết cấu hạ tầng về đường bộ, cảng biển, sân bay thiếu và hạn chế; có tình trạng tiến độ nhiều dự án bị kéo dài; quyết tâm, nhiệt huyết của chủ đầu tư cũng “phai nhạt” khi gặp phải trở ngại, vướng mắc dù chưa hẳn thực sự to lớn...

Bởi thế những năm gần đây, tỉnh luôn coi trọng “XTĐT tại chỗ” thông qua đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ về pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, đồng hành trong công tác giải phóng mặt bằng... sẵn sàng giúp nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để sớm được cấp chủ trương đầu tư hoặc thủ tục triển khai dự án. Trong năm 2020 và 2021, tỉnh đã tích cực phối hợp hỗ trợ rất nhiều dự án, nổi bật như: Dự án Khu công nghiệp Quảng Trị (liên doanh VSIP - Amata - Sumitomo); Dự án Khu công nghiệp đa ngành Triệu Phú (Công ty Cổ phần Trung Khởi); Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tây Bắc - Hồ Xá (Công ty Cổ phần Quang Anh Quảng Trị); Dự án đầu tư Khu Dịch vụ - Du lịch Gio Hải (Tập đoàn T&T); Trung tâm điện khí LNG Hải Lăng (liên doanh các nhà đầu tư Tập đoàn T&T (Việt Nam) - Hanwha Energy - Korea Southern Power - Korea Gas (Hàn Quốc); Nhà máy Lavergne Quảng Trị (Công ty A.P Lavergne Investment Pte.Ltd - Singapore); Khu đô thị Thương mại - dịch vụ Nam Đông Hà (Tập đoàn Vingroup)... cùng các dự án điện gió với tổng công suất 656,40MW được công nhận vận hành thương mại (COD) trước 01/11/2021 trên địa bàn phía Tây tỉnh Quảng Trị.

Trong quảng bá du lịch, Quảng Trị đã đổi mới, đa dạng về phương thức thực hiện. Chương trình Sviect, Tintuc24h xây dựng clip phim quảng bá du lịch tỉnh. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Trị thường xuyên mở các chuyên trang, chuyên mục, kịp thời đưa tin, tuyên truyền về du lịch tỉnh nhà. Bên cạnh đó, tham gia Hội chợ Du lịch quốc tế VITM Hanoi, TP.Hồ Chí Minh; tổ chức làm việc trao đổi thông tin với các doanh nghiệp lữ hành, Câu lạc bộ lữ hành UNESCO - HUTC, Hiệp hội phát triển du lịch cộng đồng Việt Nam,... về tiềm năng khai thác và phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng tỉnh Quảng Trị. Thông qua đó tỉnh đã thu hút được nhiều doanh nghiệp đến khảo sát và xây dựng kế hoạch đầu tư, hợp tác kinh doanh.

Tỉnh cũng chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tích cực phối hợp với chủ đầu tư kịp thời tháo gỡ khó khăn để các dự án sớm được khởi công hoặc đẩy nhanh tiến độ triển khai, nhất là với các dự án trọng điểm, dự án khởi công dịp 30 năm lập lại tỉnh Quảng Trị (năm 2019). Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thành lập Ban chỉ đạo các dự án động lực cấp tỉnh phân công các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp theo dõi và chịu trách nhiệm về tiến độ triển khai dự án trước Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Ban Chỉ đạo đã có nhiều phiên làm việc với các chủ đầu tư như: Dự án đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy MTIP, dự án Trạm biến áp 220kV Lao Bảo và đường dây 220kV Đông Hà - Lao Bảo... để tháo gỡ vướng mắc trong quá trình triển khai. Hiện Ban cũng chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương cùng chủ đầu tư đẩy mạnh xúc tiến, hoàn thành các thủ tục để sớm khởi công, khởi động các dự án: Cảng hàng không Quảng Trị; Trung tâm Điện khí LNG Hải Lăng giai đoạn một 1.500MW; đường ven biển kết nối



Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị Võ Văn Hưng đi kiểm tra các dự án điện gió

hàng lang kinh tế Đông - Tây; đường nối đường Hồ Chí Minh nhánh Đông với Đường Hồ Chí Minh nhánh Tây,...

Cũng trong năm 2020 và 2021, lãnh đạo tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương còn luôn sát cánh cùng Tập đoàn Điện lực Việt Nam, chủ đầu tư các dự án năng lượng tái tạo kịp thời tháo gỡ vướng mắc về giải phóng mặt bằng cùng vấn đề liên quan để các dự án triển khai thuận lợi, hoàn thành sớm nhất, đạt các mục tiêu của tỉnh và nhà đầu tư.

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp; các đoàn đi, đến bị hạn chế, chương trình XTĐT phần lớn phải hoãn, huỷ, việc “xúc tiến tại chỗ” ngày càng phát huy hiệu quả. Bởi khi nhận định về môi trường đầu tư tại địa phương, ý kiến của nhà đầu tư sau khi đã trải nghiệm sẽ có ý nghĩa và lan toả mạnh mẽ hơn. IPA Quảng Trị rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh, sự phối hợp đồng hành của các sở, ngành, địa phương và nhà đầu tư để IPA Quảng Trị tiếp tục hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tạo ra được những xung lực mạnh mẽ, kết quả mới trong xu hướng đầu tư vào Quảng Trị, góp phần đưa tỉnh nhà thực hiện thành công kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2021-2025.

Trân trọng cảm ơn ông!

IPA Quảng Trị thành lập theo Quyết định 2955/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị, có chức năng tham mưu UBND tỉnh xây dựng chiến lược, cơ chế chính sách, cơ chế dữ liệu các lĩnh vực đầu tư phát triển; làm đầu mối tổ chức triển khai các hoạt động XTĐT, thương mại, du lịch trong và ngoài nước; cầu nối giữa nhà đầu tư và chính quyền tỉnh; tạo thuận lợi cho nhà đầu tư trong quá trình thiết lập, triển khai dự án; hỗ trợ doanh nghiệp triển khai xúc tiến thương mại, du lịch... Qua 3 năm thành lập, IPA Quảng Trị đã luôn tích cực phối hợp cùng sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh XTĐT với các chương trình, hoạt động được xây dựng có trọng tâm, trọng điểm và đem lại hiệu quả thiết thực trên một số lĩnh vực.

Leveraging Targeted Investment Promotion to Produce Substantial Effects

Despite facing numerous difficulties caused by negative impacts of the COVID-19 pandemic, investment promotion of Quang Tri province still produced practical outcomes thanks to active spirit and ongoing effort of all stakeholders, said Mr. **Nguyen Duc Tan**, Director of the Quang Tri Investment, Trade and Tourism Promotion Agency (IPA).



Although the COVID-19 epidemic caused negative impacts in 2021, Quang Tri province was still a leading light when it has attracted 56 projects with VND69,594 billion of investment capital, 10 times higher than 2020 (VND6,811 billion and equal to that in 2016-2020 (VND69,500 billion). These results show efforts of all-tiers of government and people engaged in investment promotion. Could you please tell more about these?

First of all, these very encouraging results in 2021 came from to support policies of the Government, the Prime Minister and central agencies and from motivational projects of Quang Tri province.

In the past years, the Provincial Party Committee, the Provincial People's Council and the Provincial People's Committee of Quang Tri province have always paid close attention to investment promotion and attraction work. In 2020 and 2021, provincial leaders actively took part in investment promotion through many diplomatic events such as meetings with Japanese businesses within the framework of the Vietnam - Japan Local Leaders Conference 2020 in Da Nang City and the Meet Japan Conference 2020 in Hanoi; working meetings with the Ambassador and businesses of South Korea; and delivery of Quang Tri introduction materials at Meet South Korea Conference 2020. At the same time, the province worked with central agencies and other provinces and cities: Joining with the Vietnam Trade Promotion Agency (Vietrade) on accelerating FDI attraction; cooperating with the Vietnam National

Administration of Tourism (Ministry of Culture, Sports and Tourism) to organize the conference on Quang Tri tourism development cooperation in 2021; successfully organizing the conference on Quang Tri gas energy connection and development in Hanoi; cooperating with Sakae - Surbana Jurong Joint Venture (Singapore) in developing the strategic planning of Quang Tri province and urban development; and joining the visiting delegation of President Nguyen Xuan Phuc to Switzerland and Russia to approach investors and promote gas power projects of Gazprom International.

The Provincial People's Committee has actively contacted and worked with many large corporations and reputable investors to attract investment flows into locally strong areas like electricity - renewable energy, wood processing, silica sand, economic zone infrastructure, logistics, agriculture and tourism services to promote and attract large-scale motivational projects that make highly competitive products in global value chains, thus building and developing supporting industries and businesses.

As a lead agency of investment promotion, in addition to advising the provincial government and joining promotion events of the provincial government, IPA Quang Tri has actively coordinated with the Foreign Investment Agency (FIA), the Investment Promotion Center for Central Vietnam and the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI) to work out practical investment promotion and attraction orientations; strengthen electronic marketing to strategic investors and



potential markets like Russia, Japan, South Korea, Taiwan and Hong Kong. The agency has also built databases and publications on local investment environment, policies, potentials and investment opportunities. IPA Quang Tri directly worked with domestic and foreign investors seeking to investment in the province, including those from South Korea, Japan, Singapore, Thailand, the United States and China.

With an active and methodical approach, investment promotion and attraction in Quang Tri province has made positive progress, gradually turned challenges into opportunities; switched from "open the door wide" to "knock on the right door" approach. As a result, investment attraction has produced specific outcomes and brought practical effects.

Together with promoting and attracting external investment, localized investment promotion is of special interest of the province. Would you mind telling more about this?

Quang Tri province has a lot of potential advantages and room for investment flows, but it also faces typical difficulties. For instance, the province is located far from major economic centers. Its traffic, airport and seaport infrastructure is insufficient. Many projects are delayed. Determination and enthusiasm of many investors also fades when they encounter obstacles.

Therefore, in recent years, the province has always attached great importance to "localized investment promotion" by improving legal support, reforming administrative procedures and assisting investors in site clearance. The province is ready to help them prepare and complete required documents and procedures for early investment licensing or project commencement. In 2020 and 2021, Quang Tri actively supported many projects, including Quang Tri Industrial Park (VSIP - Amata - Sumitomo Joint Venture), Trieu Phu Industrial Park (Trung Khoi Joint Stock Company), infrastructure construction and operation project in Tay Bac - Ho Xa Industrial Zone (Quang Anh Quang Tri Joint Stock Company), Gio Hai Service - Tourism Area (T&T Group), Hai Lang LNG Power Center (a consortium of T&T Group (Vietnam) - Hanwha Energy - Korea Southern Power - Korea Gas (South Korea), Quang Tri Lavergne Factory (AP Lavergne Investment Pte. Ltd - Singapore), and Nam Dong Ha Trade, Service and Urban Area (Vingroup) together with wind power projects with a total capacity of 656.40MW recognized for commercial operations date (COD) before November 1, 2021 in the western part of Quang Tri province.

In tourism promotion, Quang Tri has reformed and diversified its methods. Sviet Program and Tintuc24h produced video clips to introduce local tourism. Quang Tri Radio and Television Station and Quang Tri Newspaper regularly open specialized columns and programs to promptly report and introduce local tourism. Besides, the province joined the Vietnam Hanoi International Travel Mart (VITM) in Hanoi and Ho Chi Minh City; worked and exchanged information with travel businesses, UNESCO - HUTC Travel Club and Vietnam Association for Community Tourism Development about potential use and development of special tourism products typical of Quang Tri. Then, the province has attracted many businesses to survey and develop investment and business cooperation plans.

Quang Tri province also directs relevant agencies, sectors and localities to actively work with investors to promptly remove their difficulties to enable them to start or speed up their projects soon, especially with important projects and those launched to celebrate the 30th re-establishment anniversary of Quang Tri province (in 2019).

The Executive Board of the Provincial Party Committee established a steering committee for motivational projects, staffed by members of the Executive Board, to oversee the progress of these projects. The board has hosted many working meetings with investors of My Thuy MTIP Port, 220kV Lao Bao Power Substation and 220kV Dong Ha - Lao Bao Transmission Line to seek solutions to their emerging problems. Currently, it is directing relevant bodies, localities and investors to complete procedures to soon start such projects as Quang Tri Airport, Hai Lang LNG Power Center (first phase, 1,500MW), a coastal road for the East - West Economic Corridor, and a road linking eastern Ho Chi Minh Road to western Ho Chi Minh Road.

In 2020 and 2021, authorities at all tiers stood side by side with Vietnam Electricity Group, the investor of renewable energy projects, to promptly solve obstacles in site clearance to speed up projects and achieve goals of the province and investors.

Given the complicated development of the COVID-19 epidemic, mobility restrictions caused most of investment promotion programs to be postponed or canceled while localized investment promotion was increasingly effective. Quang Tri IPA looks forward to receiving further support of local authorities and investors, enabling it to fulfill its tasks, produce strong ripple effects on the investment trend in Quang Tri, and help achieve the socioeconomic development plan in the 2021-2025 period.

Thank you very much!

IPA Quang Tri was established under Decision 2955/QĐ-UBND dated December 17, 2018 of the Quang Tri Provincial People's Committee, tasked to advise the Provincial People's Committee to work out strategies, mechanisms and policies for development investment; lead domestic and foreign investment, trade and tourism promotion; link investors and local authorities, assist investors to establish and carry out projects, support enterprises to launch trade and tourism promotion. Since its establishment three years ago, Quang Tri IPA has always actively coordinated with relevant bodies and localities to boost investment promotion and achieve practical outcomes.

Nâng cao năng lực cạnh tranh để đẩy mạnh thu hút đầu tư



Thực hiện chủ đề năm 2021 “Trách nhiệm, kỷ cương - thu hút đầu tư - tạo đà phát triển”, tỉnh Quảng Trị đã triển khai nhiều giải pháp, hoạt động nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh để đẩy mạnh thu hút đầu tư trong năm 2021 và các năm tiếp theo. Để tìm hiểu thêm thông tin, phóng viên Vietnam Business Forum đã phỏng vấn ông **Trương Chí Trung**, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị.

Một vài chia sẻ của ông về kết quả thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp của tỉnh trong năm 2021?

Năm 2021, công tác thu hút đầu tư tại Quảng Trị tuy phải đối mặt với nhiều khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19, nhưng nhờ chủ động xúc tiến từ các năm trước và sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh nên vẫn đạt nhiều kết quả ấn tượng.

Cụ thể, tỉnh đã chấp thuận chủ trương đầu tư 56 dự án với tổng vốn đăng ký 69.594 tỷ đồng, cao hơn 10 lần năm 2020 (49 dự án với tổng vốn 6.811 tỷ đồng); trong đó có 07 dự án trong các khu công nghiệp (KCN), khu kinh tế (KKT) với tổng vốn 62.046 tỷ đồng; 49 dự án ngoài KCN, KKT với tổng vốn 7.548 tỷ đồng. Nổi bật có thể kể đến các dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN đa ngành Triệu Phú vốn 4.533 tỷ đồng; Nhà máy điện gió Hướng Linh 5 vốn 1.346 tỷ đồng; Nhà máy Điện gió Hướng Hiệp 2 vốn 1.370 tỷ đồng;... và đặc biệt là Dự án Trung tâm điện khí LNG Hải Lăng - Giai đoạn I với tổng vốn đăng ký 53.667 tỷ đồng.

Trong 56 dự án trên có 02 dự án FDI, vốn đăng ký 2.405 triệu USD; lũy kế trên địa bàn có 18 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn 2.485 triệu USD. Đến cuối năm 2021 có 11 dự án đi vào hoạt động với vốn đăng ký 37 triệu USD, 06 dự án đang triển khai với tổng vốn 2.445 triệu USD...

Cũng trong năm 2021 có 51 dự án hoàn thành đi vào hoạt động với tổng mức đầu tư 28.534 tỷ đồng (gấp 1,4 lần năm 2020); trong đó đáng kể nhất là việc 17 dự án điện gió đã hoàn thành, được công nhận vận hành thương mại với tổng mức đầu tư là 25.648 tỷ đồng.

Trong năm 2021, trên địa bàn tỉnh có 420 doanh nghiệp và 124 chi nhánh, văn phòng đại diện thành lập mới với tổng vốn đăng ký 123.70 tỷ đồng, bình quân vốn 31,9 tỷ/doanh

niệp. Cả số doanh nghiệp và vốn đăng ký đều giảm nhẹ so năm 2020.

Trước tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19, tỉnh đang thực hiện giải pháp nào nhằm tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ dự án?

Bên cạnh thực hiện tốt việc lập quy hoạch đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng; kịp thời ban hành các quy định, chính sách làm cơ sở pháp lý cho hoạt động đầu tư, tỉnh cũng rà soát tiến độ thực hiện các dự án đã cấp phép đầu tư, phân loại các khó khăn, vướng mắc để hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời. Đối với dự án chậm tiến độ, UBND tỉnh giao các sở, ngành rà soát, đôn đốc, chấn chỉnh, thậm chí xem xét chấm dứt hoạt động.

Tỉnh cũng đã xây dựng Lưu đồ quy trình thủ tục giải quyết các thủ tục dự án đầu tư; làm rõ và gắn trách nhiệm trực tiếp đối với người đứng đầu các cơ quan, ban ngành, địa phương trong việc thực hiện các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chỉ số PCI; coi đây là chỉ tiêu quan trọng đánh giá tính cam kết, thông điệp của tỉnh Quảng Trị đối với các nhà đầu tư. Các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính công ích, bưu điện; rút ngắn thời gian thẩm định, chấp thuận chủ trương và hỗ trợ tối đa nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục hành chính.

Cùng với triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị 06/CT-UBND ngày 01/6/2020 nhằm tháo gỡ khó khăn trong sản xuất - kinh doanh, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và triển khai các dự án đầu tư nhằm khôi phục phát triển kinh tế-xã hội; tỉnh cũng đẩy mạnh triển khai Nghị quyết số 105/NQ-CP của Chính phủ ngày 09/9/2021 về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19; đồng thời đã thành lập Tổ công tác đặc biệt để tháo gỡ khó khăn, vướng



Điện gió Hướng Tân, Quảng Trị

mắc cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trên địa bàn...

Là cơ quan đầu mối triển khai Kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 (Quyết định 2412/QĐ-UBND ngày 16/8/2021), theo ông, đâu là “điểm nghẽn” về nâng cao năng lực cạnh tranh và Sở đang tham mưu, thực hiện các giải pháp nào nhằm tháo gỡ?

Kết quả xếp hạng về PCI của tỉnh Quảng Trị năm 2020 có tăng nhưng còn ở mức thấp (xếp 41/63 tỉnh, thành phố), thuộc nhóm Trung bình. Bên cạnh đó, hạ tầng kỹ thuật của các khu, cụm công nghiệp đều chưa được đầu tư hoàn thiện, nên chưa thu hút được các nhà đầu tư đến khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế... Đây là những “điểm nghẽn” lớn đối với việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh Quảng Trị hiện nay.

Để khắc phục tình trạng trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang, sẽ tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai các giải pháp:

- Thường xuyên chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật, quán triệt nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, nhất là tại bộ phận “một cửa”; kiên quyết xử lý cán bộ, công chức sai phạm, những nhiều gần vai trò của người đứng đầu trong thực hiện từng chỉ số thành phần.

- Rà soát, cắt giảm các thủ tục về gia nhập thị trường, đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường... theo hướng bình đẳng, công bằng, tạo thuận lợi nhất cho doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đăng tải thông tin các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến doanh nghiệp trên hệ thống thông tin pháp luật, mở chuyên mục hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và thực hiện tốt công tác tiếp cận và giải quyết khiếu nại tố cáo, phản ánh, kiến nghị theo thẩm quyền

- Thực hiện các giải pháp tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được bình đẳng, thuận lợi trong tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, thông tin, khoáng sản...

- Đổi mới và đa dạng hóa các hình thức đối thoại, gặp gỡ cộng đồng doanh nghiệp để khuyến khích cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư tham gia ý kiến, giải pháp để xây dựng,

nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Huy động nguồn lực tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ trong KCN, KKT. Thu hút các dự án đầu tư hệ thống cấp điện, cấp nước, xử lý rác thải, nước thải; các dự án đầu tư hạ tầng các KCN, cụm công nghiệp

Năm 2020, chỉ số Gia nhập thị trường của tỉnh đạt 7,73 điểm, xếp thứ 35/63 tỉnh, thành phố và cao nhất trong 10 chỉ số thành phần. Ông đánh giá thế nào về kết quả này, đồng thời Sở đang thực hiện giải pháp nào nhằm cải thiện thứ hạng của chỉ số hơn nữa?

Năm 2020, trong các chỉ số thành phần PCI, chỉ số Gia nhập thị trường của tỉnh có số điểm cao nhất (7,73 điểm), tăng 0,56 điểm so năm 2019 (xếp 34/63 tỉnh/thành phố). Theo đánh giá của VCCI, năm 2020, Quảng Trị là một trong số 15 tỉnh có thời gian đăng ký doanh nghiệp thành lập mới ngắn nhất và là một trong 08 tỉnh có thời gian xử lý hồ sơ thay đổi các nội dung đăng ký doanh nghiệp ngắn nhất cả nước. 100% hồ sơ đăng ký doanh nghiệp trả kết quả đúng và trước hạn. Thời gian xử lý bình quân dưới 2 ngày/hồ sơ (bình quân cả nước 02 ngày). Năm 2020, tỉnh tiếp nhận 2.797 hồ sơ, 100% hồ sơ được số hóa, 100% hồ sơ đăng ký doanh nghiệp trả kết quả trước, đúng thời hạn, trong đó thời gian trung bình xử lý hồ sơ trên hệ thống đăng ký kinh doanh quốc gia chỉ 0,51 ngày.

Hiện Sở đã ban hành và tổ chức thực hiện quyết liệt Kế hoạch số 301/KH-SKH ngày 26/2/2021 và Kế hoạch số 1901/KH-SKH ngày 27/8/2021 về việc thực hiện cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2021 và giai đoạn 2021-2025. Theo đó, Sở sẽ thực hiện một số giải pháp liên quan trực tiếp đến chỉ số Gia nhập thị trường, như: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thủ tục đăng ký doanh nghiệp; chú trọng bồi dưỡng, nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm công vụ của cán bộ tại bộ phận “một cửa”; khuyến khích động viên các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tăng cường đăng ký kinh doanh qua mạng và hợp đồng với bưu điện để nộp và trả kết quả qua đường bưu điện;...

Trân trọng cảm ơn ông!

IMPROVING COMPETITIVENESS TO DRAW INVESTMENT



Mr. Vo Van Hung, Chairman of Quang Tri Provincial People's Committee, introduces Dong Nam Quang Tri Economic Zone to investors

In response to the 2021 working theme "Responsibility, discipline - investment attraction - development momentum", Quang Tri province has carried out many solutions and actions to step up administrative reform and improve local competitiveness to woo investors in 2021 and beyond. Vietnam Business Forum's reporter has an interview with Mr. **Truong Chi Trung**, Director of the Department of Planning and Investment of Quang Tri province, to learn more about this.

Could you please briefly introduce some remarkable results of investment attraction and business development in Quang Tri province in 2021?

In 2021, Quang Tri province faced a lot of difficulty in investment attraction due to the COVID-19 pandemic. But, with active promotion from previous years and close and drastic direction of the Provincial Party Committee and the Provincial People's Committee, the province still managed to achieve impressive results.

Specifically, the province licensed 56 projects with VND69,594 billion of investment capital, 10 times higher than in 2020 (49 projects with VND6,811 billion), including seven projects with VND62,046 billion in industrial parks and economic zones and 49 projects with VND7,548 billion outside in industrial parks and economic zones. Prominent projects included VND4,500-billion infrastructure construction and

operation investment project in Trieu Phu Industrial Zone, VND1,346-billion Huong Linh 5 Wind Power Plant, VND1,370-billion Huong Hiep 2 Wind Power Plant, and especially VND53,667 billion Hai Lang LNG Power Center Project (Phase I).

Among 56 projects, two were FDI projects with US\$2.41 billion of registered investment capital, bringing total FDI projects in the province to 18 and US\$2.485 billion of investment capital. By the end of 2021, the province witnessed 11 projects (US\$37 million) in operation and six projects (US\$2.45 billion) under construction.

Also in 2021, as many as 51 projects (VND28,534 billion) were put into operation, 1.4 times higher than in 2020, including 17 wind power projects (VND25,648 billion).

In 2021, the province had 420 new enterprises and 124 new branches and representative offices with a combined registered capital of VND123.70 billion, or an average VND31.9 billion per enterprise. Corporate establishments and value shrank as compared to 2020.

Facing negative impacts of the COVID-19 pandemic, what solutions is the province implementing to remove difficulties for investors to speed up their projects?

In addition to making well-prepared planning and promptly promulgating regulations and policies as a legal basis for investment, the province reviewed the progress of licensed investment projects, classified difficulties and obstacles for timely support and solution. The Provincial People's Committee requested relevant bodies to review, urge and even terminate slow-moving projects.

The province also built a flowchart of investment procedures; clarified and defined responsibility of agency leaders to solutions taken to speed up administrative reform and improve the Provincial Competitiveness Index (PCI). The province considered this an important indicator to assess its commitments to investors. Investment authorities received documents online and via postal service; reduced the time of reviewing and licensing projects; and assisted investors to carry out administrative procedures.

Beside effectively applying Directive 06/CT-UBND dated June 1, 2020 to remove business difficulties, accelerate disbursement of public investment capital and carry out investment projects to revive socioeconomic development, Quang Tri province has stepped up enforcement of Resolution 105/NQ-CP of the Government dated September 9, 2021 on supporting enterprises, cooperatives and business households in the context of the COVID-19 epidemic. At the same time, a special working group was established to remove difficulties and obstacles for local businesses and people affected by the COVID-19 epidemic.

Leading the plan to improve the business environment

and enhance the Provincial Competitiveness Index (PCI) of Quang Tri province in the 2021-2025 period (according to Decision 2412/QĐ-UBND dated August 16, 2021), what do you about bottlenecks to be addressed and solutions to be taken by the department to improve competitiveness?

Quang Tri province's 2020 PCI rankings picked up but still stood low (41st out of 63 provinces and cities) among the middle categories. In addition, the technical infrastructure in industrial zones has not been fully invested, making investors unable to effectively unlock local potential advantages. These are major "bottlenecks" for improving the current investment and business environment in Quang Tri.

To overcome the above situation, the Department of Planning and Investment has, and will, advise the Provincial People's Committee to adopt the following solutions:

- Regularly correcting the working style and manner, sense of responsibility and discipline; improving responsibility and service attitude of public employees, especially at public reception divisions; resolutely handling employees committing violations and harassment.
- Reviewing and reducing procedures on market entry, investment, land, construction and environment towards equality, fairness and convenience for enterprises.
- Speeding up communications and information, publishing information on legal documents in relation to business on the legal information portal, opening a column on legal support for businesses, quickly settling complaints, denunciations, reflections and recommendations
- Supporting businesses, organizations and individuals with equal and favorable access to resources like land, capital, information and minerals.
- Reforming and diversifying dialogues and meetings with the business community to encourage businesses and investors to put forth their ideas and solutions for stronger local competitiveness.
- Mobilizing resources for investment in synchronous infrastructure construction in industrial zones and economic zones; drawing investment projects on power supply, water supply, waste and wastewater treatment systems and infrastructure in industrial zones.

In 2020, the province's Market Entry Index reached 7.73 points, ranking 35th out of 63 cities and provinces and marking the best performance among 10 component indices. How do you assess this result? What solutions is the department carrying out for higher standings?

In 2020, among the PCI component indices, the Market Entry Index was the highest (7.73 points), 0.56 points higher than in



The perspective of Hai Lang LNG Power project, Quang Tri province

2019 (ranking No. 34 out of 63 provinces and cities). According to VCCI, in 2020, Quang Tri was one of 15 provinces with the shortest time to register a newly established business and one of eight provinces with the fastest processing time for changes in business registration in the country. All business registration documents are settled and returned in time. The average settlement time is less than 2 days (compared to 2 days of the national average). In 2020, the province received 2,797 application forms and all were settled and returned in time. The settlement time on the national business registration system is 0.51 days.

Currently, the department drastically carried out Plan 301/KH-SKH dated February 26, 2021 and Plan 1901/KH-SKH dated August 27, 2021 on improving local business environment and competitiveness in 2021 and in 2021-2025. Accordingly, the department will implement solutions relating to market entry like strengthening information technology application in business registration procedures, fostering and improving the capacity and sense of duty of employees; encouraging individuals, organizations and enterprises to increase business registration documents online, submit documents and return results by post.

Thank you very much!

NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Phát huy thế mạnh, tạo đà tăng trưởng

Thực hiện chủ đề năm 2021 của Quảng Trị là "Trách nhiệm, kỷ cương, thu hút đầu tư, tạo đà tăng trưởng", trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, ngành Công Thương tỉnh đã nỗ lực tổ chức triển khai có hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ đề ra nên đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận.



Ông Lê Tiến Dũng,
Giám đốc Sở Công Thương Quảng Trị

Chỉ số sản xuất công nghiệp ước tính tăng 9,68% so với năm 2020 (năm 2020 chỉ tăng 4,71%). Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 640,9 triệu USD, tăng 246,4% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: xuất khẩu đạt 185,5 triệu USD, tăng 25,4%; nhập khẩu đạt 455,4 triệu USD, tăng 305,9% so cùng kỳ năm 2020. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tính đạt 32.858,10 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2020.

Trên cơ sở kết quả đạt được, những tháng cuối năm 2021, để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2021-2025 đề ra, ngành Công Thương Quảng Trị tiếp tục tập trung vào các nhiệm vụ giải pháp sau: Phối hợp xây dựng Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 và Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa và phát triển bền vững theo lộ trình Chính phủ. Tham mưu UBND tỉnh làm việc với Bộ Công Thương và các bộ, ngành Trung ương đưa khí từ mỏ khí Kèn Bầu vào tiếp bờ Quảng Trị và đưa các dự án nhiệt điện khí sử dụng nguồn khí từ mỏ Kèn Bầu vào Quy hoạch tổng thể điện lực quốc gia (Tổng sơ đồ điện VIII). Tiếp tục hỗ trợ triển khai các dự án năng lượng trọng điểm trong năm 2021; chỉ đạo tiến độ xây dựng các dự án năng lượng tái tạo đã khởi công. Chủ trì, phối hợp hỗ trợ các nhà đầu tư hoàn thành các dự án điện gió đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung vào Quy hoạch phát triển điện lực. Đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn cho lưu thông hàng hóa và thúc đẩy tiêu thụ nông sản do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Nâng cao tính kết nối giữa sản xuất với thị trường theo chuỗi cung ứng; phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam". Tăng cường kiểm tra, xử lý các hành vi tăng giá bất hợp lý, đầu cơ găm hàng, thao túng thị trường; đề xuất biện pháp đóng bộ, kịp thời để đấu tranh phòng chống buôn lậu và gian lận thương mại, gian lận xuất xứ trên địa bàn tỉnh.

Ông Lê Tiến Dũng - Giám đốc Sở Công Thương Quảng Trị cho biết: "Theo quy hoạch phát triển điện gió được Bộ Công Thương phê duyệt, một số vùng trong tỉnh có tốc độ gió trung bình khoảng 6-7m/s, đặc biệt là khu vực phía Tây tỉnh Quảng Trị.

Đánh giá sơ bộ, khu vực này có thể phát triển các dự án điện gió với quy mô công suất trên 4.000MW. Tỉnh Quảng Trị cũng được đánh giá là tỉnh có tiềm năng để phát triển các dự án điện mặt trời với số giờ nắng trung bình trong năm khoảng 1.700 - 2.000 giờ, cường độ bức xạ mặt trời khoảng 4,6 - 5,2 kWh/m²/ngày. Với số giờ nắng và cường độ bức xạ mặt trời như đã nêu, tỉnh Quảng Trị có khả năng phát triển khoảng 1.500MWp các dự án điện mặt trời. Về khí, ngoài việc phát triển khí tại mỏ Báo Vàng (lô 111, 112, 113) đưa về Quảng Trị trong giai đoạn 2020 - 2025 để cung cấp khí cho nhà máy Nhiệt điện khí 340MW của Gazprom; Mỏ Kèn Bầu (lô 114) rất gần đất liền Quảng Trị nên khả năng khai thác, xây dựng đường ống dẫn vào đất liền thuận lợi; đây cũng là một trong những tiềm năng để Quảng Trị phát triển các dự án điện khí với quy mô công suất khoảng 6.000MW. Ông Dũng nhấn mạnh: Với tiềm năng như đã nêu, tỉnh Quảng Trị mong được sự quan tâm, hỗ trợ của Chính phủ, các cấp bộ ngành Trung ương để đưa các dự án năng lượng trên địa bàn tỉnh vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Tổng sơ đồ điện VIII), làm cơ sở kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực này...

Xác định ngành năng lượng tái tạo tiếp tục là lĩnh vực đột phá quan trọng, thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Công Thương đã tích cực, chủ động phối hợp các ngành trong xúc tiến, hỗ trợ các nhà đầu tư, tập trung tháo gỡ khó khăn đối với các dự án quy mô lớn của các doanh nghiệp có vướng mắc, tạo điều kiện thúc đẩy đầu tư, khởi công dự án. Tính đến ngày 30/6/2021, đã có 18 dự án thủy điện được quy hoạch và bổ sung quy hoạch, với tổng công suất 260,5MW; 31 dự án điện gió được Bộ Công Thương phê duyệt quy hoạch với tổng công suất 1.177,2MW; 03 dự án điện mặt trời đã được Bộ Công Thương phê duyệt bổ sung quy hoạch với tổng công suất 149,5MWp, cả 03 dự án này đã hoàn thành, phát điện thương mại. Bên cạnh đó, quy hoạch địa điểm Trung tâm điện lực Quảng Trị được Bộ Công Thương phê duyệt gồm 02 nhà máy nhiệt điện than, với tổng công suất 2.400MW và 3 dự án điện khí với tổng công suất 6.340MW đề xuất đầu tư tại Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị. ■

Leveraging Strengths to Create Growth Momentum

The Index of Industrial Production (IIP) in 2021 was estimated to rise 9.68% over 2020. The province's export value was forecast at US\$185.5 million, up 25.4% year on year while its import value was estimated at US\$455.4 million, up 305.9%. The total retail revenue of consumer goods and services was VND32,858.1 billion, up 6%.

Based on its achievements, to complete the planned targets of the 17th Provincial Party Congress (2021-2025 term), the industry and trade sector of Quang Tri province will continue to focus on the following tasks and solutions in the last months of 2021: Coordinating in construction of Quang Tri economic restructuring plan for the 2021-2025 period and the Quang Tri industry and trade restructuring plan for the cause of industrialization, modernization and sustainable development in line with the Government's roadmap; advising the Provincial People's Committee to work with the Ministry of Industry and Trade and other central agencies to bring gas from the Ken Bau gas field to Quang Tri and add thermal power projects fueled by gas from the Ken Bau field into the Master Plan for National Electricity (General Power Profile VIII); further supporting implementation of key energy projects in 2021; directing construction progress of ongoing renewable energy projects; working with relevant stakeholders to support investors to complete approved wind power projects and add them to the electricity development planning; proposing solutions to remove difficulties in merchandise distribution and promote consumption of agricultural products due to COVID-19 epidemic impacts; improving producer and consumer connectivity along the supply chain; developing the domestic market in light of the campaign "Vietnamese people give priority to using Vietnamese goods"; strengthening inspection and settlement of unreasonable price increases, commodity speculation and market manipulation; and proposing consistent and timely measures to fight against smuggling, commercial fraudulence and origin counterfeiting in the province.

Mr. Le Tien Dung, Director of Quang Tri Department of Industry and Trade, said: "According to the wind power development plan approved by the Ministry of Industry and Trade, some areas in the province have an average wind speed of 6-7m/s, especially is the western area of Quang Tri province.

In response to the working theme of Quang Tri province in 2021 "Upholding responsibility, observing discipline, attracting investment and creating growth momentum" amid the complicated development of the COVID-19 epidemic, the industry and trade sector of Quang Tri province has made great efforts to effectively carry out proposed solutions and tasks and achieved remarkable results.

According to preliminary assessment, this area can develop wind power projects with a combined installed capacity of over 4,000 MW. Quang Tri province is also considered a potential area for solar power development as it has an average of 1,700 - 2,000 hours of sunlight a year and solar radiation intensity of 4.6 - 5.2 kWh per square meter a day. Given this sunshine time and solar radiation intensity, Quang Tri province is capable of building 1,500 MWp of solar power projects. Regarding gas, in addition to developing gas at Bao Vang field (Lots 111, 112 and 113) and bringing it to Quang Tri in 2020 - 2025 to fuel Gazprom's 340MW gas-fired thermal power plant, and Ken Bau field (Lot 114) is near the mainland of Quang Tri. Thus, it is likely and easy to build pipelines to the mainland. This is also one of potential advantages for Quang Tri to develop gas-fired power projects with a combined capacity of 6,000 MW. Therefore, Quang Tri province hopes to have support from the

Government and central authorities to include energy projects in the province into the national power development plan in the 2021 - 2030 period, with a vision to 2045 (General Power Profile VIII) to lay the groundwork for the province to call for investment in this field, he emphasized.

Determining that renewable energy continues to be an important industry that may bring breakthrough development, following directions of the Provincial Party Committee and the Provincial People's Committee, the Department of Industry and Trade actively coordinated with all stakeholders to promote and support investors, focusing on solving difficulties for large-scale projects and creating favorable conditions for investment promotion and project implementation. As of June 30, 2021, the province had 18 hydropower projects planned and supplemented with a total installed capacity of 260.5 MW, 31 wind power projects with a total capacity of 1,177.2 MW approved by the Ministry of Industry and Trade, and three solar power projects with a total capacity of 149.5 MWp approved by the Ministry of Industry and Trade. All three projects already started commercial electricity generation. In addition, the planned location for Quang Tri Power Center approved by the Ministry of Industry and Trade, including two coal-fired power plants with a total capacity of 2,400 MW and three gas power projects with a total capacity of 6,340MW, was proposed for investment in Dong Nam Quang Tri Economic Zone. ■



NGÀNH THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Vững bước hội nhập

Ông có thể chia sẻ những kết quả nổi bật ngành đạt được trong những năm qua?

Những năm qua, hạ tầng thông tin và truyền thông (TT&TT) trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát triển. Quảng Trị đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các cơ quan nhà nước, xây dựng chính quyền điện tử (CQĐT). Tích hợp, kết nối các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu trong toàn tỉnh, tạo môi trường chia sẻ thông tin qua mạng rộng khắp giữa các cơ quan trên cơ sở khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam dành cho cấp tỉnh, từng bước hiện đại hóa nền hành chính đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp ủy Đảng, chính quyền và nhu cầu sử dụng các dịch vụ thông tin, truyền thông của người dân.

Công tác quản lý báo chí, xuất bản, thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở ngày càng được tăng cường. Hoạt động báo chí, phát thanh và truyền hình, xuất bản và phát hành sách không ngừng nâng cao chất lượng, đảm bảo cho người dân có cơ hội tiếp cận các thông tin kể cả vùng sâu vùng xa, vùng biên giới hải đảo, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Cùng với đó, ngành TT&TT triển khai các dự án thành phần của dự án Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị; trực liên thông văn bản tỉnh; xây dựng hệ thống hội nghị truyền hình tỉnh; triển khai kết nối trực nền tảng chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) với trực liên thông văn bản quốc gia (VDXP) và trực nền tảng chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP). Ngành cũng thực hiện Đề án “Xây dựng mô hình đô thị thông minh tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2018 - 2023, tầm nhìn đến 2030”; Xây dựng trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) tỉnh;...

Đến nay, 100% văn bản (trừ văn bản mật) của các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban ngành cấp tỉnh, UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh được thực hiện dưới dạng điện tử (bao gồm cả các văn bản song song cùng văn bản giấy), thực hiện trao đổi thông qua các hệ thống quản lý văn bản dùng chung. 100% các sở, ban ngành và địa phương sử dụng chữ ký số chuyên dùng trong chỉ đạo, điều hành công việc.

Trước những cơ hội và thách thức của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 mang lại, Sở TT&TT sẽ tập trung vào những định hướng nào để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước

Vượt qua những thách thức, ngành Thông tin và Truyền thông (TT&TT) Quảng Trị đạt được nhiều kết quả nổi bật, đóng góp quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Ông Nguyễn Văn Tường, Giám đốc Sở TT&TT Quảng Trị đã chia sẻ về những kết quả mà ngành đạt được cũng như định hướng phát triển trước bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

trên tất cả các lĩnh vực, thưa ông?

Thời gian tới, ngành TT&TT sẽ tập trung thực hiện tốt các mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu sau:

Về lĩnh vực bưu chính: Chuyển dịch từ dịch vụ bưu chính truyền thống sang dịch vụ bưu chính số. Bưu chính chuyển phát trở thành hạ tầng quan trọng của nền kinh tế số, của TMĐT; góp phần thúc đẩy kinh tế số, xã hội số. Khuyến khích phát triển các nền tảng số để ứng dụng trong lĩnh vực bưu chính; khai thác và ứng dụng hiệu quả nền tảng Mã địa chỉ số gắn với Bản đồ số (Vpostcode) nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động vận chuyển và giao nhận hàng hóa trong TMĐT và logistics. 100% xã có điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ. Thúc đẩy cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính công cộng, dịch vụ bưu chính công ích góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Về lĩnh vực viễn thông: Chuyển dịch hạ tầng viễn thông thành hạ tầng số, hạ tầng quan trọng của chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, phục vụ tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã phường và các thôn được phủ sóng di động hoặc internet; phổ cập dịch vụ 4G, 5G đến 100% hộ gia đình; trên 60% gia đình có sử dụng ít nhất 01 thiết bị thông minh. Phát triển internet tốc độ cao, hạ tầng số an toàn, đáp ứng nhu cầu về kết nối và xử lý dữ liệu lớn.

Về lĩnh vực ứng dụng CNTT: Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số quốc gia trên cả 3 trụ cột chính phủ số, kinh tế số và xã hội số theo Nghị quyết số 02-NQ/TU về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025 định hướng đến năm 2030. Trọng tâm là phát triển các nền tảng số để cung cấp dịch vụ theo nhu cầu, ứng dụng công nghệ mới để cung cấp dịch vụ mới cho người dân; chú trọng cải thiện xếp hạng chỉ số DTI (chỉ số chuyển đổi số), chỉ số cải cách hành chính; xây dựng các chính sách về dữ liệu mở; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trong đó phần đầu áp dụng 100% cho dịch vụ công thiết thực đối với người dân; ứng dụng công nghệ số để minh bạch hóa quy trình, thủ tục.

Về lĩnh vực báo chí, truyền thông: Mục tiêu báo chí, truyền thông phản ánh trung thực dòng chảy chính của xã hội, lan toả năng lượng tích cực, góp phần tạo sự đồng thuận, tạo niềm tin xã hội.

Trân trọng cảm ơn ông!

Stepping up Information and Communication Integration

Overcoming numerous challenges, the information and communications sector of Quang Tri province has achieved outstanding outcomes, making important contributions to local socioeconomic development. Mr. **Nguyen Van Tuong**, Director of Quang Tri Department of Information and Communications, grants an interview on the sector’s recent achievements and development direction amid the Fourth Industrial Revolution or Industry 4.0.

Could you please introduce some outstanding results achieved by the sector recently?

The information and communication infrastructure of Quang Tri province has been developed continuously in the past years. Quang Tri has stepped up information technology application in governmental agencies and e-government construction. It has integrated and connected information systems and databases across the province, created an environment for information sharing on a wide-area network among governmental agencies built on Vietnam's e-Government architectural framework for all tiers of government, and gradually modernized administration to meet leadership requirements of the government and the Party, as well as public demands for information and communication services.

Management of press, publication, external information and grassroots information has been increasingly strengthened. Quality of press, radio, television and publication has been constantly improved, ensuring people access to information, even in remote, border and island areas, and helping local socioeconomic development, national defense and security.

Besides, the information and communications sector has carried out e-government sub-projects in Quang Tri province; built document exchange systems; established video conferencing systems; connected the Local Government Service Platform (LGSP) with the Vietnam Data Exchange Platform (VDXP) and the National Government Service Platform (NGSP). The sector also launched the Project “Building an smart city model in Quang Tri province in 2018 - 2023, with a vision to 2030” and the Project “Building an intelligent operation center (IOC) in the province.”

To date, all documents (except for confidential documents) of provincial and local agencies are made

electronic (issued together with hard-copy documents), exchanged through shared document management systems. All agencies and localities use digital administrative signatures.

Faced with the opportunities and challenges of Industry 4.0, what will the Department of Information and Communications focus on to perform its administrative roles in all fields well?

In the coming time, the information and communications sector will concentrate on implementing the following main goals and tasks:

Regarding the postal sector, traditional postal services will be shifted to digital services. Postal delivery becomes an important infrastructure of the digital economy and e-commerce; helps promote the digital economy and the digital society. Digital platforms will be encouraged for application to postal service development; the Digital Address Code Platform integrated with the Digital Map (Vpostcode) will be effectively utilized and applied to improve the efficiency of transportation and freight forwarding in e-commerce and logistics. All communes have staff for postal services. Fostering the delivery of public services through the public postal network and public postal services will help improve the business environment and national competitiveness.

The telecommunications infrastructure will be transformed into digital infrastructure, an important infrastructure of digital government, digital economy, and digital society, to serve the national digital transformation process. The fiber optic broadband network infrastructure covers over 80% of households and 100% of communes, wards and villages with mobile or internet coverage; 4G and 5G mobile services will cover 100% of households and over 60% of households will have at least one smart device. High-speed internet and secure digital infrastructure will be developed to meet connectivity and big data processing needs.

On information technology application, national digital transformation will be accelerated on all three pillars of digital government, digital economy and digital society according to Resolution 02-NQ/TU on digital transformation in Quang Tri province in 2020-2025 and to 2030. The project is aimed to develop digital platforms to provide services on demand, apply new technologies for new services to people; improve Digital Transformation Index (DTI) and the Public Administration Reform Index (PAR); develop policies on open data; provide online public services of Category 3 and 4 where all practical public services to the people will be delivered. Digital technology will be applied to make processes and procedures transparent.

With respect to journalism and communications, journalism and communications will honestly illustrate the main flows of society, spread positive energy, and create public and social trust.

Thank you very much!



ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG KH&CN

TẠO ĐỘT PHÁ VỀ NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Thực hiện Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2025, Sở KH&CN đã tập trung xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách về KH&CN phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Việc đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 31 gắn với việc nhân rộng các mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN đã khẳng định hiệu quả trong thực tiễn. Theo đó, kết quả hoạt động KH&CN và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh đã có những chuyển biến tích cực, đóng góp vào sự phát triển KT - XH của tỉnh. Ngành đã đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động KH&CN; cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; xây dựng và ban hành cơ chế đổi mới hoạt động KH&CN. Chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Với phương châm đổi mới toàn diện trên tất cả các mặt hoạt động, công tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ tập trung giải quyết những vấn đề cấp bách như chọn tạo giống cây, con mới có giá trị kinh tế cao, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh, bảo quản chế biến sau thu hoạch; sản xuất các loại phân hữu cơ vi sinh; ứng dụng nuôi cấy mô tế bào sản xuất các loại giống cây hoa, keo lai và bảo tồn quý gen; ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin; nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định chủ trương

Với việc nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học gắn với ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, tạo đột phá về năng suất và chất lượng sản phẩm, ngành Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Quảng Trị đã góp phần hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phát triển sản xuất, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

QUỲNH NGỌC

chính sách phát triển KT-XH. Chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025 đã tác động tích cực đến sản xuất và đời sống, giúp các doanh nghiệp bứt phá vươn lên đổi mới công nghệ, thiết bị. Việc nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển giao công nghệ phục vụ sản xuất nông nghiệp có nhiều đột phá. Công tác hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa, sở hữu công nghiệp, hỗ trợ phát triển thị trường doanh nghiệp KH&CN đã tạo đà cho các sản phẩm hàng hóa của tỉnh thâm nhập thị trường, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập kinh tế của doanh nghiệp. Công tác quản lý nhà nước về KH&CN được tăng cường, phát huy hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực quản lý KH&CN. Tiềm lực, trình độ KH&CN của tỉnh ngày càng được nâng cao.

Cụ thể hóa Nghị quyết 31 của HDND tỉnh, Sở đã tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí hỗ trợ cho 76 dự án với tổng kinh phí trên 4,2 tỷ đồng. Qua đó góp phần giúp nhiều doanh nghiệp tiếp cận thành tựu KH&CN tiên tiến, đổi mới công nghệ, thiết bị, nâng cao chất lượng,

giá trị, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa...

Thời gian tới, ngành KH&CN tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển giao công nghệ phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống. Trong đó, cơ cấu lại các chương trình, nhiệm vụ KH&CN theo chuỗi giá trị của sản phẩm, tạo giá trị gia tăng. Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng KH&CN, tạo đột phá về năng suất và chất lượng sản phẩm. ■

Chú trọng công tác quy hoạch xây dựng



Nhờ thực hiện nghiêm túc công tác quy hoạch, ngành Xây dựng tỉnh Quảng Trị góp phần quan trọng tham mưu giúp UBND tỉnh có cơ sở hoạch định kế hoạch dài và ngắn hạn trong xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật hạ tầng, tạo giá trị thẩm mỹ kiến trúc và hiệu quả kinh tế - xã hội (KT - XH).



Sở Xây dựng luôn chú trọng công tác quản lý nhà nước về quy hoạch. Cụ thể, Sở tăng cường công tác thẩm định, thỏa thuận các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch, thiết kế kiến trúc công trình; thực hiện kiểm soát chặt chẽ hơn việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn cũng như việc điều chỉnh quy hoạch và nhất là đẩy mạnh việc tham vấn ý kiến đóng góp của cộng đồng, của các tổ chức, chuyên gia. Qua đó, góp phần nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch đô thị, nông thôn trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng, tiến độ công tác lập, quản lý quy hoạch xây dựng, đặc biệt là quy hoạch xây dựng đô thị; nâng cao chất lượng kiến trúc công trình trên các trục cảnh quan chính các đô thị.

Bên cạnh đó, Sở cũng phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan để thực hiện các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch và phát triển đô thị được UBND tỉnh giao như: Đồ án điều

chỉnh quy hoạch chung thành phố Đông Hà đến năm 2030, tầm nhìn 2050; Định hướng quy hoạch xây dựng khu vực ven biển tỉnh Quảng Trị; Quy hoạch, phát triển một số khu vực đô thị trên địa bàn thành phố Đông Hà, Quy hoạch chung thị trấn Diên Sanh; Quy hoạch phân khu xây dựng khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị (giai đoạn 2) và nhiều đồ án quy hoạch xây dựng, xúc tiến các dự án phát triển đô thị khác.

Song hành với những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quy hoạch, Sở Xây dựng luôn chú trọng công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực xây dựng với phương châm cố gắng cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), hạn chế số lần đi lại của tổ chức, cá nhân. Sở đã tích cực rà soát, trình UBND tỉnh ban hành các quyết định công bố danh mục TTHC, các quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở cấp tỉnh, cấp huyện.

Sở Xây dựng đã niêm yết công khai 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại trụ sở cơ quan, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Toàn bộ 100% hồ sơ để nghị giải quyết về TTHC được tiếp nhận và trả kết quả tại tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Công khai TTHC, mức phí, lệ phí trên trang thông tin điện tử của Sở và tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, công khai kết quả tiếp nhận, xử lý kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

Ông Nguyễn Thanh Hải - Phó Giám đốc phụ trách Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị cho biết: “Thời gian tới, Sở sẽ chủ động tham mưu và tổ chức thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, phối hợp chặt chẽ với các địa phương thực hiện quy hoạch các khu đô thị tại các thị trấn trung tâm huyện, các khu dân cư tập trung tại các xã để tạo nguồn lực đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển KT-XH của các địa phương và của tỉnh... Đồng thời, thực hiện nghiêm công tác cấp giấy phép xây dựng theo đúng quy hoạch, nhất là ở địa bàn khu vực thành phố Đông Hà và thị trấn trung tâm của các huyện. Sở cũng phối hợp với UBND các huyện tăng cường công tác thực hiện và quản lý hoạt động xây dựng theo các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền quy định”. ■



Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp tạo ra những sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao được coi là xu hướng tất yếu giúp sản xuất nông nghiệp phát triển vượt bậc, qua đó làm thay đổi bức tranh nông nghiệp tỉnh Quảng Trị.

QUỲNH NGỌC

Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp

Xu thế tất yếu

Khoa học công nghệ là yếu tố quan trọng tạo ra sự đột phá về năng suất, chất lượng và hiệu quả. Trong thời gian qua, ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị đã tập trung chỉ đạo tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp. Nhiều tiến bộ kỹ thuật mới đã được chuyển giao trên diện rộng như: Nhà lưới, nhà kính, hệ thống tưới tiết kiệm khoa học, tiên tiến, quy trình canh tác tự nhiên, hữu cơ, thiết bị bay không người lái... Toàn tỉnh hiện có hơn 30 nhà kính, nhà lưới sản xuất rau, củ quả, an toàn, chất lượng cao; hơn 500ha cây trồng sử dụng hệ thống tưới tiết kiệm; hơn 50ha nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao (biofloc, semi-biofloc); 54 trang trại chăn nuôi có ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, một số mô hình rừng sản xuất bằng giống nuôi cấy mô... Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đã ứng dụng công nghệ sấy, bảo quản, chế biến nông sản; công nghệ nhân giống nuôi cấy mô tế bào... tạo ra những sản phẩm đảm bảo chất lượng, có giá trị kinh tế cao.

Với phương châm biến điều kiện bất lợi thành lợi thế cạnh tranh, định hình và phát triển nền nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững, đưa Quảng Trị trở thành tỉnh tiên phong trong phong trào sản xuất hữu cơ, canh tác tự nhiên của cả nước, từ năm 2016 đến nay, trên địa bàn đã triển khai nhiều dự án, mô hình sản xuất hữu cơ, canh tác tự nhiên, đảm bảo các tiêu chuẩn hữu cơ của Việt Nam và quốc tế, được các tổ chức trong và ngoài nước đánh giá cao, tạo được tiếng vang trên thị trường. Đến nay, có 143,42ha các loại cây trồng được chứng nhận tiêu chuẩn hữu cơ, trong đó lúa 46,08 ha, hồ tiêu 92,04ha và cây ăn quả 5,3ha. Nhờ ứng dụng khoa học công nghệ đã tăng giá trị từ 1,2-1,5 lần so với sản xuất truyền thống. Các dự án sản xuất nông sản hữu cơ, canh tác tự nhiên đảm bảo hiệu quả trên cả 3 mặt kinh tế, xã hội và môi trường.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư

Theo ông Hồ Xuân Hòa, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị cho biết: Để đẩy mạnh

thu hút các dự án đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, ngành Nông nghiệp cùng chính quyền các địa phương đã thực hiện rà soát, tham mưu cho các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích thu hút doanh nghiệp đầu tư thực hiện các dự án nông nghiệp, nông thôn. Cùng với đó, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các cơ chế, chính sách của Trung ương và tỉnh đến các tổ chức, cá nhân. Tổ chức xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường; cung cấp kịp thời, đầy đủ về tình hình thị trường. Tăng cường các biện pháp hỗ trợ sản xuất công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến, sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp phụ trợ; đồng thời, đề xuất các giải pháp khuyến khích sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm và xuất khẩu. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm các rào cản về điều kiện kinh doanh trong nông nghiệp, tạo sức hấp dẫn doanh nghiệp đầu tư.

Nhiều dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản đã được triển khai thực hiện, trong đó có các dự án nổi bật như: Dự án liên kết sản xuất trồng và tiêu thụ chanh leo của Công ty cổ phần Nafoods Tây Bắc; Dự án liên kết sản xuất vùng nguyên liệu dứa của Công ty Cổ phần thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao; Dự án trồng dưa lưới theo công nghệ Nhật Bản - Tập đoàn Sumitomo Việt Nam; Dự án trang trại chăn lợn ứng dụng công nghệ cao của Công ty TNHH MTV QT Hùng Dung với quy mô 200 lợn nái, 1000 con lợn thịt...

Những điểm nghẽn trong sản xuất nông nghiệp mà ngành đã xác định trong thời gian qua: Sản xuất theo chuỗi, số lượng doanh nghiệp có liên kết bền vững trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế; thiếu nhà máy chế biến sâu nên giá trị gia tăng thấp; thiếu các doanh nghiệp, tập đoàn lớn đầu tàu để dẫn dắt. Để tháo gỡ nút thắt này, vai trò của doanh nghiệp, các nhà đầu tư là thực sự quan trọng. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cam kết sẽ luôn đồng hành cùng doanh nghiệp; tích cực phối hợp các ngành, địa phương tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh tạo môi trường đầu tư, kinh doanh tốt nhất cho các doanh nghiệp. ■



Phát triển nguồn nhân lực chất lượng được xem là chìa khóa quan trọng để hội nhập quốc tế. Do vậy, đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp (GDNN) cho phù hợp với với nhu cầu thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 được UBND tỉnh Quảng Trị đặc biệt quan tâm.

Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc trao đổi với ông Lê Nguyên Hồng, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) tỉnh Quảng Trị về vấn đề này.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phù hợp nhu cầu thị trường

Để đáp ứng yêu cầu dạy và học nghề trên địa bàn tỉnh, mạng lưới cơ sở GDNN tại Quảng Trị hiện nay đã phát triển ra sao, thưa ông?

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của công tác đào tạo nguồn nhân lực trên địa bàn, những năm qua, công tác rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới các cơ sở GDNN luôn được tỉnh Quảng Trị chú trọng theo hướng lấy hiệu quả đào tạo làm cơ sở chính, có quy mô hợp lý; sáp nhập hoặc giải thể các cơ sở hoạt động không hiệu quả hoặc hiệu quả thấp; hợp nhất các cơ sở để nâng cấp hoặc giảm đầu mỗi các cơ sở GDNN trên cùng địa bàn. Đồng thời tỉnh khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, các tổ chức... thành lập cơ sở GDNN và tham gia hoạt động đào tạo nghề nghiệp.

Tính đến nay, toàn tỉnh có 24 cơ sở GDNN (02 Trường cao đẳng, 03 trường trung cấp, 09 trung tâm GDNN - Giáo dục thường xuyên (GDTX) và 10 đơn vị, doanh nghiệp tham gia hoạt động GDNN). Chất lượng và hiệu quả GDNN đã có những chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả đáng kể. Đào tạo từng bước chuyển từ hướng "cung" sang hướng "cầu", đào tạo lao động có trình độ tay nghề đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và các doanh nghiệp.

Những năm qua, Sở LĐ-TB&XH Quảng Trị đã có nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong việc đào tạo nguồn nhân lực, vậy cụ thể các chính sách đó là gì?

Ngành LĐ-TB&XH đã có nhiều hoạt động đồng hành cùng doanh nghiệp trong việc tìm kiếm nguồn

lao động, tuyển dụng lao động; đào tạo, đào tạo lại, nâng cao trình độ tay nghề... phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Các doanh nghiệp tại khu công nghiệp, khu kinh tế tiếp nhận lao động địa phương chưa qua đào tạo hoặc chuyên ngành đào tạo chưa phù hợp được hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề theo quy định tại Điều 7, Nghị quyết số 105/2021/NQ-HĐND tỉnh ngày 30/8/2021 về ban hành quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Cụ thể đối với đào tạo nghề sơ cấp, dạy nghề dưới 03 tháng: Thực hiện theo quy định hiện hành của tỉnh; đối với đào tạo nghề trung cấp hoặc lao động sử dụng công nghệ kỹ thuật cao: hỗ trợ 2.000.000 đồng/01 lao động; đối với đào tạo nghề cao đẳng: hỗ trợ 4.000.000 đồng/01 lao động. Nguồn hỗ trợ được cấp từ nguồn kinh phí đào tạo hàng năm của tỉnh và hỗ trợ thông qua các cơ sở hoạt động GDNN trên địa bàn tỉnh, các chương trình, dự án, hoạt động đào tạo nghề của các đơn vị có liên quan. Về thời gian hỗ trợ: Dự án đang trong thời gian xây dựng cơ bản và trong 03 năm đầu kể từ ngày dự án đi vào hoạt động. Mỗi dự án chỉ được hỗ trợ 01 lần tối đa không quá 100 triệu đồng, mỗi lao động chỉ được hỗ trợ đào tạo 01 lần trong suốt thời gian làm việc tại dự án sử dụng lao động cùng chuyên ngành đào tạo.

Để tiếp tục cải thiện chỉ số thành phần "Đào tạo lao động" trong xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và đẩy mạnh đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, thời gian tới ngành LĐ-TB&XH Quảng Trị sẽ bám sát vào những giải pháp nào?



Thời gian tới, ngành LĐ-TB&XH sẽ tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm: Bám sát định hướng về phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020- 2025, triển khai thực hiện tốt các giải pháp nhằm đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu mà Nghị quyết đã đề ra.

Sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án, tiếp tục hỗ trợ cho các cơ sở GDNN; trong đó, ưu tiên cho các cơ sở GDNN phối hợp tốt với doanh nghiệp trong tuyển sinh, đào tạo và tuyển dụng lao động; chỉ đạo các cơ sở GDNN chú trọng tăng cường liên kết đào tạo theo đơn đặt hàng với các doanh nghiệp. Đa dạng hóa nguồn lực đầu tư nâng cao năng lực của các cơ sở GDNN sau khi được tổ chức, sắp xếp lại: Trường Cao đẳng Kỹ thuật Quảng Trị, các trường có ngành, nghề trọng điểm theo các cấp độ, một số trung tâm GDNN- GDTX cấp huyện.

Tăng cường tổ chức sàn giao dịch, giới thiệu việc làm tại tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng lao động và người có nhu cầu việc làm tiếp cận giao dịch. Hàng năm, tổ chức đối thoại giữa các cơ sở đào tạo nghề với các doanh nghiệp nhằm rút kinh nghiệm trong công tác đào tạo nghề và ký kết văn bản hợp tác tuyển sinh, đào tạo và cung ứng lao động cho các doanh nghiệp; tham mưu bổ sung, hoàn thiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong đào tạo và tuyển dụng nguồn nhân lực...

Phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Công Thương và các địa phương tổ chức khảo sát tình hình sử dụng lao động tại các doanh nghiệp ở trong và ngoại tỉnh, xây dựng kế hoạch tổ chức “Hội nghị ký kết giữa các cơ sở GDNN và các doanh nghiệp trong công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động”; chú trọng đào tạo có địa chỉ, theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp. Xây dựng và thực hiện tốt các cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa về đào tạo nghề.

Cùng với đó, xây dựng các giải pháp tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung của Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tiếp tục đẩy mạnh đào tạo, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, nhất là nhân lực có tay nghề cao nhằm nâng tầm kỹ năng lao động, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia nói chung và của tỉnh Quảng Trị nói riêng.

Trân trọng cảm ơn ông!



NGÀNH TÀI CHÍNH

Góp phần cải thiện môi trường kinh doanh

Những năm gần đây, thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tăng trưởng khá và có sự đóng góp lớn của các nhà đầu tư, doanh nghiệp. Do vậy, việc tạo điều kiện để nhà đầu tư sớm triển khai dự án, các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất - kinh doanh vừa là giải pháp nuôi dưỡng nguồn thu vừa là chính sách tri ân đối với các doanh nghiệp. Đây là chia sẻ của bà **Lê Thị Thanh**, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Quảng Trị với phóng viên Vietnam Business Forum.

Bà có đánh giá thế nào về kết quả công tác cải cách hành chính (CCHC) của Sở Tài chính những năm gần đây?

Công tác CCHC, nhất là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) được Ban lãnh đạo Sở chỉ đạo sát sao trong thời gian qua và triển khai quyết liệt bằng nhiều giải pháp. Do vậy, kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; lề lối làm việc của cán bộ công chức không ngừng đổi mới. Hiện 27/27 TTHC của Sở đã được số hóa, cung cấp dịch vụ công mức độ 4. Từ đầu năm đến ngày 15/11/2021 đã tiếp nhận, giải quyết đúng và trước hạn 669 hồ sơ, trong đó có 683 TTHC qua dịch vụ công mức độ 4 (chiếm 97,95%).

Công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được chú trọng, theo quy trình



chặt chẽ; chất lượng xây dựng văn bản ngày càng cao. Sở luôn tích cực tham gia ý kiến dự thảo các đề án, cơ chế, chính sách của tỉnh và trung ương liên quan đến lĩnh vực tài chính, ngân sách. Sở cũng chú trọng rà soát, xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao; đồng thời thực hiện nghiêm quy chế

chỉ tiêu nội bộ, quản lý tài sản; chế độ trách nhiệm và mối quan hệ công tác giữa các phòng thuộc sở, giữa sở với các sở, ban, ngành, địa phương...

Những nỗ lực đó được người dân, doanh nghiệp đánh giá cao và UBND tỉnh ghi nhận: Năm 2020, Sở Tài chính xếp nhóm cao trong các sở, ngành về Chỉ số CCHC.

Trong năm 2021, cùng với cả nước, tỉnh Quảng Trị chịu tác động tiêu cực của dịch Covid-19 nhưng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ thu - chi ngân sách để ra. Để đạt được kết quả này, Sở đã tham mưu, thực hiện những giải pháp thế nào, thưa bà?

Trong năm 2021 Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đã chỉ đạo sát sao, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong phòng, chống, kiểm soát, thích ứng linh hoạt với dịch bệnh Covid-19. Trạng thái “vùng xanh” của tỉnh trong thời gian dài; sự điều hành linh hoạt của các cấp chính quyền đã tạo điều kiện để hoạt động sản xuất - kinh doanh phục hồi và phát triển, các dự án đầu tư đẩy mạnh triển khai.

Trong bối cảnh chung đó, ngành Tài chính với quyết tâm vượt khó đã chủ động triển khai nhiều nhiệm vụ, giải pháp thu - chi ngân sách ngay từ ngày đầu, tháng đầu của năm. Ngành đã chủ động rà soát, dự báo yếu tố ảnh hưởng thu ngân sách, kịp thời đề ra các giải pháp cụ thể. Ngành cũng tích cực tham mưu, ban hành các văn bản về quản lý; điều hành chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, đảm bảo theo dự toán và tiến độ triển khai của các chủ đầu tư, đơn vị sử dụng ngân sách; đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ về phòng chống dịch bệnh Covid-19; khắc phục hậu quả mưa lũ năm 2020 cho các đơn vị, địa phương và một số nhiệm vụ cấp thiết phát sinh...

Trong năm 2021, ngành Thuế, Hải quan trên địa bàn đã tăng cường quản lý thu, khai thác nguồn thu; triển khai quyết liệt biện pháp chống thất thu; đẩy mạnh xử lý và thu hồi nợ thuế; triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp; tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, xuất nhập khẩu...

Từ những nỗ lực đó, tổng thu NSNN trên địa bàn ước thực hiện cả năm 5.080 tỷ đồng/DT 3.450 tỷ đồng, đạt 147,3% dự toán địa phương và 177,6% dự toán Trung ương.

Trong thời gian tới, để tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý điều hành ngân sách nhưng cũng tháo gỡ khó khăn các hoạt động sản xuất kinh doanh... Sở tham mưu, thực hiện giải pháp nào?

Trong tình hình dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp, để hoàn thành tốt nhiệm vụ tài chính NSNN và đảm bảo cân đối ngân sách địa phương trong năm 2022 và các năm tiếp theo, Sở sẽ tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh và phối hợp chặt chẽ với các ngành thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Trung ương và tỉnh để tập trung thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN; phối hợp với các ngành, địa phương triển khai các biện pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách; theo dõi tình hình thu, phân tích, đánh giá và dự báo nguồn thu; phân tích nguyên nhân làm tăng, giảm nguồn thu theo từng địa bàn, lĩnh vực để tổng hợp báo cáo kịp thời và đề xuất giải pháp phù hợp.

Hai là, tổ chức điều hành dự toán chi NSNN chủ động chặt chẽ, kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách, chi ngân sách trong phạm vi Nghị quyết HĐND các cấp giao. Các khoản thu, chi thực hiện theo dự toán; tập trung rà soát các chế độ, chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người dân, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; đảm bảo chi đúng chế độ, đúng đối tượng; phối hợp với các ngành, đơn vị, địa phương tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

Ba là phối hợp với các sở, ngành trong tham mưu triển khai thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ có sử dụng NSNN theo nguyên tắc phải xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối ngân sách, bảo đảm nhiệm vụ được phê duyệt có đủ nguồn lực thực hiện; không đề xuất ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các Nghị quyết, chương trình, đề án khi chưa xác định rõ và chưa cân đối được nguồn kinh phí.

Trong thời gian tới, ngành Tài chính sẽ có những giải pháp gì nhằm góp phần cải thiện chỉ số PCI của tỉnh?

Để nâng cao chỉ số PCI tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025. Riêng với ngành Tài chính sẽ tập trung triển khai các giải pháp sau:

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp hoạt động: Tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC theo hướng hiện đại, công khai, minh bạch...; tăng cường hỗ trợ người nộp thuế sử dụng dịch vụ khai, nộp thuế điện tử, dịch vụ công trực tuyến, cơ chế một cửa ASEAN, một cửa Quốc gia; giảm thời gian thực hiện TTHC tạo thuận lợi cho người nộp thuế.

- Quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật trong thực thi công vụ; chấn chỉnh tác phong, văn hóa ứng xử khi tiếp xúc với nhà đầu tư, doanh nghiệp; đồng thời nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân về ý nghĩa việc nâng cao các chỉ số PCI, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đối với sự phát triển kinh tế- xã hội.

- Triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch có trọng tâm, trọng điểm. Cụ thể, Sở sẽ phối hợp với sở, ngành, địa phương rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành một số ưu đãi hỗ trợ đầu tư: Công trình hạ tầng kỹ thuật - xã hội; đào tạo lao động; tiếp cận mặt bằng; tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025;.. và bãi bỏ các quy định về điều kiện kinh doanh không còn phù hợp.

Trân trọng cảm ơn bà!

NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư



Sở Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) tỉnh Quảng Trị đã tham mưu, thực hiện nhiều giải pháp sử dụng, phát huy hiệu quả nguồn tài nguyên vừa tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư đẩy mạnh sản xuất kinh doanh (SXKD) và triển khai các dự án. Phóng viên đã có cuộc trao đổi với ông **Nguyễn Trường Khoa** - Giám đốc Sở TN&MT tỉnh Quảng Trị về nội dung này. **Trần Trang** thực hiện.

Ông có thể chia sẻ kết quả nổi bật trong công tác quản lý TN&MT tỉnh Quảng Trị thời gian qua?

Sở TN&MT đã tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về quản lý TN&MT và đạt một số kết quả như:

- Thực hiện tốt việc giao, cho thuê, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (QSDĐ), xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính, phát triển cơ sở hạ tầng các khu đô thị mới; tích cực triển khai tạo quỹ đất sạch; rà soát, thẩm định, trình phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

- Hoạt động khai thác khoáng sản dần đi vào nề nếp. Các doanh nghiệp đã chấp hành tốt các yêu cầu giấy phép và quy định của pháp luật; chú trọng đầu tư công nghệ tiên tiến trong khai thác, chế biến làm tăng giá trị khoáng sản, cung cấp vật liệu cho công trình hạ tầng. Hàng năm, các đơn vị khai khoáng nộp ngân sách tỉnh trung bình trên 70 - 75 tỷ đồng.

- Tăng cường thanh kiểm tra, giám sát việc bảo vệ môi trường (BVMT) với các cơ sở SXKD, khu công nghiệp. Chú trọng công tác thẩm định đánh giá tác động môi trường; các hoạt động giám sát, cảnh báo ô nhiễm; đầu tư mạng lưới quan trắc, giám sát môi trường ven biển; giám sát xả thải vào nguồn nước; quản lý chất thải rắn. Triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050, đẩy mạnh tuyên truyền BVMT biển, hải đảo cho cán bộ và nhân dân.

Ngoài ra, Sở đã tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính; đã tham mưu, xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành các thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực TN&MT.

Để nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên khoáng sản và BVMT, ngành đã tham mưu, thực hiện các giải pháp nào, thưa ông?

Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án “Tăng cường năng lực quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2025”. Sau khi UBND tỉnh phê duyệt, Sở sẽ phối hợp với các ngành, địa phương triển khai nhằm đảm bảo công tác quản lý khoáng sản đạt hiệu quả cao, góp phần phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), hạn chế ảnh hưởng đến môi trường, dân sinh.

Sở cũng đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục và phổ biến pháp luật về lĩnh vực TN&MT. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định hồ sơ hoạt động khoáng sản, đảm bảo khai thác khoáng sản hạn chế ảnh hưởng môi trường.

Bên cạnh thực hiện nghiêm túc Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 06/7/2017, Sở cũng đã phối hợp với các địa phương trong quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm với hoạt động khoáng sản; ngăn chặn việc khai thác khu vực giáp ranh, nhất là cát, sỏi lòng sông, đất san lấp, đồng thời yêu cầu đơn vị được cấp phép thực hiện

nghiêm các quy định của pháp luật.

Cùng với đó là tăng cường việc thanh - kiểm tra hoạt động khoáng sản của các đơn vị được cấp phép. Công tác hậu kiểm sau khi cấp giấy phép hoạt động, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, sử dụng lãng phí nguồn tài nguyên khoáng sản cũng được quan tâm gắn liền với việc kiên quyết xử lý trách nhiệm người đứng đầu chính quyền địa phương, nhất là cấp xã khi để xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép kéo dài hoặc gây hậu quả nghiêm trọng.

Ngoài ra, Sở tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về khoáng sản, kiện toàn bộ máy, tổ chức của ngành từ tỉnh đến địa phương; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức (CBCC) quản lý nhà nước về khoáng sản; tăng cường kỷ luật, kỷ cương CBCC trong thực hành công vụ.

Cấp Giấy chứng nhận QSDĐ, giải phóng mặt bằng (GPMB)... hiện là “điểm nghẽn” trong thúc đẩy cải thiện môi trường kinh doanh tại nhiều tỉnh, thành phố. Để góp phần tháo gỡ vướng mắc này, Sở đã tham mưu, thực hiện giải pháp nào?

Để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đòi hỏi nỗ lực của rất nhiều cấp, ngành. Tuy vậy, công tác Cấp giấy chứng nhận QSDĐ, GPMB là một khâu có ý nghĩa quan trọng và ở nhiều tỉnh, thành phố luôn là “điểm nghẽn” lớn.

Tại Quảng Trị, Sở đã tổ chức thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp: Quyết liệt triển khai thực hiện việc đo đạc bản đồ địa chính chính quy, cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho người dân; tích cực chỉ đạo việc cấp Giấy chứng nhận khi người dân có nhu cầu cấp riêng lẻ... Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã cơ bản hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận lần đầu các loại đất theo Chỉ thị 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ, đạt tỷ lệ trên 93,41% diện tích cần cấp giấy. Sở cũng tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư đúng quy định pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế, gần đây nhất là Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Trong năm 2021, Sở đã tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt 17 hồ sơ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; để xuất giải quyết kiến nghị, hướng dẫn cho các UBND cấp huyện, chủ đầu tư 58 vụ việc; tham gia trực tiếp đối thoại, giải thích các chế độ, chính sách cho người bị thu hồi đất, như công trình: Đường dây 500KV, Đường dây 220KV Đông Hà-Lao Bảo và Trạm biến áp Lao Bảo;...

Là cơ quan phụ trách theo dõi chỉ số “Tiếp cận đất đai” thuộc Chỉ số PCI, Sở đã thực hiện giải pháp nào để tạo thuận lợi, sự hài lòng cho doanh nghiệp, nhà đầu tư?

Năm 2020, chỉ số Tiếp cận đất đai tỉnh Quảng Trị đạt 6,95 điểm, xếp 19/63 tỉnh, thành phố. Có được kết quả đáng khích lệ này là nhờ sự nỗ lực của toàn bộ hệ thống chính trị từ cấp tỉnh đến cấp xã, sự vào cuộc của các cấp, ngành, trong đó ngành TN&MT có vai trò trực tiếp ảnh hưởng đến kết quả của chỉ số Tiếp cận đất đai.

Thời gian qua, ngành đã tích cực, chủ động triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp: Tham mưu ban hành các

chính sách, quy định liên quan đến đất đai (như bảng giá đất định kỳ; danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất...); làm tốt công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và tạo quỹ đất “sạch”, công khai các thông tin về đất đai.

Sở cũng rà soát, công bố bộ TTHC, rút ngắn 50% thời gian giải quyết TTHC về đất đai; kịp thời tháo gỡ khó khăn trong GPMB, thu hồi, chuyển mục đích sử dụng, giao, cho thuê đất; làm tốt công tác cấp giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu tài

sản gắn liền với đất cho doanh nghiệp; thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ các dịch vụ công như: Đo đạc địa chính, kiểm đếm, bồi thường... để các công trình, dự án sớm triển khai.

Sở còn thường xuyên quán triệt, nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt đạo đức công vụ, nghề nghiệp, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp đầu tư SXKD trên địa bàn tỉnh.

Trần trọng cảm ơn ông!

Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Góp phần xây dựng đô thị hiện đại, tạo nguồn thu lớn cho ngân sách

Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Trị (thuộc Sở TN&MT) được thành lập năm 2004, có nhiệm vụ tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất; thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án đầu tư xây dựng, dự án tạo quỹ đất sạch và dự án khác được UBND tỉnh giao; tạo lập quỹ đất và làm chủ đầu tư thực hiện các dự án tạo quỹ đất, dự án phát triển đô thị và dự án cơ sở hạ tầng khác được UBND giao và các hoạt động dịch vụ.

Trong những năm qua, Trung tâm đã trực tiếp quản lý nhiều dự án phát triển đô thị, dự án cơ sở hạ tầng trên địa bàn TP.Đông Hà và các địa phương, gồm: Các dự án phát triển đô thị, tạo quỹ đất (Khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 1 quy mô 26ha; Khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 2 quy mô 13,28ha;...); các dự án thuộc lĩnh vực giao thông (đường Hùng Vương - QL.9 đến Cầu Vĩnh Phước - dài 1.900m; đường Hùng Vương - cầu Vĩnh Phước đến đường Bảo Đại - dài 500m; đường Trường Chinh dài 700m;...) và các dự án xây dựng dân dụng và hạ tầng xã hội (Bể bơi tổng hợp; Nhà thi đấu đa năng tỉnh quy mô 2.000 chỗ ngồi;...). Các dự án góp phần xây dựng đô thị đồng bộ, hiện đại, tạo nguồn thu lớn cho ngân sách, đáp ứng nhu cầu về đất ở cho nhân dân. Năm 2019, Trung tâm đã thực hiện công tác thu ngân sách từ đấu giá QSDĐ đạt 215,599 tỷ đồng, năm 2020 đạt 395,876 tỷ đồng.

Giai đoạn từ 2021-2030, Trung tâm tiếp tục triển khai các dự án tiêu biểu như: Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2 quy mô 100ha; Khu đô thị sinh thái Nam Đông Hà quy mô 95ha; Quy hoạch phát triển các khu đô thị hai bên tuyến đường động lực của tỉnh kết nối TP.Đông Hà với Khu Kinh tế Đông Nam... và dự kiến thu ngân sách thông qua đấu giá QSDĐ giai đoạn 2021-2025 khoảng 3.000 tỷ đồng, trong đó, riêng năm 2021 thực hiện 373 tỷ đồng.

CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Đảm bảo ổn định thị trường trong đại dịch Covid-19



Để giữ ổn định thị trường, giá cả, đảm bảo cung cầu hàng hóa trên thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu trong bối cảnh dịch Covid-19, Cục Quản lý thị trường (QLTT) tỉnh Quảng Trị đã có nhiều nỗ lực và quyết liệt trong công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng.

Tăng cường kiểm soát thị trường

Cục QLTT tỉnh Quảng Trị đã thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống Covid-19 của Cục và các Đội QLTT do người đứng đầu làm trưởng ban; ban hành kế hoạch tăng cường phòng, chống dịch Covid-19, kế hoạch kiểm tra nhằm chỉ đạo kịp thời, quyết liệt công tác đảm bảo an toàn, ổn định thị trường trước diễn biến khó lường của dịch bệnh Covid-19.

Công tác quản lý địa bàn, kiểm tra, xử lý vi phạm đã được Cục QLTT tỉnh quan tâm, tăng cường triển khai hiệu quả. Để đạt được những kết quả đó, Cục QLTT đã luôn bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo 389 quốc gia, Bộ Công Thương, Tổng Cục QLTT, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm,

hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ, hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, nhãn hàng hóa; ban hành Kế hoạch kiểm tra an toàn thực phẩm (ATTP) trong "Tháng hành động vì ATTP", Kế hoạch hậu kiểm thực phẩm, Kế hoạch kiểm tra mặt hàng phân bón và Quyết định ban hành 03 Kế hoạch kiểm tra chuyên đề về ATTP của các Đội QLTT; Công văn kiểm tra xì gà, thuốc lá thể hệ mới; Công văn chỉ đạo kiểm tra, xử lý hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép đối với trâu bò, các sản phẩm từ trâu bò và động vật thủy sản, sản phẩm từ động vật thủy sản từ nước ngoài vào Việt Nam;... Cụ thể trong 11 tháng Cục QLTT tỉnh Quảng Trị đã kiểm tra 617 vụ, xử lý 290 vụ. Tổng giá trị hàng hóa tạm giữ, tịch thu và xử lý vi phạm hành chính: 5.218.243.000 đồng, trong đó xử phạt vi phạm hành chính: 1.055.560.000 đồng, trị giá hàng hóa tạm giữ, tịch thu: 4.162.643.000 đồng. Đặc biệt, các Đội

QLTT đã tổ chức kiểm tra, xử lý 67 vụ vi phạm về lĩnh vực giá.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật luôn được Cục QLTT xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng được triển khai đồng thời gắn liền với công tác kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm. Cục đã tuyên truyền pháp luật trực tiếp cho 6.332 cơ sở kinh doanh, ký cam kết với 1.024 đối tượng kinh doanh, phát trên 2.000 tờ rơi, tài liệu tuyên truyền, đăng 35 tin bài về lực lượng; treo 40 băng rôn tuyên truyền về ATTP trên các tuyến đường. Phối hợp với Đài Phát thanh-Truyền hình Quảng Trị thực hiện 02 chuyên mục QLTT, phối hợp đăng 03 bài trên Báo Quảng Trị; phối hợp với ban quản lý chợ, Trung tâm phát thanh huyện thực hiện 12 đợt tuyên truyền qua loa phát thanh của 12 Ban quản lý chợ trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, treo, gắn công khai 63 bảng đường dây nóng của Cục và các Đội QLTT địa bàn để người dân thuận lợi trong việc cung cấp thông tin về vi phạm pháp luật; tổ chức 12 đoàn tuyên truyền trực tiếp về website thương mại điện tử cho 12 doanh nghiệp trên địa bàn.

Đảm bảo môi trường kinh doanh lành mạnh

Nhằm góp phần thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật, Cục luôn quan tâm, chỉ đạo, triển khai thực hiện tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh. Tạo điều kiện, động lực để doanh nghiệp kinh doanh chân chính phát triển, góp phần phát triển kinh tế, xã hội tỉnh nhà; cải thiện chỉ số CPI, giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho các doanh nghiệp.

Năm 2021, Cục đã tuyên truyền pháp luật về điều kiện đầu tư, kinh doanh, thương mại điện tử, ATTP, phòng chống dịch bệnh, lĩnh vực giá, nhãn hàng hóa... cho khoảng trên 500 doanh nghiệp trên địa bàn; tiến hành ký cam kết về việc chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, không kinh doanh hàng nhập lậu, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo chất lượng, hàng giả, hàng cấm; không lợi dụng thiên tai, dịch bệnh để thu lợi bất chính.

Thực hiện chỉ đạo của Tổng cục QLTT, Cục QLTT tỉnh Quảng Trị đã phối hợp với Bưu điện tỉnh Quảng Trị, kết nối Siêu thị Coopmart Đông Hà hỗ trợ tiêu thụ hơn 30 tấn vải thiếu Bắc Giang; phối hợp hướng dẫn pháp luật cho các doanh nghiệp có sản phẩm thuộc chương trình OCOP của tỉnh; hướng dẫn pháp luật cho các doanh nghiệp có website thương mại điện tử, bán hàng trên địa bàn tỉnh. Thông qua công tác tuyên truyền pháp luật, kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ, gian lận thương mại trên địa bàn đã góp phần ổn định thị trường, hạn chế cạnh tranh không lành mạnh, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh chân chính theo khuôn khổ pháp luật.

Trao đổi về phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới, ông Nguyễn Viết Thế - Q. Cục trưởng Cục QLTT tỉnh Quảng Trị cho biết Cục sẽ tiếp tục chủ động và nâng cao chất lượng công tác dự báo, nắm chắc tình hình thị trường; xây dựng, củng cố các mô hình về chấp hành pháp luật thương mại, ATTP; quản lý địa bàn có chất lượng,



bền vững; tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra thị trường nội địa, tuyến biên giới, đặc biệt chú trọng kiểm tra pháp luật về giá, nhãn hàng hóa, hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả, vi phạm sở hữu trí tuệ, ATTP, phòng chống dịch bệnh... nhằm đảm bảo ổn định thị trường, bảo vệ quyền lợi, sức khỏe cho nhân dân. Ổn định nội bộ vững chắc, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, đảm bảo an toàn về mọi mặt cho lực lượng, góp phần xây dựng đơn vị ngày càng chính quy, phát triển nhanh và vững chắc. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức và nâng cao chất lượng các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các doanh nghiệp và người tiêu dùng.■

Đồng hành cùng doanh nghiệp



Năm 2021, mặc dù tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp song Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị đã chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp về cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan, trọng tâm là tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Nhờ vậy, hoạt động xuất nhập khẩu (XNK), quá cảnh trên địa bàn tỉnh được duy trì thông suốt và tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2020.

Để kịp thời tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy hoạt động XNK, quá cảnh, đảm bảo hàng hóa thông quan ngay trong ngày, theo ông Bùi Thanh San, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị, ngay từ khi dịch Covid-19 bùng phát vào năm 2020, Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị đã tham mưu UBND tỉnh Quảng Trị phương án đối đầu kéo, đối tài xế đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa XNK. Giải pháp này được Hải quan Cửa khẩu Densavanh (Lào) cùng các lực lượng khác thống nhất thực hiện mang lại hiệu quả cao, không có lô hàng nào phải dừng lại vì lý do dịch bệnh. Cuối tháng 4/2021, do tình hình dịch bệnh ở nước bạn Lào diễn biến phức tạp, đơn vị đã triển khai thực hiện ngay chủ trương tạm dừng việc triển khai mô hình kiểm tra “Một cửa, một lần dừng” tại cấp cửa khẩu Lao Bảo (Việt Nam) và Densavanh (Lào). Chi cục Hải quan Cửa khẩu Lao Bảo đã tổ chức, bố trí lực lượng, máy móc, thiết bị thực hiện quy trình thủ tục ở cả hai luồng xuất và nhập, không gây gián đoạn cho hoạt động kinh doanh thương mại của người dân và doanh nghiệp.

Cùng với đó, lãnh đạo Cục tập trung chỉ đạo, bố trí cán bộ công chức trực giải quyết thủ tục thông quan và giám sát hàng hóa XNK, quá cảnh ngoài giờ hành chính kể cả ngày nghỉ, ngày lễ đảm bảo thông quan hàng hóa ngay trong ngày. Đặc biệt tại Chi cục Hải quan Cửa khẩu Lao Bảo công chức trực thông quan hàng hóa đến

22 giờ hàng ngày. Các chi cục hải quan của khẩu đã chia các ca trực, sinh hoạt, ăn uống tách biệt 24/24 để đảm bảo phòng dịch tối ưu, xây dựng các kịch bản nếu xảy ra dịch bệnh tại đơn vị thì vẫn đảm bảo không bị gián đoạn hoạt động thông quan.

Ngay từ đầu năm 2021, Hải quan Quảng Trị đặt ra mục tiêu trong kế hoạch phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp là tiếp tục đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp vượt qua tác động của đại dịch Covid-19. Trong đó, yêu cầu các đơn vị thuộc và trực thuộc chủ động, tích cực triển khai các nội dung kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị trên tinh thần tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận các biện pháp hỗ trợ của cơ quan hải quan. Tổ chức các hoạt động đối thoại, tham vấn doanh nghiệp và các bên liên quan để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ pháp luật. Đồng thời, cập nhật thông tin về quy định chính sách pháp luật mới, đưa thông tin đến với doanh nghiệp nhanh chóng, ngắn gọn, đúng địa chỉ; tăng cường công tác giám sát thực thi pháp luật để đảm bảo tính minh bạch, công bằng trong thực thi pháp luật giữa cơ quan hải quan, doanh nghiệp và các bên liên quan.

Trong 2 năm 2020 và 2021, đơn vị đã chủ động tư vấn, tích cực hỗ trợ về thủ tục hải quan cho 14 dự án nhà máy điện gió với tổng trị giá hơn 405,6 triệu USD; hướng dẫn về việc lập danh mục hàng hóa miễn thuế điện tử đối với hàng hóa nhập khẩu tạo tài sản cố định; tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống Dịch vụ công trực tuyến để cấp quyết định công nhận địa điểm kiểm tra hàng hóa tại chân công trình; thành lập Tổ nghiệp vụ hỗ trợ, xử lý vướng mắc về thủ tục hải quan đối với hàng hóa XNK của doanh nghiệp; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc vận hành hệ thống công nghệ thông tin phục vụ thực hiện quy trình thủ tục hải quan như: Hệ thống VNACCS/VCIS, Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống nộp thuế điện tử 24/7, Hệ thống một cửa quốc gia, một cửa ASEAN...

Thời gian tới, Cục Hải Quan Quảng Trị tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hải quan, rút ngắn thời gian thông quan, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong hoạt động XNK, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thu hút đầu tư, du lịch trên địa bàn. ■



Tiếp sức doanh nghiệp vượt khó

Cụ thể, huy động vốn đến ngày 15/10/2021 đạt 28.991 tỷ đồng, tăng 9,99% so cuối năm 2020; tổng dư nợ cho vay đạt 40.928 tỷ đồng, tăng 4.250 tỷ đồng, tăng 11,59% so cuối năm 2020; nợ xấu ở mức 455 tỷ đồng, chiếm 1,11% dư nợ. Các ngân hàng tập trung đầu tư các lĩnh vực ưu tiên như: nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp sạch...

Để đồng hành với người dân, doanh nghiệp, Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn đã chủ động triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ tín dụng tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, góp phần thực hiện mục tiêu kép "vừa chống dịch, vừa đảm bảo phát triển kinh tế". Cụ thể trong điều hành lãi suất, từ đầu năm 2021, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo quyết liệt các TCTD chủ động cân đối khả năng tài chính để áp dụng lãi suất cho vay hợp lý, tiết giảm chi phí hoạt động để tập trung nguồn lực giảm lãi suất cho vay đối với dư nợ hiện hữu và các khoản cho vay mới, góp phần hỗ trợ và đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua khó khăn. Mặt bằng lãi suất huy động và cho vay cuối tháng 9/2021 tiếp tục giảm so với tháng 12/2020.

Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, đến ngày 15/10/2021 dư nợ cho vay các doanh nghiệp 12.779 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 31,22% tổng dư nợ cho vay trên địa bàn.



Ngành Ngân hàng Quảng Trị thời gian qua đã triển khai nhiều giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng theo hướng chủ động, linh hoạt, thận trọng, phù hợp với thị trường nên việc huy động vốn, tăng trưởng tín dụng đã đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Kết quả đến ngày 30/9/2021, hệ thống ngân hàng đã hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng do dịch Covid-19 gồm: Số dư nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ lũy kế là 833 tỷ đồng với 844 khách hàng; số dư nợ được miễn, giảm lãi và giữ nguyên nhóm nợ lũy kế 211 tỷ đồng với 821 khách hàng, số tiền lãi đã được miễn, giảm là 670 triệu đồng; hạ lãi suất dư nợ hiện hữu với dư nợ 8.759 tỷ đồng cho 29.632 khách hàng, số tiền lãi được hạ 35,23 tỷ đồng (giảm từ 0,5 - 3%/năm). Từ ngày 23/01/2020 đến 30/9/2021, các TCTD đã cho vay mới hỗ trợ khách hàng phục hồi sản xuất - kinh doanh đạt 18.747 tỷ đồng.

Chương trình cho vay người sử dụng lao động trả lương ngừng việc cho người lao động chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 được Ngân hàng Chính sách triển khai tích cực; đến ngày 15/10/2021 đạt 1,14 tỷ đồng (07 doanh nghiệp với 213 lao động). Việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội được đẩy mạnh với tổng dư nợ cho vay đến ngày 15/10/2021 đạt 3.347 tỷ đồng, tăng 319 tỷ đồng so cuối năm 2020, gồm: Dư nợ hộ nghèo 341 tỷ đồng; hộ cận nghèo 785 tỷ đồng; giải quyết việc làm 312 tỷ đồng; đối tượng xuất khẩu lao động có thời hạn 06 tỷ đồng; học sinh sinh viên hoàn cảnh đặc biệt khó khăn 158 tỷ đồng; sản xuất - kinh doanh thuộc vùng khó khăn 520 tỷ đồng; hộ nghèo về nhà ở 2 tỷ đồng; thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn 2 tỷ đồng; hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung 18 tỷ đồng; hộ mới thoát nghèo 401 tỷ đồng;...

Ngoài ra, Ngân hàng Nhà nước cùng với các TCTD đã phối hợp với UBND tỉnh gặp gỡ, đối thoại cùng doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn về vốn, giúp doanh nghiệp có điều kiện về tiềm lực tài chính để chống chịu với tác động của đại dịch đến sản xuất - kinh doanh. ■



KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Hiện đại hóa hoạt động nghiệp vụ, hướng tới kho bạc số

Sau 13 năm thực hiện Chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước (KBNN) đến năm 2020 theo Quyết định 138/2007/QĐ-TTg ngày 21/08/2007 của Thủ tướng Chính phủ, KBNN Quảng Trị đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, cùng với toàn ngành xây dựng đơn vị với những đặc trưng cơ bản của một kho bạc hiện đại, từng bước hướng tới kho bạc điện tử, kho bạc số.

Ông Hoàng Văn Hóa, Phó Giám đốc KBNN Quảng Trị chia sẻ: Hiện nay, công tác quản lý quỹ ngân sách Nhà nước (NSNN) được thực hiện hoàn toàn trên nền tảng công nghệ thông tin (CNTT), thông qua các chương trình ứng dụng có quy mô quản lý sâu rộng và đa chiều, bao trùm nhất là Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (gọi tắt là TABMIS). Chương trình này đã tạo ra sự thay đổi khá toàn diện, từ cơ chế chính sách, đến phương thức quản lý; kết nối nhiều bộ, ngành từ Trung ương đến địa phương; quản lý tốt các công đoạn trong chu trình quản lý ngân sách, từ khâu phân bổ, đến chấp hành, thanh toán và quyết toán ngân sách. Công tác này tại KBNN Quảng Trị đã triển khai thành công từ sớm và vận hành khá thông suốt, hiệu quả.

Công tác thu ngân sách được thực hiện thông qua chương trình Hiện đại hoá thu ngân sách (gọi tắt là TCS) có sự kết nối, chia sẻ gần như tức thời giữa các cơ quan thu (Kho bạc, Hải quan, Thuế, Tài chính) và phối hợp, ủy nhiệm thu qua các hệ thống ngân hàng thương mại (NHTM). Hiện nay, KBNN Quảng Trị đã triển khai phối hợp thu ngân sách với 5 hệ thống NHTM (Vietinbank,

Vietcombank, BIDV, Agribank, MB). Thời gian giao dịch được rút ngắn từ 30 phút xuống còn 5-7 phút/giao dịch; mở rộng không gian và thời gian cho người nộp thuế, tạo điều kiện cho người nộp thuế tiếp cận các hình thức thu nộp NSNN văn minh, hiện đại (như nộp thuế qua internet, ATM,...) tập trung nhanh, hạch toán và phân chia chính xác các khoản thu NSNN, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách hàng năm của tỉnh nhà.

Điểm sáng lớn nhất của Hệ thống KBNN nói chung và KBNN Quảng Trị nói riêng là triển khai Dịch vụ công trực tuyến, các đơn vị giao dịch có thể thanh toán, chuyển rút tiền ngân sách với KBNN mọi lúc, mọi nơi, rất thuận lợi và an toàn. Thời hạn xử lý hồ sơ được giảm xuống trong phạm vi không quá 2 ngày, đáp ứng kịp thời nhu cầu thanh toán của các đơn vị. Đến nay, có 1.181 đơn vị tham gia sử dụng dịch vụ công, đạt 100%, với khối lượng giao dịch khoảng hơn 360.000 hồ sơ, chứng từ/năm. Bên cạnh đó, KBNN Quảng Trị không ngừng nâng cao chất lượng công tác quản lý, kiểm soát chi NSNN, đảm bảo chặt chẽ, đúng chế độ, góp phần thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí. Phối hợp tốt với cơ quan Tài chính, Sở Kế hoạch&Đầu tư cũng như các đơn vị sử dụng NSNN nhằm quản lý kiểm soát chặt chẽ, thanh toán kịp thời các khoản chi NSNN. Đồng thời, luôn chủ động tham mưu, đề xuất giải pháp với cấp ủy, chính quyền địa phương nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, góp phần đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư, các nguồn kinh phí và các vấn đề đảm bảo an sinh xã hội.

Không chỉ vậy, từ nhiều năm nay, KBNN Quảng Trị còn tích cực đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm ngày càng đơn giản hoá thủ tục nhưng vẫn đảm bảo sự chặt chẽ, tuân thủ các quy định của Nhà nước trong các lĩnh vực hoạt động nghiệp vụ. Các thủ tục trong công tác thu NSNN đã giản lược rất nhiều. Người nộp tiền thực hiện nghĩa vụ với ngân sách, nộp tiền vào ngân sách rất thuận lợi, mọi lúc, mọi nơi bằng các phương thức thu nộp hiện đại, thông qua hệ thống NHTM hoặc trực tiếp tại KBNN. Lĩnh vực chi ngân sách, dù là chi thường xuyên hay chi đầu tư xây dựng cơ bản, thủ tục thanh toán được quy định rõ ràng theo từng nhóm nội dung kinh tế, thủ tục thanh toán cũng đơn giản hơn, trên tinh thần cải cách mạnh mẽ, theo hướng đơn giản hơn, minh bạch hơn đi đôi với việc nâng cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sử dụng ngân sách.

Những kết quả đạt được của KBNN Quảng Trị là bước đi vững chắc, phù hợp với xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Với mục tiêu xây dựng kho bạc điện tử, kho bạc số, lấy khách hàng làm trung tâm, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp đúng theo tinh thần của nền hành chính phục vụ mà Chính phủ và các bộ, ngành đang xây dựng, KBNN Quảng Trị luôn đóng góp tích cực vào sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh, chung tay nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, góp phần thu hút đầu tư vào tỉnh.■



BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG TRỊ

Góp phần công nghiệp hóa nông nghiệp - nông thôn tỉnh nhà

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị (Ban QLDA) được UBND tỉnh thành lập tại Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 26/01/2018. Với những nỗ lực và giải pháp thiết thực, Ban QLDA đã đạt được những kết quả khá tích cực trong những năm qua, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn tỉnh nhà.

Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh Quảng Trị giao làm chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn và hạ tầng kỹ thuật sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách do UBND tỉnh giao; tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình theo quy định của pháp luật; thực hiện các chức năng khác khi được UBND tỉnh giao và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án. Từ khi đi vào hoạt động đến nay, Ban QLDA đã thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý và sử dụng vốn của Nhà nước để đầu tư xây dựng các công trình trên lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Việc tổ chức thực hiện dự án từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư đến hoàn thành dự án đưa vào khai thác sử dụng bước đầu được thực hiện nhịp nhàng, bài bản theo đúng các quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

Giai đoạn 2016 -2021, Ban QLDA thực hiện hơn 20 dự án với tổng mức đầu tư hơn 1.746 tỷ đồng. Trong số các dự án đó có rất nhiều dự án được đánh giá cao về chất lượng, mỹ thuật và phát huy tốt hiệu quả sử dụng của công trình, đóng góp vào sự phát triển ngành nông nghiệp, nông thôn tỉnh nhà. Điển hình là một số dự án,

công trình: Hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển (FMCR) vay vốn Ngân hàng Thế giới (WB); hệ thống thủy lợi Ba Hồ - Bàn Chứa; xây dựng, nâng cấp cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá, tỉnh Quảng Trị (Formosa); tiểu dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Trị (WB8) do WB tài trợ; sửa chữa khẩn cấp tràn xả lũ Nam Thạch Hãn; nâng cấp, củng cố, sửa chữa hệ thống đê biển Quảng Trị...

Ông Nguyễn Thanh Bình, Giám đốc Ban QLDA cho biết, từ khi đi vào hoạt động đến nay, được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp của các sở, ban ngành và chính quyền địa phương đã tạo điều kiện thuận lợi giúp Ban QLDA luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được UBND tỉnh giao. Nhìn chung các dự án đều được đầu tư đúng mục đích, đảm bảo được công năng sử dụng theo yêu cầu thiết kế và khi đi vào hoạt động đã phát huy được hiệu quả thiết thực, góp phần phục vụ hiệu quả đời sống an sinh xã hội. Bên cạnh đó, Ban QLDA cũng đã áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý dự án, từ công tác tập huấn, đấu thầu, tổ chức các cuộc họp giữa lãnh đạo Ban với các phòng chuyên môn; giữa Ban QLDA với các nhà thầu thi công để đôn đốc, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình thi công, nhờ đó đã đẩy nhanh tiến độ thực hiện, quản lý tốt hơn chất lượng, kỹ mỹ thuật các công trình... Triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành để theo dõi thực hiện nhiệm vụ và kết quả thực hiện đối với các phòng chuyên môn và cán bộ viên chức, người lao động của đơn vị. Qua theo dõi sẽ đánh giá được việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ của cơ quan.

Trong thời gian tới, Ban QLDA sẽ tiếp tục tham mưu UBND tỉnh lập chủ trương đầu tư các dự án có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương như: Dự án khôi phục, nâng cấp cơ sở hạ tầng thiết yếu bị tàn phá bởi thiên tai thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Trị; dự án nâng cao an toàn đập và hiện đại hóa hệ thống thủy lợi; dự án phát triển bền vững chuỗi giá trị nông nghiệp tỉnh Quảng Trị; đầu tư hoàn thiện một số công trình hạ tầng quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội... Đồng thời nâng cao hiệu lực quản lý và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án để phát huy hiệu quả đầu tư, góp phần quan trọng vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.■



TP.ĐÔNG HÀ

Thu hút nguồn lực xây dựng đô thị hiện đại, thông minh

Cùng với huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư từ các thành phần kinh tế nhằm xây dựng đô thị hiện đại, TP.Đông Hà đang tập trung triển khai hiệu quả Đề án “Xây dựng đô thị thông minh thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030”. Ông **Hồ Sỹ Trung** - Chủ tịch UBND TP.Đông Hà chia sẻ với Vietnam Business Forum xung quanh vấn đề này.



Ông có thể cho biết kết quả đạt được của Thành phố trong việc phòng, chống dịch Covid-19 và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp (DN) trong năm 2021?

Đông Hà là đô thị tỉnh lỵ có nhiều tuyến đường huyết mạch đi qua, hoạt động giao thương sôi động nên việc phòng, chống dịch Covid-19 gặp nhiều khó khăn. Cuối tháng 8/2021, dịch đã bùng phát nhưng nhờ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị trên địa bàn, đến tháng 11/2021, tình hình cơ bản được kiểm soát. Thành phố đang chuyển hướng thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh với mục tiêu: Ưu tiên bảo vệ sức khỏe, tính mạng của người dân là trên hết; củng cố, phục hồi hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở; từng bước khôi phục phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) nhằm đưa sinh hoạt của người dân sang trạng thái bình thường mới.

Nhờ sớm triển khai các giải pháp thích ứng linh hoạt, kinh tế thành phố giữ được đà tăng trưởng: Ước đến hết tháng 11/2021, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 2.650 tỷ đồng, tăng 9,2% so cùng kỳ năm 2020; giá trị sản xuất công nghiệp đạt 976.062 triệu đồng, bằng 108,2% cùng kỳ;...

Kinh tế khởi sắc kéo theo hoạt động thu hút đầu tư chuyển biến tích cực. Thành phố phối hợp với các sở, ban ngành tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế đầu tư, kinh doanh kết cấu hạ tầng; đã thu hút được một số nhà đầu tư lớn tại các dự án khu đô thị (KĐT) sinh thái, KĐT thương mại kết hợp...; nổi bật như Tập đoàn Vingroup đã triển khai KĐT Thương mại - dịch vụ Nam Đông Hà. Từ đầu năm đến 18/11/2021, trên địa bàn có 170 DN thành lập mới (chiếm 43,6% toàn tỉnh) với tổng vốn đăng ký 8.200 tỷ đồng và 1.463 hộ kinh doanh cá thể đăng ký mới với tổng vốn 382 tỷ đồng.

Kết quả đạt được trên là nền tảng bước sang năm 2022, TP.Đông Hà tiếp tục huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tạo đột phá phát triển KT-XH cho giai đoạn 2021-2025.

Để tiếp tục xây dựng, phát triển Đông Hà đồng bộ theo tiêu chí đô thị loại II, Thành phố đang thực hiện các giải pháp nào nhằm huy động đa dạng nguồn lực?

Thành phố đã phối hợp chặt chẽ với các sở ngành cấp tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút nhà đầu tư triển khai dự án các KĐT mới đã có quy hoạch chi tiết 1/500 như: KĐT phía Đông thành phố, KĐT Thuận Châu, KĐT phía Nam sông Hiếu, KĐT Bắc sông Hiếu giai đoạn 2,... trong đó tập trung tạo thuận lợi để các dự án: KĐT Thương mại - dịch vụ Nam Đông Hà, Chợ và Khu phố chợ Phường 5, Siêu thị BigC,... sớm triển khai để mở rộng không gian đô thị.

Thành phố cũng sớm tổ chức cụ thể hóa Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; tiếp tục lập quy hoạch chi tiết các KĐT, khu chức năng để kêu gọi, thu hút các dự án KĐT mới hiện đại, sinh thái, đô thị kết hợp thương mại dịch vụ... từng bước hình thành thị trường bất động sản sôi động.

Bên cạnh đó, đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, khai thác tốt nguồn thu ngân sách, phần đầu bình quân tăng trên 15%/năm để từng bước đảm bảo tự cân đối thu - chi hàng năm; sử dụng hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, tỉnh, các chương trình, dự án để thu hút nguồn vốn ODA và các khoản vốn vay ưu đãi khác.

Thành phố còn đa dạng hóa các hình thức tạo lập vốn để đầu tư cơ sở hạ tầng; thu hút các thành phần kinh tế đầu tư, tăng nguồn vốn ngoài ngân sách; khuyến khích hình thức PPP đối với các công trình chợ, hạ tầng y tế, giáo dục, đào tạo, dạy nghề....

Ngoài ra, thành phố tích cực thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại dịch vụ và du lịch, ưu tiên phát triển các ngành có lợi thế; hoàn thiện hạ tầng các cụm công nghiệp để thu hút các nhà máy sản xuất, thu hút lao động để đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa.

Việc triển khai Đề án “Xây dựng đô thị thông minh thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030” được kỳ vọng tạo bước đột phá nào trong công tác quản lý, điều hành và xây dựng thành phố thông minh?

Năm 2021, TP.Đông Hà đã tập trung chỉ đạo triển khai Đề án “Xây dựng đô thị thông minh thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030” nhằm hiện đại hóa công tác quản lý nhà nước, phục vụ dịch vụ tiện ích cho người dân và DN cũng như thúc đẩy phát triển KT-XH trên địa bàn.

Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC) đi vào hoạt động ngày 01/3/2021 với khả năng tích hợp dữ liệu và các hệ thống sẵn có cùng các phần mềm điều khiển Trung tâm, tạo ra một cái nhìn toàn cảnh trên mọi lĩnh vực. Trung tâm bao gồm các phân hệ quản lý quan trọng: Hệ thống báo cáo thông tin KT-XH, dữ liệu hành chính công, phần mềm quản lý giáo dục, y tế, quản lý lưu trú du lịch thông minh nhằm hỗ trợ cho lãnh đạo UBND thành phố theo dõi, chỉ đạo điều hành hoạt động.

IOC Đông Hà hoạt động trên nền tảng công nghệ 4.0 có hệ thống camera đầu tư công và camera xã hội hóa. Mọi biến động, sự cố trên toàn thành phố sẽ được thu hình ảnh hiện trường chuyển về trung tâm theo dõi. Người dân cũng có thể thông qua mạng xã hội như zalo, facebook..., phản ánh ý kiến với chính quyền về các vấn đề như: an ninh trật tự, an toàn giao thông, sự cố môi trường và cả quá trình đi làm thủ tục hành chính (TTHC)...

Khi nhận được thông tin, IOC sẽ phân loại và gửi đến đúng người, cơ quan xử lý ý kiến và kết quả xử lý được công khai lên hệ thống để người dân nắm bắt. Nhờ đó, các vấn đề nóng xảy ra trên địa bàn đã được xử lý dứt điểm, sự tương tác giữa người dân với chính quyền đã gần nhau hơn. Nhân dân có lòng tin bởi các ý kiến được tôn trọng và xử lý nên càng có trách nhiệm hơn với nơi mình đang sinh sống.

Việc triển khai các dự án thành phần đô thị thông minh tại TP.Đông Hà là nhiệm vụ có ý nghĩa thiết thực góp phần vào việc xây dựng thành công chính quyền điện tử, đẩy nhanh tiến độ xây dựng đô thị thông minh, tạo bước ngoặt trong tiến trình xây dựng Đông Hà từng bước trở thành đô thị thông minh vào năm 2025.

Ông có thể cho biết tiềm năng và định hướng thu hút đầu tư của Đông Hà những năm tới? Để đẩy mạnh cải thiện môi trường kinh doanh, đồng hành với DN và nhà đầu tư, thành phố đã triển khai các giải pháp nào?

TP.Đông Hà là đô thị trung tâm của tỉnh có vị trí khá thuận lợi nằm trên trục hành lang kinh tế Đông Tây, có các ngành dịch vụ phát triển toàn diện và đang trên đà trở thành một trong những trung tâm thương mại của khu vực. Nhiều dự án trọng điểm đã, đang triển khai trên địa bàn tỉnh như: Cảng hàng không Quảng Trị, Khu Kinh tế Đông Nam, các khu công nghiệp lớn; dự án năng lượng tái tạo; cao tốc Cam Lộ - La Sơn cùng nhiều tuyến đường kết nối Đông Hà với

đường ven biển qua Khu kinh tế Đông Nam... đang mở ra cơ hội lớn trong thu hút đầu tư. Trong những năm tới, thành phố sẽ tập trung thu hút đầu tư vào các lĩnh vực:

Trước hết là các dự án khu dân cư, KĐT theo hướng thông minh hiện đại, thân thiện môi trường; tập trung kêu gọi đầu tư thông qua hình thức đấu thầu dự án có sử dụng đất.

Thứ hai là các dự án phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch nhằm khai thác lợi thế của Hành lang Đông - Tây; ưu tiên đầu tư các công trình hạ tầng thương mại, dịch vụ quan trọng; các dự án dịch vụ gắn với du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng hồ Khe Mây, hồ Trung Chi, hồ Méc, hồ Khe Lấp, hồ Km 6, Hói Sông, Hói Chùa; các cụm điểm dịch vụ, thương mại, ẩm thực dọc bờ kè sông Hiếu, sông Thạch Hãn nhằm đáp ứng nhu cầu khách đến du lịch, lưu trú và nghỉ dưỡng, hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng Quảng Trị...

Thứ ba là các dự án sản xuất công nghiệp, tạo động lực phát triển kinh tế; các dự án đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp; các ngành công nghiệp chế biến, công nghiệp điện tử, công nghệ thông tin; áp dụng công nghệ "cao, mới, sạch, tiết kiệm"...

Thứ tư là các dự án phát triển nông nghiệp đô thị và hàng hóa, ưu tiên phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đảm bảo môi trường sinh thái và an toàn thực phẩm, nông nghiệp sinh thái kết hợp dịch vụ, du lịch; xây dựng Đông Hà trở thành trung tâm triển lãm, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của tỉnh.

Với phương châm: “DN phát triển thì thành phố phát triển”, chính quyền TP.Đông Hà sẽ không ngừng đẩy mạnh cải cách TTHC; tập trung phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, cụm công nghiệp để tạo mặt bằng “sạch” cho đầu tư; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội; thực hiện tốt quá trình giải quyết công việc và phát hiện, xử lý kịp thời hành vi gây khó khăn, vướng mắc nhiều DN... đồng thời tiếp tục tạo các kênh thông tin để nắm bắt và tháo gỡ kịp thời khó khăn của DN. UBND thành phố đang chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện công khai TTHC, giúp DN tiếp cận với các dịch vụ công tốt hơn. Bằng tinh thần hợp tác, cầu thị, lãnh đạo và chính quyền thành phố rất mong các DN tiếp tục đóng góp, chia sẻ ý tưởng trong xây dựng, hoạch định chính sách; tạo đồng thuận trên bước đường phát triển.

Trân trọng cảm ơn ông!



HUYỆN ĐAKRÔNG

Phát triển bền vững từ ba trụ cột

Nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng lợi thế của địa phương, huyện Đakrông tập trung phát triển ba trụ cột chính: nông lâm nghiệp, thương mại - dịch vụ và công nghiệp.

Để thúc đẩy phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp, Đakrông đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích hợp. Tập trung xây dựng mô hình có tính liên doanh liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm; xây dựng chăn nuôi theo hướng trang trại và gia trại 100 con trở lên. Áp dụng các biện pháp thâm canh tăng năng suất; tăng cường ứng dụng công nghệ sinh học và tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất đồng thời đẩy mạnh việc quảng bá cho các nông sản đã được đăng ký nhãn hiệu địa phương.

Huyện có nhiều tiềm năng phát triển thương mại - dịch vụ. Hiện Cửa khẩu quốc tế (CKQT) La Lay nằm trên địa bàn huyện đang trong quá trình hoàn thiện cơ sở hạ tầng. Khi hoàn thành, cùng với những chính sách ưu đãi về thuế quan, tiền thuê đất..., nơi đây sẽ thu hút nhiều nhà đầu tư trong lĩnh vực thương mại,

dịch vụ và du lịch. Huyện mong muốn Trung ương và tỉnh sớm đầu tư tuyến đường 15D kéo dài để nối CKQT La Lay với khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị và cảng biển Mỹ Thủy, nhằm đẩy nhanh quá trình phát triển kinh tế đối ngoại, tăng tính liên kết vùng, thương mại mậu biên và thúc đẩy phát triển khu vực La Lay - Tà Rụt. Đakrông còn giàu tiềm năng du lịch với 31 di tích lịch sử, trong đó có 2 khu di tích cấp quốc gia là chiến khu Ba Lòng và đường Hồ Chí Minh; 10 hang động lớn nhỏ và hệ thống cảnh quan thiên nhiên đặc sắc: núi, rừng, sông, suối, đỉnh đèo, vách đá... Hệ thống sinh thái rừng đặc trưng có giá trị cao, Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông là kho tàng động, thực vật phong phú, đa dạng và quý hiếm tạo điều kiện cho các hoạt động du lịch sinh thái, du lịch khám phá.

Trên địa bàn huyện có nhiều gió và hệ thống sông ngòi, khe suối với trữ lượng nước lớn, là lợi thế để phát triển các nhà máy thủy điện, điện gió. Trên địa bàn huyện còn có nhiều mỏ đá với trữ lượng khá lớn, có tiềm năng khai thác, chế biến vật liệu xây dựng. Huyện cũng đã được phê duyệt xây dựng hai cụm công nghiệp (CCN) là CCN Krông Klang và CCN Tà Rụt. CCN Krông Klang đang được triển khai thi công hạ tầng cơ sở. CCN Krông Klang có nhiều lợi thế như: Nằm cạnh QL 9 là trục đường xuyên Á; kết nối thuận lợi tới CKQT Lao Bảo và CKQT La Lay; nguồn lao động dồi dào, chi phí thấp... CCN còn được hưởng nhiều cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư của Trung ương, của tỉnh và địa phương như: tiền thuê đất, thuế thu nhập doanh nghiệp, thủ tục đầu tư. Dự án kỳ vọng sẽ tạo sức bật phát triển của huyện, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, hạn chế sản xuất công nghiệp nhỏ lẻ và ô nhiễm môi trường. ■



Đánh thức tiềm năng du lịch Cồn Cỏ

Đảo Cồn Cỏ có diện tích 2,3km2, cách Cửa Việt, thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị khoảng 17 hải lý. Cồn Cỏ có vị trí chiến lược quan trọng án ngữ cửa ngõ phía Nam Vịnh Bắc Bộ với nhiều tiềm năng để phát triển.

NGUYỄN DŨNG

Cồn Cỏ có thể mạnh rất lớn để phát triển du lịch. Thế mạnh du lịch Cồn Cỏ được thể hiện qua vẻ đẹp hoang sơ của những bãi biển nước trong, bờ thoải cùng hệ sinh thái rừng nhiệt đới 3 tầng khá hiếm của đảo núi lửa ở Việt Nam. Cồn Cỏ được ví như bảo tàng thiên nhiên hải dương với hệ sinh thái phong phú, đa dạng. Nằm sâu dưới vùng biển này còn có những rạn san hô, được đánh giá là một trong những rạn san hô tốt nhất Việt Nam, trong đó có loài san hô đỏ quý hiếm, phân bố với mật độ dày

đặc, màu sắc đẹp. Lĩnh vực dịch vụ - du lịch của Cồn Cỏ ngày càng được chú trọng đầu tư phát triển và đang từng bước khẳng định vai trò mũi nhọn trong cơ cấu kinh tế của huyện đảo.

Trong thời gian tới, Cồn Cỏ sẽ tiếp tục phát triển hình thức du lịch cộng đồng với sự tham gia của đồng đảo người dân, đi đôi với việc kêu gọi đầu tư xây dựng huyện đảo Cồn Cỏ là đảo “Du lịch - Văn hóa - An toàn - Thân thiện”, là một đỉnh của tam giác du lịch “Cửa Việt - Cửa Tùng - đảo Cồn Cỏ”. Đưa Cồn Cỏ trở thành khu du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng biển đảo cấp quốc gia, có đa dạng các loại hình du lịch, thể thao và vui chơi giải trí.

Cồn Cỏ sẽ phát triển theo hướng mở cửa, hội nhập, có tầm nhìn dài hạn và bước đi thích hợp, bảo đảm phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững, thu hút các nguồn lực để đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, phát triển các ngành có lợi thế như thủy hải sản, du lịch, dịch vụ biển. Để làm được điều đó, chính quyền huyện sẽ tập trung xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng; thực hiện các cơ chế chính sách ưu đãi thông thoáng để thu hút các nhà đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh trên vùng đảo.

Khó khăn của Cồn Cỏ là cơ sở hạ tầng thiết yếu, dịch vụ còn thiếu và hạn chế. Bên cạnh đó là việc đầu tư du lịch tại Cồn Cỏ luôn phải gắn với việc đảm bảo mục tiêu an ninh - quốc phòng... Do vậy cùng với sự nỗ lực nội tại, huyện đề nghị Trung ương và tỉnh quan tâm, ưu tiên dành nhiều nguồn lực hơn nữa cho Cồn Cỏ. Đó là việc xem xét vận dụng cơ chế, chính sách ưu đãi thu hút đầu tư phát triển du lịch, đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, thu hút các nhà đầu tư tiềm năng, tập đoàn kinh tế đến đầu tư phát triển du lịch, dịch vụ theo quy hoạch mà tỉnh đã phê duyệt. ■

HUYỆN CAM LỘ

Đi đầu trong xây dựng nông thôn mới

Kể từ khi huyện Cam Lộ triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp đã mang lại sự đột phá toàn diện, trở thành địa phương đi đầu trong xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Quảng Trị.

Từ một nền nông nghiệp sản xuất nhỏ, manh mún, lạc hậu, đến nay Cam Lộ đã phát triển toàn diện, hình thành các vùng chuyên canh sản xuất theo hướng bền vững. Các loại cây chủ lực như lúa, lạc, cao su, hồ tiêu, gỗ rừng trồng phát triển theo hướng nâng cao giá trị sản phẩm. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2021 đạt trên 17.677 tấn, tăng gấp 4 lần so với năm 1992. Hình thành trên 17.000 ha rừng sản xuất, năng suất gỗ khai thác mỗi năm 100 tấn/ha, thu trên 100 tỷ đồng/năm. Từng bước phát triển các mô hình được liệu; đến nay có trên 100 ha được liệu các loại đang được đầu tư canh tác theo hướng hữu cơ và sản phẩm đã vươn ra thị trường trong và ngoài nước. Các vùng chuyên canh tập trung đã được liên kết với nhà máy chế biến tiêu thụ; hình thành các chuỗi giá trị sản xuất theo chương trình OCOP gắn với thương hiệu địa phương được thị trường đón nhận như: Cao được liệu Định Sơn, cà gai leo An Xuân, tinh bột nghệ Cửa, tinh bột sắn, tinh dầu lạc Supper Green, cao su mùi cơm, Tiêu Cửa...

Từ một địa bàn “trắng” về công nghiệp, đến nay công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ của huyện được đẩy mạnh phát triển và chiếm tỷ trọng 72% trong cơ cấu nền kinh tế. Huyện đã tập trung quy hoạch và đầu tư hoàn thiện hạ tầng 3 cụm công nghiệp Cam Thành, Cam Hiếu, Cam Tuyên với tổng diện tích 150ha, thu hút 43 dự án đầu tư, giải quyết việc làm cho hơn 1.300 lao động địa phương, nộp ngân sách hơn 7 tỷ đồng/năm. Nhiều dự án quy mô lớn đã và đang được thu hút đầu tư như: Nhà máy bia Carmel; dự án sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; khu nghỉ dưỡng cao cấp và sân Golf hồ sinh thái Nghĩa Hy... mở ra nhiều cơ hội tăng trưởng trong thời gian tới.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Đảng bộ huyện Cam Lộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xác định rõ vai trò “chủ thể” của nhân dân, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả chương trình. Tổng nguồn lực trên 3.000 tỷ đồng huy động để thực hiện, trong đó có gần 500 tỷ đồng do nhân dân đóng góp. Huyện ban hành nhiều cơ chế chính sách để động viên, khích lệ, hỗ trợ hàng chục tỷ đồng cho nông dân chuyển đổi cây trồng, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất... Đến nay, 100% xã trên địa bàn huyện đã về đích nông thôn mới, xã Cam Chính đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 18/80 thôn, bản, khu phố đạt chuẩn Khu dân cư kiểu mẫu.

Nhờ những thành quả đã đạt được, Đảng bộ và nhân dân huyện Cam Lộ vinh dự 3 lần được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động; Cam Lộ là huyện đầu tiên của tỉnh Quảng Trị về đích huyện nông thôn mới năm 2019 và được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen. ■



HUYỆN HƯỚNG HÓA

Thuận lợi để phát triển nông nghiệp, năng lượng gió và du lịch

Nằm trên đường 9 với Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo sầm uất bậc nhất miền Trung, phần lớn diện tích ở Hướng Hóa là đất bazan màu mỡ rất thuận lợi phát triển cây công nghiệp dài ngày. Những thế mạnh ấy, đang là điều kiện để Hướng Hóa phát triển nông nghiệp, năng lượng gió và du lịch.

Hướng Hóa là vùng đất có nhiều tiềm năng về đất đai, khí hậu để phát triển cây cà phê chè Arabica thơm, ngon nức tiếng, đã được bảo hộ thương hiệu cà phê Khe Sanh với nhiều tinh dầu và hương thơm, tạo nên mùi vị đặc trưng... Hiện cây cà phê vẫn được xác định là một trong những loại cây chủ lực với tổng diện tích gần 5.000ha, trong có 3.500ha đang thu hoạch. Ngoài cây cà phê, huyện còn đang là điểm đến của các nhà đầu tư trên lĩnh vực nông nghiệp, điển hình là những loại cây mang hiệu quả kinh tế cao như macca, cây ăn quả và dược liệu... Hướng Hóa còn có một “Tiểu Đà Lạt” hội tụ đầy đủ điều kiện cần thiết để phát triển ngành nông nghiệp chất lượng cao... Đó chính là đỉnh Đèo Sa Mù nằm ngay trên tuyến đường Hồ Chí Minh huyền thoại. Hiện tại, một trạm nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ Bắc Hướng Hóa đã được

triển khai xây dựng, mỗi năm trồng thành công hàng nghìn chậu hoa lily thương phẩm, hoa tulip và các loại cây trồng được liệu cung cấp ra thị trường. Huyện cũng đã trở thành “thủ phủ cánh đồng điện gió” với 31 dự án điện gió được phê duyệt quy hoạch, tổng công suất hơn 1.177MW. Trên hai bên đường 9 là hàng chục trụ điện gió đã, đang xây dựng và hiện cả Hướng Hóa giờ như trở thành một “đại công trường” với hàng chục dự án điện gió đang thi công, kéo theo đó, hàng ngàn công nhân, kĩ sư, chuyên gia về Hướng Hóa. Tính đến ngày 01/11/2021 có 16 dự án điện gió với tổng công suất 632,2MW đi vào vận hành thương mại, góp phần đưa kinh tế huyện tăng tốc bứt phá và hiện thực hóa mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII: Xây dựng Quảng Trị thành trung tâm năng lượng khu vực Bắc Trung bộ vào năm 2030.

Hướng Hóa cũng nhiều di tích lịch sử - cách mạng với những địa danh ghi dấu những chiến công oai hùng, vĩ đại của dân tộc ta như Sân bay Tà Kôn, Nhà tù Lao Bảo... Nơi đây còn có rất nhiều địa danh mang nét đẹp hoang sơ, hùng vĩ và nhiều nét truyền thống văn hóa đặc sắc của đồng bào dân tộc thiểu số Vân Kiều, Pa Kô gắn kết chặt chẽ với các vùng miền. Điều này đã tạo ra tiềm năng du lịch rất lớn cho các vùng miền núi, nhất là tiềm năng du lịch sinh thái, cộng đồng.

Với tiềm năng lợi thế sẵn có, điều kiện đầu tư ngày càng thuận lợi, Hướng Hóa hứa hẹn là điểm đến đầy triển vọng để đầu tư và phát triển để trở thành vùng kinh tế trọng điểm, trung tâm tăng trưởng phía tây Quảng Trị. ■

Những năm gần đây, Quảng Trị đã tạo được dấu ấn quan trọng về tăng trưởng kinh tế và thu hút đầu tư. Đặc biệt, các khu kinh tế (KKT); khu công nghiệp (KCN) của tỉnh đang tích cực “dọn đường” cho doanh nghiệp (DN) đến đầu tư với nhiều điểm cộng hấp dẫn. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Trần Quang Trung**, Phó Trưởng Ban Quản lý KKT tỉnh Quảng Trị. **Nguyễn Dũng** thực hiện.

Một vài chia sẻ của ông về bức tranh các KKT, KCN tỉnh Quảng Trị trong giai đoạn hiện nay?

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có 02 KKT và 05 KCN nằm trong quy hoạch phát triển các KCN, KKT ở Việt Nam, bao gồm: KKT - Thương mại đặc biệt Lao Bảo (huyện Hướng Hóa) là mô hình KKT cửa khẩu đầu tiên được thành lập tại tỉnh (năm 1998), KKT Đông Nam Quảng Trị (huyện Hải Lăng, Triệu Phong, Gio Linh) là KKT ven biển được thành lập năm 2015 để tạo động lực phát triển của địa phương và khu vực miền Trung; KCN Nam Đông Hà (thành phố Đông Hà), KCN Quán Ngang (huyện Gio Linh), KCN Tây Bắc Hồ Xá (huyện Vĩnh Linh), KCN Quảng Trị (VSIP, huyện Hải Lăng), KCN đa ngành Triệu Phú (huyện Triệu Phong thuộc Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị).

Đến nay, với nguồn kinh phí xây dựng chủ yếu từ ngân sách Trung ương và nguồn kinh phí bổ sung từ ngân sách của tỉnh, cơ sở hạ tầng kỹ thuật thiết yếu như hệ thống đường giao thông nội bộ, hệ thống cấp điện, cấp thoát nước tại KKT - Thương mại

CÁC KHU KINH TẾ, KHU CÔNG NGHIỆP

Chủ động tạo sức hút mới



đặc biệt Lao Bảo, KCN Nam Đông Hà và KCN Quán Ngang đã được đầu tư xây dựng khá đồng bộ, cơ bản đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư. Hiện tại, KCN Nam Đông Hà đã thu hút được 37 dự án đầu tư, tỷ lệ lấp đầy 90%; KCN Quán Ngang thu hút được 20 dự án đầu tư, tỷ lệ lấp đầy 83%; tại các khu quy hoạch tập trung tại KKT - Thương mại đặc biệt Lao Bảo đã thu hút được 70 dự án đầu tư, tỷ lệ lấp đầy 80%.

KKT Đông Nam Quảng Trị có tổng diện tích tự nhiên 23.792ha được thành lập theo Quyết định số 42/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 16/9/2015. Hiện nay, KKT này đang tích cực triển khai đền bù, giải phóng mặt bằng để tạo cơ sở hạ tầng thu hút đầu tư. Nhiều nhà đầu tư chiến lược trong nước và nước ngoài đã đến tìm hiểu và tiến hành các thủ tục đầu tư để triển khai thực hiện dự án trọng điểm.

Trong năm 2021, Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư đối với 03 dự án đầu tư phát triển và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN bao gồm: KCN Quảng Trị (chủ đầu tư: liên doanh các nhà đầu tư VSIP - Amata - Sumitomo), KCN Tây Bắc Hồ Xá (chủ đầu tư: Công ty cổ phần Quang Anh Quảng Trị) và KCN đa ngành Triệu Phú (chủ đầu tư: Công ty cổ phần Trung Khởi). Hiện nay các nhà đầu tư hoàn thành các thủ tục có liên quan để triển khai thực hiện dự án trong Quý I, Quý II năm 2022.

Như vậy, so với các tỉnh, thành phố trong cả nước, Quảng Trị có bức tranh về KCN, KKT khá đa dạng và khá sôi động với các mô hình KCN, KKT cửa khẩu và KKT ven biển, đây là điều kiện hết sức thuận lợi để phát triển toàn diện kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

Ông có thể cho biết kết quả thu hút đầu tư của các KKT, KCN và tình hình hoạt động của DN trong những năm gần đây?

Ban Quản lý KKT tỉnh Quảng Trị đã triển khai thực hiện mạnh mẽ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh, tăng cường công tác quản lý đầu tư, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư (XTĐT), hỗ trợ đồng hành cùng DN để tạo những bước phát triển. Chính vì vậy, diện mạo tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh đã có những khởi sắc và chuyển biến tích cực, tình hình thu hút đầu tư sôi động hơn, tăng cả về số lượng dự án và quy mô vốn đầu tư.

Lũy kế đến nay tại các KCN, KKT có 179 dự án đầu tư đã được cấp Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

với tổng vốn đăng ký đầu tư là 230.038,86 tỷ đồng, trong đó có 10 dự án đầu tư nước ngoài (FDI) tổng vốn đầu tư là 2.860 triệu USD; có 116 dự án đã đi vào hoạt động với tổng vốn đầu tư 10.318,92 tỷ đồng; 62 dự án đang triển khai đầu tư xây dựng. Riêng trong năm 2021, đã có 10 dự án đầu tư mới được cấp Quyết định chủ trương đầu tư vào KCN, KKT với tổng vốn đăng ký đầu tư là 63.081,928 tỷ đồng. Ngoài ra, Ban đang hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ thủ tục đầu tư cho 41 dự án với tổng vốn dự kiến đăng ký là 237.670 tỷ đồng, trong đó có một số dự án động lực, quy mô lớn của các tập đoàn, DN trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Đông Nam của tỉnh.

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD), các dự án đầu tư của các DN tại các KCN, KKT ngày càng phát huy hiệu quả và có tỷ trọng đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh ngày càng tăng. Hàng năm các chỉ tiêu về doanh thu, giá trị sản xuất công nghiệp, thu nộp ngân sách địa phương đều tăng trên 10% so với năm trước.

Năm 2019, tổng giá trị SXKD đạt 5.500 tỷ đồng (tăng 13,4% so với năm 2018), nộp ngân sách nhà nước (NSNN) đạt 420 tỷ đồng (tăng 14,4% so với năm 2018); tổng số lao động tại các KCN, KKT là 7.000 người, thu nhập bình quân hàng tháng 6 triệu đồng/lao động.

Năm 2020 và năm 2021 do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên hoạt động SXKD của nhiều DN bị ảnh hưởng. Việc nhập khẩu nguyên vật liệu, phụ liệu, xuất khẩu, tiêu thụ hàng hóa gặp khó khăn, các DN chỉ hoạt động cầm chừng hoặc ngừng sản xuất, các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu và nộp ngân sách đều giảm sâu.

Trong năm 2020, doanh thu của các dự án đầu tư tại các KCN, KKT đạt 4.500 tỷ đồng, nộp ngân sách đạt 315 tỷ đồng, tổng số lao động tại các KCN, KKT vẫn duy trì ở số lượng 7.000 người, thu nhập bình quân hàng tháng 6,2 triệu đồng/người/tháng.

Năm 2021 hoạt động SXKD của nhiều DN có nhiều dấu hiệu hồi phục sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 128 về ứng phó an toàn, linh hoạt với dịch bệnh Covid-19. Tổng doanh thu năm 2021 ước đạt là 5.200 tỷ đồng, nộp NSNN ước đạt 490 tỷ đồng; tổng số lao động là 7.400 người, thu nhập bình quân hàng tháng 6 triệu đồng/người/tháng.

Cùng với đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, thu hút trực tiếp từ bên ngoài, thời gian qua, Ban còn tích cực triển khai nhiều giải pháp, hoạt động “xúc tiến tại chỗ”; “xúc tiến trực tuyến”. Ông có thể chia sẻ cụ thể hơn về điều này?

Công tác XTĐT là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Ban. Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ XTĐT truyền thống như tổ chức hội nghị, hội thảo, cung cấp thông tin tài liệu cho các nhà đầu tư, Ban còn tiến hành hoạt động XTĐT tại chỗ bao gồm các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ các nhà đầu tư tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để hoàn thành các thủ tục pháp lý có liên quan để triển khai dự án; hỗ trợ, đồng hành cùng các nhà đầu tư đang triển khai hoạt động SXKD để giải quyết các thủ tục về đầu tư, sản xuất, lưu thông hàng hóa; tuyển dụng lao động đặc biệt là chuyên gia, lao động nước ngoài; hướng dẫn các DN xây dựng các kế hoạch phòng chống dịch Covid-19 vừa xây dựng kế hoạch sản xuất phù

ECONOMIC AND INDUSTRIAL ZONES

Generating New Attraction

Quang Tri province has made an important mark on economic growth and investment attraction. Especially, its economic zones and industrial zones are actively clearing the way with attractive incentives for investors to locate their projects. Vietnam Business Forum’s reporter has an exclusive interview with Mr. **Tran Quang Trung**, Deputy Director of Quang Tri Economic Zones Authority. **Nguyen Dung** reports.

Could you please depict the current picture of Quang Tri economic zones and industrial zones?

Currently, Quang Tri province is home to two economic zones and five industrial parks listed in the Vietnam Economic and Industrial Zone Development Plan. Lao Bao Special Economic and Commercial Zone (Huong Hoa district) is the first border gate economic zone to be established in the province (1998). Dong Nam Quang Tri Economic Zone (Hai Lang, Trieu Phong and Gio Linh districts) is a coastal economic zone, established in 2015, to create a driving force for local and regional development. Industrial parks include Nam Dong Ha (Dong Ha City), Quan Ngang (Gio Linh district), Tay Bac Ho Xa (Vinh Linh district), Quang Tri VSIP (Hai Lang district) and Trieu Phu (Trieu Phong district) in Dong Nam Quang Tri Economic Zone.

To date, mainly funded by the central and local budget, essential technical infrastructure such as internal roads, power grid and water supply and drainage systems in Lao Bao Special Economic - Commercial Zone, Nam Dong Ha Industrial Park and Quan Ngang Industrial Park were invested and built synchronously to meet investors’ needs. Currently, Nam Dong Ha Industrial Park has attracted 37 investment projects, which

rented 90% of the area. Quan Ngang Industrial Park has 20 tenants, which hired 83% of the area. Concentrated industrial areas in Lao Bao Special Economic - Commercial Zone have attracted 70 investment projects and leased 80% of the rentable area.

Quang Tri Dong Nam Economic Zone has a total natural area of 23,792 ha, established under the Prime Minister's Decision 42/2015/QĐ-TTg dated September 16, 2015. Currently, this zone is actively conducting land compensation and site clearance to build infrastructure to attract investors. Many domestic and foreign strategic investors have come to learn and conduct investment procedures for their key projects.

In 2021, the Prime Minister licensed three infrastructure investment projects in Quang Tri Industrial Park (investor: a joint venture of VSIP - Amata - Sumitomo), Tay Bac Ho Xa Industrial Park (investor: Quang Anh Quang Tri Joint Stock Company) and Trieu Phu Industrial Park (investor: Trung Khoi Joint Stock Company). Currently, investors have completed relevant procedures for debuting construction in the first and second quarters of 2022.

Thus, compared to other provinces and cities in the country, Quang Tri has a quite diverse and vibrant picture of industrial zones and economic zones, including industrial zones, border gate economic zones and coastal economic zones, providing favorable conditions for comprehensive socioeconomic development.

Would you be kind enough to tell us about investment performance in economic and industrial zones and business performance of tenants in recent years?

Quang Tri Economic Zones Authority has strongly conducted administrative reforms, improved the business and investment environment, strengthened investment management, stepped up investment promotion, and supported businesses on their development course. Therefore, the face of local economic and industrial zones was lifted. Licensed investment projects increased in both number and scale.

Economic and industrial zones licensed 179 investment

projects with a combined registered capital of VND230,038.86 billion (US\$10 billion), including 10 foreign direct investment (FDI) projects with US\$2.86 billion, 116 domestic projects with VND10,318.92 billion (US\$440 million), and 62 projects under construction. In 2021, ten new investment projects were licensed into economic and economic zones with a total registered fund of VND63,081,928 billion (US\$2.8 billion). In addition, the authority is guiding the completion of investment procedures for 41 projects with a total investment fund of VND237,670 billion (US\$10.5 billion), including large-scale motivational projects invested by giant domestic and foreign corporations in Dong Nam Economic Zone.

Regarding business results, tenants’ investment projects in economic and industrial zones are increasingly effective and contribute more to local socioeconomic development. Every year, their revenue, industrial production value and tax payment rise by over 10% compared to the previous year.

In 2019, their production value totaled VND5,500 billion, up 13.4% over 2018), and their tax payment amounted to VND420 billion, up 14.4%. They employed 7,000 workers who were paid VND6 million each a month on average.

In 2020 and 2021, the COVID-19 epidemic affected business performances of many tenants. It is difficult for them to import inputs and components and export and sell outputs. They had to scale down production or even end production. Their output, revenue and tax payment all decreased deeply as a result.

In 2020, they made revenue of VND4,500 billion, paid VND315 billion of tax to the State Budget, employed 7,000 workers who were paid VND6.2 million each month on average.

In 2021, their business performance showed signs of recovery after the Government issued Resolution 128 on a safe and flexible response to the COVID-19 epidemic. Their total revenue and tax were estimated at VND5,200 billion and VND490 billion. in the year. Tenants in economic and industrial zones employed 7,400 workers, paid VND6 million a month on average.

In addition to boosting external investment promotion, the authority has actively carried out many solutions to attract new investors from existing ones. Would you mind

telling us more about this?

Investment promotion is one of key tasks for the Quang Tri Economic Zones Authority. In addition to conducting traditional investment promotion tasks like organizing conferences and seminars and providing information and documents for investors, the authority carries out localized investment promotion by guiding and supporting investors to deal with emerging difficulties and obstacles to complete relevant legal procedures for project implementation; supporting and assisting investors to settle procedures for investment, production and distribution of goods, recruiting workers, especially hiring foreign experts and workers; guiding them to develop COVID-19 response plans, and developing appropriate production plans to realize dual goals, expanding vaccination policies for all workers in economic and industrial zones to ensure safety for businesses and their employees in the context of the COVID-19 epidemic.

Due to the complicated development of the COVID-19 epidemic and mobility restrictions in the world and in the country, the authority has developed an online promotion plan, fully equipped with essential facilities for online meeting and working with foreign and domestic investors to introduce local potential, advantages, preferential policies in economic and industrial zones; advised the Provincial People's Committee and relevant agencies to tackle difficulties and obstacles in investment procedures, planning, convert land-use purposes and forest use. Online investment promotion is launched regularly and continuously for authorities, investors and enterprises.

With its resolution to reform and provide reasonable support policies for investors and businesses, economic and industrial zones in Quang Tri province will hopefully continue to be a destination for investors in the coming time. In the near future, boosted by a new wave of investment flows, economic and industrial zones will make more positive, impressive and effective contributions to serve as a driving force and leverage for development of Quang Tri province, which will soon become an averagely developed province in the country as targeted by the 17th Provincial Party Congress.

Thank you very much!

hợp để thực hiện mục tiêu kép, mở rộng chính sách tiêm vaccine cho toàn thể người lao động trong KCN, KKT để bảo đảm an toàn cho DN và người lao động trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19.

Đối với hoạt động “xúc tiến trực tuyến”, trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 trên thế giới và cả nước diễn biến phức tạp, việc đi lại cực kỳ khó khăn, Ban đã xây dựng phương án xúc tiến trực tuyến, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất thiết yếu, phòng họp trực tuyến để tổ chức làm việc, họp trực tuyến đối với các nhà đầu tư nước ngoài, các nhà đầu tư trong nước để giới thiệu tiềm năng, lợi thế, chính sách ưu đãi tại các KCN, KKT; tham mưu UBND tỉnh, các bộ ngành tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án về thủ tục đầu tư, quy hoạch, chuyển

đổi mục đích sử dụng đất, sử dụng rừng,... Việc tổ chức xúc tiến trực tuyến được thực hiện thường xuyên, liên tục, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan quản lý và nhà đầu tư, DN.

Với quyết tâm cải cách cùng những chính sách hỗ trợ hợp lý cho nhà đầu tư và DN, hy vọng trong thời gian tới KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Quảng Trị sẽ tiếp tục là điểm đến cho các nhà đầu tư. Trong tương lai không xa, với làn sóng đầu tư mới, các KCN, KKT sẽ có những đóng góp tích cực hơn, ấn tượng hơn, hiệu quả hơn để xứng đáng là động lực, đòn bẩy cho sự phát triển của tỉnh Quảng Trị, sớm đưa tỉnh nhà đạt trình độ phát triển trung bình cao của cả nước như mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã đề ra.

Trân trọng cảm ơn ông!



HUYỆN HẢI LĂNG

Phấn đấu trở thành huyện trọng điểm về công nghiệp

Với mục tiêu trở thành huyện trọng điểm về công nghiệp của tỉnh, huyện Hải Lăng đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, trong đó trọng tâm là chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp.

Hiện nay quy mô sản xuất công nghiệp đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 14,5%/năm. Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị đang có bước khởi động tích cực; Khu đô thị - công nghiệp VSIP được nhận diện quy hoạch để đầu tư. Nhiều dự án có quy mô lớn đã được khởi công và đang triển khai thực hiện. Cụm công nghiệp (CCN) Diên Sanh, Hải Thượng và Hải Chánh từng bước được lấp đầy; các làng nghề truyền thống nổi tiếng như Rượu Kim Long, nước mắm Mỹ Thủy, bánh ướt Phương Lang, chổi dóc Vân Phong, mứt gừng Mỹ Chánh... ngày càng phát triển, tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng, đáp ứng nhu cầu của thị trường. Huyện đã quan tâm công tác quy hoạch, tích cực chỉ đạo giải phóng mặt bằng, nhất là thành công trong công tác giải phóng mặt bằng đối với các dự án thuộc Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị. Nhờ vậy, thu hút đầu tư của huyện có nhiều chuyển biến, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, tăng nguồn thu cho ngân sách. Năm 2021, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, giá trị sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp của huyện đạt 2.884 tỷ đồng, đạt 96,57% kế hoạch, tăng 438 tỷ đồng so với năm 2020; toàn huyện hiện có 2.414 cơ sở sản xuất với 7.341 lao động.

Huyện cũng đã ban hành các chính sách hỗ trợ hoạt động khuyến công giai đoạn 2021-2025; quy trình, thủ tục thu hút đầu tư và tham gia ý kiến các dự án đầu tư vào CCN. Huyện đã xây dựng chương trình phát triển công nghiệp; kế hoạch xúc tiến đầu tư; đề án thu tiến sử dụng hạ tầng CCN Diên Sanh giai đoạn 2021-2025; phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết CCN Hải Thượng và Hải Chánh; lập Báo cáo đề xuất công trình đầu tư cơ sở hạ tầng CCN Hải Chánh giai đoạn 2021-2025 và hệ thống dẫn nước thải CCN Diên Sanh.

Thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế, Hải Lăng sẽ tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tăng cường hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đẩy nhanh tiến độ các dự án phát triển cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng



các CCN, giao thông và đô thị. Thực hiện quyết liệt cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; tăng cường bảo vệ môi trường. ■

NĂNG LƯỢNG ĐIỆN GIÓ

Bước đi chiến lược của Tập đoàn Gelex

Trong bối cảnh nhu cầu về nguồn điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ngày càng lớn, năng lượng tái tạo đang được doanh nghiệp Việt lựa chọn là bước đi chiến lược trên một sân chơi lớn. Đón đầu xu hướng sử dụng năng lượng sạch, Công ty CP Năng lượng Gelex Quảng Trị đầu tư xây dựng nhà máy điện gió tại Quảng Trị.

NGOC DŨNG

Việt Nam đang thiếu hụt năng lượng và ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, thì phát triển năng lượng tái tạo (điện gió, mặt trời, sinh khối...) đang là giải pháp rất phù hợp và xu hướng tất yếu. Với những hiệu quả thiết thực, điện gió đang đi vào cuộc sống ở nhiều nơi. Với tiềm năng to lớn về phát triển điện năng lượng tái tạo, trong đó có điện gió, Quảng Trị đang trở thành tâm điểm thu hút rất nhiều nhà đầu tư trong lĩnh vực này. Quảng Trị xác định công nghiệp năng lượng là lĩnh vực đột phá phát triển, một trong 3 trụ cột chính để phát triển kinh tế và phấn đấu đưa tỉnh Quảng Trị trở thành trung tâm năng lượng của miền Trung trong thời gian tới.

Với dự án điện gió, UBND tỉnh

Quảng Trị đã chấp thuận cho Công ty CP Năng lượng Gelex Quảng Trị đầu tư các dự án Nhà máy điện gió tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Thông tin chi tiết từ Gelex cho biết cả 5 dự án điện gió của Tập đoàn Gelex với tổng mức đầu tư hơn 6.000 tỷ đồng, bao gồm: Dự án nhà máy điện gió Hướng Phùng 2, Hướng Phùng 3 (gồm 12 turbine với tổng công suất lắp đặt 50MW), và các dự án nhà máy điện gió Gelex 1, 2, 3 (gồm 21 turbine với tổng công suất lắp đặt 90MW). Cuối tháng 10/2021, Tổ hợp Nhà máy điện gió chính thức đi vào vận hành thương mại, đủ điều kiện để được hưởng giá điện ưu đãi (8,5 cents/kWh trong vòng 20 năm, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) theo Quyết định số 39/2018/QĐ-TTg, ngày 10/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam.

Chia sẻ về quá trình thi công các dự án điện gió, đại diện Công ty cho biết: “Đây là kết quả của một hành trình đầy tâm huyết, nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo và CBNV Tập đoàn Gelex trong thời gian qua. Chúng tôi đã phải đối mặt với không ít khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và giãn cách xã hội, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, chúng tôi đã cán đích thành công toàn bộ 5 nhà máy điện gió trước 31/10/2021, đảm bảo các chỉ tiêu về kinh tế, kỹ thuật và tài chính cho doanh nghiệp. Đây là sự khẳng định năng lực, kinh nghiệm của Tập đoàn Gelex trong lĩnh vực điện gió, là tiền đề để Gelex tiếp tục triển khai những dự án năng lượng tái tạo quy mô lớn hơn tại nhiều tỉnh thành trong thời gian sắp tới”.

Với những ưu điểm là sử dụng năng lượng sạch để sản xuất điện năng, không phát thải khí nhà kính, không gây ô nhiễm môi trường, Nhà máy Điện gió Gelex phù hợp với chủ trương của tỉnh Quảng Trị là phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường. Đồng thời, dự án góp phần vào việc đáp ứng nhu cầu tăng trưởng phụ tải điện của tỉnh và khu vực. Các dự án điện gió của Tập đoàn Gelex được tài trợ bởi BIDV, Vietinbank, và đồng tài trợ bởi Ngân hàng Landesbank Baden-Württemberg (LBBW) Cộng hòa Liên bang Đức theo hình thức tín dụng xuất khẩu (ECA) với tổ chức bảo hiểm là Euler Hermes. Với hình thức tín dụng này, các dự án được tiếp cận nguồn vốn lãi suất thấp với thời gian cho vay dài. Để đáp ứng các yêu cầu của tổ chức bảo hiểm, chủ đầu tư cần phải là đơn vị uy tín, có nhiều kinh nghiệm trong việc triển khai dự án, và xếp hạng tín dụng tốt. Bên cạnh đó, dự án cần tuân thủ các yêu cầu khắt khe về môi trường theo tiêu chuẩn của IFC.

Về công nghệ, các dự án đều sử dụng turbine công nghệ không hộp số (công suất 4,2 MW) được sản xuất, cung cấp bởi hãng Enercon (Cộng hòa Liên bang Đức), với ưu điểm là đường cong công suất lớn và có thể phát điện ở tốc độ gió thấp (2.0m/s). Đây là công nghệ được đánh giá tiên tiến nhất hiện nay. Enercon cũng cung cấp dịch vụ vận hành turbine cho chủ đầu tư trong toàn bộ thời gian vận hành của dự án.

Ông Lê Văn Thắng, Giám đốc Công ty CP Năng lượng Gelex Quảng Trị chia sẻ: “Với việc Nhà máy Điện gió đi vào vận hành, Gelex tiếp tục khẳng định chiến lược đầu tư kinh doanh gắn với giá trị sáng tạo và bền vững mà Tập đoàn đã theo đuổi từ những ngày đầu. Tại Quảng Trị, chiến lược của doanh nghiệp đã gặp được sự đồng thuận và ủng hộ của chính quyền địa phương giúp chúng tôi triển khai hiệu quả



các dự án. Từ nền tảng xây dựng các ngành kinh doanh bền vững trên một diện tích đất, chúng tôi sẽ tiếp tục phát triển những dự án mới nhằm nâng cao giá trị kinh tế của mô hình với những sản phẩm kết hợp được lợi thế các ngành”.

Sau khi đi vào vận hành, hòa lưới điện quốc gia thì mỗi cột gió sẽ đóng góp công suất ổn định, liên tục khoảng 04 MW/h, tương đương với công suất của một nhà máy thủy điện nhỏ hiện nay. Góp phần vào việc đáp ứng nhu cầu tăng trưởng phụ tải điện, đảm bảo an ninh năng lượng, đóng góp vào ngân sách địa phương, giải quyết việc làm kỹ thuật cao, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng và khu vực.

Việc hoàn thành 5 dự án điện gió nói trên đã đánh dấu một bước tiến mới của Gelex trong đầu tư năng lượng nói riêng và lĩnh vực hạ tầng nói chung. Với điện gió, nguồn điện năng lượng tái tạo này đang được Chính phủ khuyến khích các địa phương, doanh nghiệp đầu tư, đây có thể coi là một bước đi đón đầu của Gelex tại Quảng Trị. Cùng với các dự án trước đó, Công ty đã có tổng cộng 260MW điện đi vào vận hành với tổng sản lượng điện của các nhà máy ước đạt khoảng 700 triệu kWh/năm, dự kiến nâng tổng công suất năng lượng tái tạo sở hữu đến năm 2025 lên 800MW. ■

WIND POWER

Strategic Step of Gelex Group

Given increasing electricity demand for socioeconomic development, renewable energy is being chosen by Vietnamese businesses as a strategic step on a large playing field. Catching up with the clean energy trend, Gelex Quang Tri Energy Joint Stock Company invested in building a wind power facility in Quang Tri.

NGOC DUNG

While Vietnam is facing an energy shortage and responding to natural disasters and climate change, renewable energy development (like wind power, solar power and biomass) is a very appropriate solution and an inevitable trend. With its practical effects, wind power is already available in many places. With great potential for renewable energy development, including wind power, Quang Tri is becoming the center of renewable energy investors. Quang Tri defines the energy industry as a sector for breakthrough development, one of three main pillars for economic development. This energy will make Quang Tri an energy center of the central region in the near future.

The Quang Tri Provincial People's Committee licensed Gelex Quang Tri Energy Joint Stock Company to invest in wind farms in Huong Hoa district, Quang Tri province. According to Gelex, all five wind power projects, costing a total of more than VND6,000 billion, include Huong Phung 2 and Huong Phung 3 (12 turbines with a total installed capacity of 50MW), and Gelex 1, 2, and 3 wind farms (21 turbines with a total installed capacity of 90MW). In late October 2021, the wind power complex officially came into commercial operation, eligible to get a preferential electricity price (8.5 cents/kWh for 20 years, excluding value-added tax) according to Decision 39/2018/QĐ-TTg dated September 10, 2018 of the Prime Minister on wind power development support in Vietnam.

Sharing about the construction process of wind power projects, a company representative said, "This is the result of ongoing enthusiasm and efforts of the Board of Directors and employees of Gelex Group in the past time. We have faced many difficulties caused by the COVID-19 epidemic and social distancing. Overcoming difficulties and challenges, we successfully completed all five wind farms before October 31, 2021 and guaranteed economic, technical and financial targets. This affirms Gelex Group's capacity and experience in wind power and lays the groundwork for Gelex to implement larger-scale renewable

energy projects in many provinces and cities in the near future."

Using clean energy to produce electricity, generating no greenhouse gas emissions and causing no environmental pollution, Gelex wind farms match Quang Tri province's policy on socioeconomic development and environmental protection. Besides, these projects help meet the electricity load growth demand of the province and the region. Gelex Group's wind power projects are financed by BIDV, Vietinbank, and co-financed by Landesbank Baden-Württemberg (LBBW) of Germany in the form of export credit agency (ECA) insured by Euler Hermes. With this form of credit, the projects can access long-term low-interest funding. To meet requirements by the insurer, the investor must be well-reputed, experienced and creditable. Furthermore, the project needs to comply with strict environmental requirements according to IFC's standards.

Technologically, all projects use 4.2-MW gearless turbines manufactured and supplied by Enercon (Germany). The equipment features a large power curve that can generate electricity at a low wind speed (2.0m/s). This is rated the most advanced technology today. Enercon also provides turbine operation services for the investor during the entire operation period.

Mr. Le Van Thang, Director of Gelex Quang Tri Energy Joint Stock Company, said, "The operation of wind farms reaffirms Gelex Group's business investment strategy, aligned with innovative and sustainable values that it has pursued from the first day. In Quang Tri, the company's strategy is consented and supported by the local government which help us implement our projects effectively. By building sustainable businesses on a given land area, we will continue to develop new projects to enhance the economic value of the model that combines products made by utilizing sectoral advantages."

After going into operation and being fed into the national power grid, each wind tower will stably and continuously generate about 4 MW/h, equivalent to the capacity of a small hydroelectric plant. This helps meet the demand for electricity load growth, ensure energy security, raise local budget, create high-tech jobs, and promote local socioeconomic development.

The completion of the five wind farms has marked a new step for Gelex in energy investment in particular and in the infrastructure sector in general. With wind power, this renewable energy source is being encouraged by the Government to localities and businesses. This can be considered a pioneering step of Gelex in Quang Tri. Combined with its earlier projects, the company has a total installed turbine capacity of 260 MW, capable of generating 700 million kWh of electricity year. The firm expects to increase the total renewable energy capacity of the facility to 800 MW by 2025. ■



TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT QUẢNG TRỊ

Điểm sáng về giáo dục nghề nghiệp



Ngày 29/6/2020, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quyết định 765/QĐ-BLĐTBXH thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Quảng Trị trên cơ sở sáp nhập Trường Trung cấp Nghề Quảng Trị và Trường Trung cấp Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Quảng Trị; là trường cao đẳng duy nhất tại tỉnh Quảng trị đào tạo đa ngành nghề, lĩnh vực và trình độ.

Tuy gặp nhiều khó khăn trong năm đầu thành lập nhưng được sự quan tâm, tạo điều kiện của UBND tỉnh, sự nỗ lực đoàn kết của Đảng ủy, Ban Giám hiệu và tập thể cán bộ - giảng viên, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Quảng Trị dần đi vào hoạt động ổn định.

Theo Chứng nhận hoạt động giáo dục nghề nghiệp do Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp cấp, hàng năm Trường được phép tuyển sinh 08 ngành trình độ cao đẳng với 240 sinh viên, 13 ngành trình độ trung cấp với 605 học sinh và 21 ngành trình độ sơ cấp với 860 học viên ở nhiều lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, kinh tế và dịch vụ. Ngoài các khoá chính quy, Trường còn đào tạo ngắn hạn dưới 3 tháng cho hàng ngàn người, trong đó có nhiều lao động nông thôn. Bên cạnh đó, Trường hợp tác với các trường đại học uy tín đào tạo đại học cho 250 người/năm. Năm 2021, số học sinh cao đẳng, trung cấp có khoảng 1.300 người. Dự kiến năm 2022, Trường tuyển thêm 700 người tại các lớp cao đẳng, trung cấp và hàng ngàn học viên tập huấn, ngắn hạn.

Trong quá trình đào tạo, Trường luôn coi học sinh, sinh viên là trung tâm mọi hoạt động. Các em được học tập, sinh hoạt trong một môi trường thân thiện với đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn vững vàng và hết mực tận tình. Các em còn

được thực hành trên hệ thống trang thiết bị hiện đại; thực tập tại các doanh nghiệp và được hưởng phụ cấp trong quá trình thực tập, đồng thời được hưởng chính sách hỗ trợ miễn giảm học phí, học bổng nội trú nếu là người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, hộ nghèo và cận nghèo, người yếu thế trong xã hội... Trường đặc biệt quan tâm công tác tìm, giới thiệu việc làm cho học sinh, coi đây là nhiệm vụ hàng đầu nhằm thu hút học sinh - sinh viên.

Trong giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030, Trường đang đẩy mạnh hoàn thiện hồ sơ để nghị cấp giấy chứng nhận hoạt động giáo dục nghề nghiệp bổ sung, trong đó ưu tiên việc liên kết đào tạo tại các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên tại các huyện và mở rộng đào tạo ngành nghề mới theo nhu cầu thị trường. Trường cũng tận dụng mọi nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo điều kiện đào tạo; tăng cường đội ngũ nhà giáo kể cả số lượng và chất lượng, đồng thời xây dựng Đề án thành lập một số trung tâm (đào tạo lái xe, ngoại ngữ - tin học, chăm sóc thú cưng...), Xưởng (cơ khí - gỗ - hàn; sửa chữa, chăm sóc xe ô tô...) nhằm cung cấp dịch vụ cho thị trường và là nơi thực tập thực hành của học sinh. Trường còn tăng cường liên kết với doanh nghiệp, đẩy mạnh việc nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và chuẩn bị các điều kiện để tuyển sinh và đào tạo học sinh nước bạn Lào tại tỉnh...

Thạc sĩ Lê Thiên Vinh - Hiệu trưởng Nhà trường cho biết: Trường Cao đẳng Kỹ thuật Quảng Trị được kế thừa nền tảng từ 02 trường trung cấp tiền thân nên có thể mạnh về đội ngũ nhà giáo; hệ thống chương trình đào tạo, giáo trình; uy tín, thương hiệu, bề dày lịch sử và hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị khá hiện đại. Nhưng trước nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, với sứ mệnh là cơ sở đào tạo nhân lực kỹ thuật chủ lực của tỉnh, Ban Giám hiệu và tập thể cán bộ, giáo viên Trường luôn xác định cần phải quyết tâm nỗ lực hơn trong thời gian tới. Trường cũng mong muốn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện hơn nữa của Tỉnh ủy, UBND tỉnh cùng sự hợp tác của các cơ sở đào tạo và doanh nghiệp. Từ đó, Trường sẽ tranh thủ nguồn lực không ngừng đổi mới, phát triển để trở thành cơ sở đào tạo uy tín, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh nhà và toàn quốc; phấn đấu đến năm 2030 trở thành trường cao đẳng chất lượng cao. ■

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH QUẢNG TRỊ

Phát huy vai trò “cầu nối” doanh nghiệp với chính quyền



Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HHDN tỉnh Nguyễn Đăng Quang trao bằng khen của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam cho các tập thể có thành tích xuất sắc giai đoạn 2016 – 2021

Hiệp hội Doanh nghiệp (HHDN) tỉnh Quảng Trị với vai trò đại diện cho cộng đồng các doanh nghiệp (DN), là cầu nối giữa DN và các cơ quan quản lý nhà nước trong việc đóng góp xây dựng cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển DN; hỗ trợ DN trong sản xuất kinh doanh và là nơi bảo vệ hợp pháp quyền lợi của các hội viên,... Bằng những nỗ lực, hoạt động thiết thực, HHDN đã trở thành cầu nối và là nơi đặt niềm tin của DN.

Cầu nối hiệu quả

Hiện tại, HHDN tỉnh Quảng Trị có hơn 800 thành viên. Trong những năm qua, HHDN đã có nhiều nỗ lực trong đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, bám sát nhiệm vụ trọng tâm, mở rộng và phát huy vai trò là tổ chức đại diện cho các DN. Đồng thời không ngừng tổ chức các hoạt động hỗ trợ DN phát triển, tích cực đóng góp có hiệu quả cho sự phát triển kinh tế của tỉnh. HHDN tỉnh đã thực hiện tốt chức năng đại diện cho cộng đồng DN, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh để kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời giải quyết, tháo gỡ, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho DN, doanh nhân phát triển sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh đó, HHDN cũng đã liên tục cập nhật các thông tin, văn bản pháp lý liên quan đến lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh đến các DN nhằm giúp DN kịp thời nắm bắt các

văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương, tỉnh ban hành.

Theo ông Võ Thái Hiệp, Chủ tịch HHDN tỉnh Quảng Trị: Từ đầu năm 2021 đến nay, trước ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19, Ban Chấp hành HHDN thường xuyên theo dõi, khảo sát tình hình hoạt động của các tổ chức hội trực thuộc, quá trình sản xuất, kinh doanh của DN hội viên. Từ đó, kịp thời nắm bắt, hỗ trợ các hội viên giải quyết vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh; đồng thời, tổng hợp những ý kiến, kiến nghị, đề xuất của DN đến các cấp chính quyền nhằm tháo gỡ những nút thắt, hỗ trợ DN đầu tư, phát triển mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Qua đó, uy tín, vai trò của HHDN tỉnh ngày càng được khẳng định đối với cộng đồng DN Quảng Trị.

Về định hướng nhiệm vụ trong thời gian tới, HHDN tỉnh Quảng Trị xác định tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động vận động phát triển DN, phát triển hội viên gắn liền với việc thành lập chi hội DN tại các huyện và các ngành nghề đặc thù với mục tiêu đến năm 2026 nâng tổng số hội viên đạt trên 1.000.

Lan tỏa yêu thương

Những hoạt động xã hội, từ thiện trong thời gian qua của HHDN tỉnh Quảng Trị đã góp phần tạo ra hình ảnh đẹp của DN, doanh nhân trong xã hội, được cấp ủy, chính quyền và nhân dân ghi nhận, đánh giá cao. Hằng năm, HHDN tỉnh Quảng Trị đóng hàng tỷ đồng để xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, Quỹ đến ơn đáp nghĩa, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, các cháu mồ côi, các hoạt động từ thiện, nhân đạo, ủng hộ nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai... Năm 2020 với trận lũ lịch sử làm nhiều gia đình bị mất nhà cửa, HHDN cũng đã vận động ủng hộ 425 triệu đồng cho người dân bị ảnh hưởng do mưa lũ gây ra trên địa bàn tỉnh.

Tại Đại hội HHDN tỉnh Quảng Trị lần thứ 2 nhiệm kỳ 2021 – 2026, Hiệp hội cũng đã trao số tiền 732 triệu đồng để hỗ trợ quản trang nghĩa trang liệt sĩ cấp xã trong chương trình “Chung tay chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ cấp xã” do chính HHDN phát động để UBND các xã có thêm nguồn hỗ trợ cho quản trang. Theo đó, mỗi xã được hỗ trợ 12 triệu đồng để chi trả cho quản trang trong 1 năm.

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, nhằm chia sẻ những khó khăn với các lực lượng đang làm nhiệm vụ ở tuyến đầu phòng, chống dịch Covid-19, HHDN tỉnh kêu gọi sự hỗ trợ, giúp đỡ, chia sẻ, thiện nguyện của các DN, các cá nhân ủng hộ 62 triệu đồng cho công tác phòng chống dịch Covid-19.

Bằng tinh thần, trách nhiệm, cộng đồng DN, doanh nhân trong tỉnh, nhất là những hội viên của HHDN tỉnh luôn sẵn sàng đồng hành với chính quyền địa phương để hỗ trợ, giúp đỡ, san sẻ yêu thương cho những hoàn cảnh khó khăn. Qua đó phát huy cao độ trách nhiệm với xã hội của DN, doanh nhân trong thời kỳ hội nhập và phát triển. ■

VIETCOMBANK QUẢNG TRỊ

Từng bước khẳng định uy tín và vị thế thương hiệu

Chi nhánh có tổng số gần 100 cán bộ nhân viên (CBNV), 5 Phòng giao dịch và 20 ATM trải dài khắp tại thành phố Đông

Hà, thị xã Quảng Trị và các huyện Hải Lăng, Vĩnh Linh, Gio Linh, cùng hệ thống máy POS tại 169 đơn vị chấp nhận thanh toán thẻ. Với tinh thần trách nhiệm cao, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành và quyết tâm vượt khó của toàn thể CBNV, kết thúc quý 3 năm 2021, Vietcombank Quảng Trị đạt 4.700 tỷ đồng dư nợ tín dụng, huy động vốn đạt 3.200 tỷ đồng, lợi nhuận đạt trên 100 tỷ đồng, phục vụ hơn 66.000 khách hàng (KH), trong đó có 1.522 doanh nghiệp ở đa dạng các lĩnh vực: thương mại, sản xuất, xây dựng hạ tầng khu công nghiệp...

Với lợi thế của một ngân hàng sở hữu hạ tầng kỹ thuật hiện đại với việc chuyển đổi thành công hệ thống ngân hàng lõi (Core Banking) vào đầu năm 2020, Vietcombank có nhiều lợi thế trong ứng dụng công nghệ tiên tiến vào xử lý tự động các dịch vụ ngân hàng, phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng điện tử dựa trên nền tảng công nghệ cao. Không gian giao dịch công nghệ số cùng các dịch vụ ngân hàng số đã tiện ích cung cấp cho KH cá nhân, doanh nghiệp như: VCB Digibank, VCB Pay, VCB - iB@nking, VCB CashUp... đã, đang và sẽ tiếp tục thu hút đông đảo KH bằng sự tiện lợi, nhanh chóng, an toàn, hiệu quả, tạo thói quen thanh toán không dùng tiền mặt cho đông đảo KH. Gần đây nhất, Vietcombank ra mắt Dịch vụ Ngân hàng số VCB Digibiz dành cho KH doanh nghiệp SME, giúp doanh nghiệp có thể giao dịch một cách tiện lợi, nhanh chóng 24/7, mọi lúc, mọi nơi. Kế thừa các tiện ích đó của hệ thống Vietcombank, Vietcombank Quảng Trị cũng đặc biệt quan tâm đến vấn đề hiện đại hóa, áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của mình, coi đây là khâu đột phá để mang đến cho KH sự hài lòng về chất lượng dịch vụ và phong cách phục vụ nhanh chóng, tiện ích. Vietcombank Quảng Trị cũng là ngân hàng tiên phong cung cấp giải pháp thanh toán trực tuyến và giải pháp thu hộ phí, lệ phí, giá dịch vụ công tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị, góp phần vào công cuộc cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh nhà.

Xác định Quảng Trị là tỉnh nhiều tiềm năng, nguồn lực trong lĩnh vực đầu tư phát triển công nghiệp, thương mại và du lịch, bằng kinh nghiệm đầu tư với đội ngũ tư vấn giàu kinh



Được thành lập từ năm 2010, trải qua hơn 10 năm xây dựng và phát triển, đến nay Vietcombank Quảng Trị đã có những bước trưởng thành vững mạnh.

nghiệm trong lĩnh vực tài trợ thương mại và thanh toán quốc tế, Vietcombank nói chung và Vietcombank Quảng Trị nói riêng đã và đang đồng hành với tỉnh Quảng Trị trong tiến trình xúc tiến, quảng bá kêu gọi đầu tư; hỗ trợ tỉnh Quảng Trị trong định hướng xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch, góp phần phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) của tỉnh.

Với vị thế của ngân hàng số 1 Việt Nam, là chi nhánh đóng tại địa phương, Vietcombank Quảng Trị cũng đã tích cực đồng hành cùng tỉnh nhà, đáp ứng tốt nhu cầu vốn trong khai thác tiềm năng lợi thế của địa phương tại các lĩnh vực công nghiệp, sản xuất, thương mại, khu công nghiệp,... thông qua việc cung ứng nguồn vốn với lãi suất ưu đãi cho doanh nghiệp và cá nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho KH tiếp cận nguồn vốn và các dịch vụ ngân hàng, đặc biệt là tập trung giải ngân cho 5 lĩnh vực ưu tiên.

Từ năm 2020 đến nay, trước tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, thực hiện chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước, của Ban lãnh đạo Vietcombank, Vietcombank Quảng Trị đã liên tục triển khai 7 đợt giảm lãi suất để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và thiên tai. Ngoài các đợt giảm lãi suất, Vietcombank Quảng Trị cũng đã thực hiện giảm phí, cơ cấu nợ và giữ nguyên nhóm nợ cho KH.

Bên cạnh việc triển khai hoạt động kinh doanh với những thành công ấn tượng, Vietcombank Quảng Trị luôn chú trọng xây dựng chuẩn mực, quy chuẩn đạo đức nghề nghiệp của cán bộ thông qua việc tuyên truyền, phát động lan tỏa việc học tập và vận dụng theo tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trong công tác an sinh xã hội (ASXH) trên địa bàn tỉnh, Vietcombank đã tài trợ nhiều công trình có ý nghĩa thiết thực với cộng đồng như: Đèn tưởng niệm liệt sĩ Bến Tắt Trường Sơn (11 tỷ đồng), Trạm y tế xã Hải Vĩnh (2,5 tỷ đồng), Trạm y tế xã Hải Thành (2,45 tỷ đồng), Các hoạt động hỗ trợ vật tư, trang thiết bị y tế cho bệnh viện tỉnh Quảng Trị (2 đợt trị giá hơn 400 triệu đồng) và rất nhiều công trình về ASXH khác...

Với định hướng phát triển trở thành ngân hàng xanh vì cộng đồng, Vietcombank Quảng Trị cam kết đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp và tỉnh Quảng Trị, có đóng góp xứng đáng vào sự phát KT-XH của tỉnh, để sớm đưa Quảng Trị trở thành một trong những tỉnh phát triển của khu vực miền Trung và của cả nước. ■

Góp phần đưa ngành chế biến nông sản địa phương phát triển



Bà Hoàng Thị Minh Ty, Giám đốc Công ty Lao Bảo Electronics

Với hàng trăm doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ, thương mại ở vùng biên giới Việt - Lào thì một đơn vị sản xuất chế biến nông lâm sản tại cụm Công nghiệp Tây Bắc - Khu Thương mại Lao Bảo (Quảng Trị) như Công ty TNHH MTV Lao Bảo Electronics đã và đang mở ra cho ngành chế biến nông lâm sản địa phương hướng phát triển mới, đem lại hiệu quả kinh tế cho bà con nơi đây.

Vượt qua khó khăn

Công ty TNHH MTV Lao Bảo Electronics được thành lập năm 2013 với xuất phát từ doanh nghiệp thương mại, dịch vụ. Khi quyết định đầu tư Nhà máy hạt điều Huy Long, Công ty gặp không ít khó khăn nhưng bằng sự quyết tâm của Ban lãnh đạo, Lao Bảo Electronics đã từng bước vượt qua khó khăn và phát triển ổn định.

Năm 2020 - 2021, do tình hình dịch bệnh Covid-19 ở Việt Nam cũng như trên toàn thế giới có diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến thị trường tiêu thụ, có những tháng Công ty phải tạm ngừng sản xuất. Tuy nhiên, 6 tháng trở lại đây, Công ty đã hoạt động ổn định, có những đơn hàng khá lớn xuất đi trong nước. Cụ thể đã xuất được hơn 100 tấn điều nhân trắng trị giá hơn 14 tỷ đồng. Trước tình hình khó khăn của dịch bệnh, Công ty đã thực hiện sản xuất cùng với phòng chống dịch trong trạng thái "bình thường mới", thực

hiện nghiêm túc chỉ thị 5k của Bộ Y tế.

Trong những năm qua, Công ty đã hiện đại hóa hoạt động sản xuất kinh doanh như đầu tư máy móc, trang thiết bị hiện đại như máy tách vỏ hạt điều, máy bóc vỏ lụa, dây chuyền đóng gói... nhằm tăng năng suất lao động, mang đến cho thị trường những sản phẩm chất lượng. Trước cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang được rất nhiều các doanh nghiệp quan tâm, Lao Bảo Electronics mạnh dạn đầu tư hệ thống máy tính, kết nối internet, hệ thống an ninh cơ bản, camera giám sát... Nhờ có ứng dụng công nghệ thông tin mà thị trường được mở rộng, các hình thức bán hàng mới mang lại hiệu quả cao với chi phí thấp. Toàn bộ hệ thống quản lý và sản xuất của nhà máy đạt tiêu chuẩn Quốc tế ISO 9001 - 2015, các sản phẩm hạt điều khi đưa ra thị trường đạt chuẩn HACCP có giá trị quốc tế.

Mở rộng sản xuất kinh doanh

Tiếp tục hành trình phát triển, Lao Bảo Electronics triển khai Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất chế biến nông sản tại cụm sản xuất công nghiệp phía Tây Bắc thị trấn Lao Bảo, với tổng vốn đầu tư khoảng 20 tỷ đồng. Dự án được xây dựng trên khu đất hơn 11.900m2 với công suất khoảng 5.000 tấn/năm sẽ tạo ra việc làm cho khoảng 50 lao động tại địa phương. Tiến độ thực hiện dự án từ tháng 1/2022 đến tháng 6/2023. Hiện nay, Công ty đã chuẩn bị đầy đủ nguồn lực để triển khai dự án đồng bộ, đúng tiến độ và đạt hiệu quả. Dự án đi vào hoạt động sẽ góp phần phát triển ngành công nghiệp sản xuất chế biến nông sản tại địa phương, đóng góp ngân sách góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Trị. Đồng thời tạo thêm việc làm cho lao động trực tiếp tại dự án và hàng trăm lao động gián tiếp từ hoạt động hỗ trợ như cung ứng nguyên liệu cho dự án.

Chia sẻ về môi trường đầu tư tỉnh Quảng Trị, bà Hoàng Thị Minh Ty - Giám đốc Công ty Lao Bảo Electronics cho biết: Chúng tôi rất hài lòng về môi trường đầu tư của tỉnh Quảng Trị. Doanh nghiệp đã nhận được sự quan tâm rất lớn, đặc biệt là lãnh đạo địa phương đã hỗ trợ tích cực doanh nghiệp trong công tác bàn giao mặt bằng. Chính quyền tỉnh luôn nỗ lực cải cách thủ tục hành chính, lắng nghe và tháo gỡ vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình sản xuất kinh doanh. Cụ thể, trong năm 2019, được sự giúp đỡ của Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến thương mại tỉnh, Công ty đã kết nối được với các siêu thị Vincom, Co.opmart đưa sản phẩm của Công ty ngày càng mở rộng tại thị trường trong nước. Ngoài ra, sản phẩm của Huy Long đã xuất khẩu đi Thái Lan và đang hướng đến các thị trường tiềm năng khác. Hiện Lao Bảo Electronics đang triển khai trồng khoảng 10 hecta điều tại huyện Hướng Hóa. Sắp tới rất cần sự quan tâm của chính quyền để khuyến khích người dân trồng điều, tạo vùng nguyên liệu lâu dài cho Nhà máy.

Bên cạnh đó, Công ty cũng mong các ban ngành trong tỉnh tiếp tục hỗ trợ, tham mưu quyết liệt cải cách thủ tục hành chính ngày một nhanh gọn hơn nữa, cắt giảm những thủ tục không cần thiết để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đã đầu tư cũng như thu hút các doanh nghiệp chuẩn bị đầu tư vào địa bàn tỉnh. ■

Fostering Local Agricultural Processing Development

With hundreds of service and business companies in the Vietnam - Laos border area, the presence of a producer and processor of agricultural and forest products in the Tay Bac Industrial Complex - Lao Bao Trade Zone (Quang Tri province) like Lao Bao Electronics Co., Ltd has opened up a new development direction for the local agricultural processing industry and increased economic gains for local people.



Overcoming difficulties

Lao Bao Electronics Co., Ltd was established in 2013 to provide commercial services for customers. When it decided to invest in Huy Long cashew factory, it faced a lot of difficulties. But with the determination of the Board of Directors, Lao Bao Electronics has gradually overcome difficulties and achieved stable development.

In 2020 - 2021, the complicated COVID-19 epidemic has contracted consumer markets in Vietnam and in the world as well. The company had to suspend production for some months. However, the company has operated stably in the past six months and obtained large orders in the domestic market. Specifically, more than 100 tons of white cashew kernels were sold for more than VND14 billion. Facing the difficult evolution of the epidemic, the company has maintained production and prevented the spread of disease under the "new normal" at the same time while strictly following 5k measures recommended by the Ministry of Health.

In the past years, Lao Bao Electronics Co., Ltd has modernized production and business operations by investing in modern machinery and equipment like cashew nut shelling machines, peeling machines and packaging lines to increase productivity and ensure quality products for the market. In the midst of Industry 4.0, Lao Bao Electronics boldly invested in computer systems, internet connections, basic security systems and surveillance cameras. With its information technology application, the market is expanded and

new cost-effective sales forms bring in high efficiency. The entire management and production system of the factory meets international standards ISO 9001 - 2015. Its cashew products meet international value HACCP standards.

Business expansion

On its development journey, Lao Bao Electronics planned to invest VND20 billion in an agricultural processing factory in Tay Bac Industrial Complex in Lao Bao town. Built on an area of more than 11,900 square meters, the facility will process about 5,000 tons a year and create jobs for about 50 local workers. The investment project will be carried out from January 2022 to June 2023. Currently, the company has fully prepared resources for project implementation on schedule. When the project comes into operation, it will help develop the local agricultural production and processing industry, increase local budget revenue and help socioeconomic development of Quang Tri province. At the same time, the company will create full-time jobs for more workers in addition to hundreds of part-time jobs in its supply chain.

Remarking on the investment environment of Quang Tri province, Hoang Thi Minh Ty, Director of Lao Bao Electronics Co., Ltd, said: We are very satisfied with the Quang Tri investment environment. The company has been supported by local authorities to take over the investment location. The provincial government always tries to reform administrative procedures, listen to and answer questions about business affairs from enterprises. In 2019, helped by the Department of Industry and Trade, the Department of Planning and Investment and the Trade Promotion Center, Lao Bao Electronics Co., Ltd managed to connect with Vincom and Co.opmart supermarkets to increase the presence of its products in the domestic market. In addition, Huy Long's products have been exported to Thailand and are heading to other potential markets. Currently, Lao Bao Electronics is planting about 10 ha of cashew in Huong Hoa district. In the near future, governmental support is very important to encourage people to grow cashews and create a long-term supply source for its factories.

In addition, the company hopes that local authorities will further support it and strongly advise on reform of administrative procedures to settle them more quickly, and eliminate unnecessary ones to facilitate existing and prospective investors in the province. ■



Nỗ lực vượt khó để phục hồi hoạt động du lịch



Giai đoạn 2 từ tháng 01/2022, tỉnh sẽ khôi phục tất cả các hoạt động và sản phẩm du lịch trong điều kiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; trường hợp dịch Covid-19 diễn biến xấu sẽ giảm quy mô, phạm vi phù hợp. Sở sẽ tham mưu UBND tỉnh tập trung phát triển du lịch theo định hướng xây dựng tỉnh Quảng Trị trở thành “Biểu tượng hòa bình”, khai thác thế mạnh về du lịch di sản, lịch sử, du lịch tâm linh và du lịch sinh thái. Phát triển các ngành nghề dịch vụ, thương mại chất lượng cao kết hợp với các dự án du lịch nhằm phát triển đồng bộ các dịch vụ du lịch, nghỉ dưỡng, giải trí. Kêu gọi doanh nghiệp đầu tư khai thác dịch vụ du lịch trên cơ sở tài nguyên phát triển du lịch có sẵn như

du lịch sinh thái ngắm san hô, tham quan rừng nguyên sinh, khám phá các hang động hấp dẫn, khác biệt; tôn tạo các di tích lịch sử theo hướng đi mới, sáng tạo, có hiệu quả về kinh tế và công tác bảo tồn giá trị thiên nhiên.

Cùng với khôi phục sản xuất - kinh doanh, việc thúc đẩy phát triển du lịch thông qua xây dựng các điểm đến an toàn, hấp dẫn được chú trọng thế nào?

Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Hướng dẫn số 3862/HD-BVHTTDL ngày 18/10/2021 của Bộ VHTTDL và tình hình thực tế, Sở sẽ chủ động cập nhật, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh kế hoạch khôi phục hoạt động du lịch Quảng Trị theo phương châm: “Chủ động - thích ứng - linh hoạt để đạt hiệu quả khôi phục du lịch và đảm bảo an toàn cho du khách, người lao động và cộng đồng dân cư”. Trong đó, ưu tiên đẩy nhanh tiêm vaccine phòng Covid-19 cho người lao động; phân đấu đến hết quý I/2022, 100% lao động trong ngành được tiêm 2 mũi vaccine. Bên cạnh xây dựng bộ tiêu chí đánh giá mức độ an toàn đón khách du lịch đảm bảo an toàn phòng, chống Covid-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ VHTT&DL, ngành cũng chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý và kinh doanh du lịch, đồng thời phối hợp với ngành y tế tổ chức tập huấn công tác đảm bảo an toàn phòng, chống dịch, nhất là phương án xử lý sự cố trong quá trình đón, phục vụ khách. Ngoài ra, ngành còn tổ chức khảo sát, xây dựng, công bố “vùng xanh” về điểm đến, doanh nghiệp lễ hành, vận chuyển, cơ sở lưu trú, cơ sở dịch vụ đạt chuẩn... để thí điểm đón, phục vụ du khách theo lộ trình.

Năm 2022, trên địa bàn tỉnh diễn ra nhiều sự kiện quan trọng: Kỷ niệm 115 năm ngày sinh Tổng Bí thư Lê Duẩn 7/4 (1907-2022); 50 năm ngày giải phóng tỉnh Quảng Trị 1/5 (1972-2022); 50 năm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu bảo vệ Thành cổ Quảng Trị (1972-2022)... Trước những sự kiện



trong khu vực để đề ra các giải pháp chung khôi phục du lịch. Hiện Sở đã tham gia xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch với 5 tỉnh Quảng Bình - Quảng Trị - Thừa Thiên Huế - Quảng Nam - Đà Nẵng để triển khai trong năm 2022.

Hiện Sở VHTTDL đang tham mưu xây dựng Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, qua đó nâng cao năng lực kinh doanh, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp du lịch, góp phần tạo ra những sản phẩm du lịch mới, chất lượng.

Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, số hóa các thông tin, tài liệu, hướng tới hình thành và phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh được ngành quan tâm đầu tư thế nào, thưa ông?

Triển khai Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/10/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 5980/KH-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, ngành sẽ triển khai số hóa các khu di tích lịch sử, văn hóa, sản phẩm du lịch đặc trưng; hình thành sản phẩm du lịch số bằng công nghệ thực tế ảo để giới thiệu các điểm đến, tour tuyến, sản phẩm, dịch vụ và phát triển ứng dụng thuyết minh du lịch tự động qua thiết bị di động thông minh. Ngành cũng xây dựng Cổng thông tin du lịch giúp du khách tiếp cận internet tốc độ cao từ khi đặt chân đến Quảng Trị; cài đặt dịch vụ internet không dây (Wifi) miễn phí tại các điểm du lịch; xây dựng hệ thống dữ liệu ảnh và video du lịch Quảng Trị sử dụng công nghệ ảnh 360°; triển khai hệ thống nhắn tin quảng bá du lịch, hệ thống giám sát an ninh, an toàn thông minh từ xa, trung tâm thông tin và điều hành du lịch nhằm hỗ trợ khách trong mọi trường hợp cần sự trợ giúp, khẩn cấp;...

Có thể nói, ngành Du lịch Quảng Trị đang chủ động từng bước chuyển đổi số và tích cực tham gia vào cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, với mục tiêu tiến tới hình thành hệ sinh thái du lịch thông minh gắn kết các chủ thể từ du khách, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ và cơ quan quản lý nhà nước.

Trân trọng cảm ơn ông!

Efforts to Overcome Difficulties to Restore Tourism

After nearly two years of “hibernation” resulting from COVID-19 pandemic impacts, the tourism industry of Quang Tri province is making efforts to develop a plan and roadmap to step up solutions to overcome difficulties and stimulate tourism demand. Vietnam Business Forum’s reporter has an interview with Mr. **Le Minh Tuan**, Director of the Quang Tri Department of Culture, Sports and Tourism.

In the new normal context, what solutions and scenarios will the sector adopt to restore tourism?

The COVID-19 epidemic has caused heavy losses to the Quang Tri tourism sector. Data showed that tourist arrivals and revenue in 2021 will drop 80% compared to those in 2019.

To restore tourism, the department advised the Provincial People’s Committee to issue Plan 168/KH-UBND dated November 23, 2021 on implementation of solutions to restore tourism in the context of “Safe and flexible adaptation, effective control of the COVID-19 epidemic.” Accordingly, from now until December 31, 2021, Quang Tri will focus on repairing, renovating and upgrading facilities, sanitize tourist destinations and prepare fully double-vaccinated personnel;

✎ pilot closed package tourism products for “green streams” of tourists”, and prepare for a full recovery in the new normal context; and strengthen tourism communication and promotion in the light of the message of “Quang Tri tourism is safe, friendly and attractive”.

In the second phase from January 1, 2022, the province will restore all tourism activities and products based on the scenario of safe, flexible adaptation and effective control of the COVID-19 epidemic. In case the COVID-19 epidemic worsens, the scale and scope will be reduced accordingly. The department will advise the Provincial People's Committee to focus on developing tourism as a “symbol of peace”, utilizing local strengths in heritage, historical, spiritual and ecological tourism. It will develop high-quality services and trade coupled with tourism projects in order to synchronously develop tourism, resort and entertainment services. It will call for businesses to make investment in tapping tourism services based on available tourism development resources such as coral discovery, primeval forest exploration, attractive and different exploration. It will embellish historical monuments in a new, creative, economically efficient way and preserve natural values.

In addition to restoring business activity, how will tourism development be accelerated by building safe and attractive destinations?

Implementing Resolution 128/NQ-CP dated October 11, 2021 of the Government and Instructive 3862/HD-BVHTTDL dated October 18, 2021 of the Ministry of Culture, Sports and Tourism and basing on local situations, the department will actively update and consult the Provincial People's Committee to revise the plan to restore Quang Tri tourism activity in the spirit of “Be active - adaptive - flexible to effectively restore tourism and ensure safety for visitors, tourism workers and the community. Particularly, priority will be given to COVID-19 vaccination rollout for employees so as to fully vaccinate all workers by the end of the first quarter of 2022. In addition to building a set of safety assessment criteria in the COVID-19 time in line with the guidance of the Ministry of Health and the Ministry of Culture, Sports and Tourism, the department will focus on applying information technology, digital transformation in tourism business and management, and coordinate with the health sector to organize training courses on safety assurance, epidemic prevention and control, especially the plan to handle incidents in the course of receiving and serving tourists. Moreover, the sector will survey, build, and announce “green” destinations, travel businesses, transportation firms, accommodation facilities and standard service facilities to pilot itinerary-based tourist pick-up and service. In 2022, many important events took place in the province: 115th birthday anniversary of late General Secretary Le Duan (April 7, 1907 - 2022); 50 years of Quang Tri liberation (May 1, 1972 - 2022); 50-year celebration of 81 days of Quang Tri Citadel defense (1972 - 2022). Before these important events, the department advised the Provincial People's Committee to plan to celebrate major



holidays and Festival For Peace in 2022 with appropriate options. Accordingly, celebrations and festivals will be introduced to domestic and international tourists. At the same time, the agency will actively cooperate with localities to propose common solutions to restore tourism. Currently, it will join in developing a plan on tourism development cooperation with five provinces of Quang Binh, Quang Tri, Thua Thien Hue, Quang Nam and Da Nang in 2022.

How has the department accelerated information technology application, digital transformation and document digitization towards formation and development of a smart tourism ecosystem?

Executing Resolution 02-NQ/TU dated October 4, 2021 of the Quang Tri Provincial Party Committee on digital transformation to 2025, with a vision to 2030; Plan 5980/KH-UBND dated December 28, 2020 of the Provincial People's Committee on implementation of the National Digital Transformation Program to 2025, with an eye to 2030 in Quang Tri province, the sector will digitize historical and cultural relics and typical tourist products; form digital tourism products using virtual reality technology to introduce destinations, tours, products and services, and

develop automatic tour narration applications via smart mobile devices. The ICT sector will also build a tourism portal for visitors to access high-speed internet as soon as they set foot on Quang Tri; install free Wifi internet service at tourist attractions; build Quang Tri tourism image and graphic data system using 3D photo technology; launch a tourism promotion messaging system, a remote intelligent safety and security monitoring system, a tourist information and management center to support visitors in all cases of need for assistance and emergency.

Perhaps, Quang Tri's tourism industry is actively taking steps to digital transformation and taking part in the Fourth Industrial Revolution, with the goal of moving towards a smart tourism ecosystem that interconnects tourism stakeholders, including tourists, service providers and authorities.

Thank you very much!

Currently, the Department of Culture, Sports and Tourism is advising construction of a resolution on tourism development support policies in Quang Tri province, thus helping improve the business capacity and competitiveness of tourism enterprises and create new quality tourism products.

Phát triển du lịch Quảng Trị dưới góc độ lịch hành

Trong lịch sử mở mang bờ cõi và đấu tranh giành độc lập, Quảng Trị đã làm rạng rỡ dân tộc và trên mảnh đất này còn lưu giữ rất nhiều di tích lịch sử cách mạng mà có thể nói “không nơi nào có được”, cứ đi 10km có một di tích.

TRẦN HỮU PHƯỚC

GIÁM ĐỐC THP TRAVEL, CHỦ TỊCH HỘI LỊCH HÀNH QUẢNG TRỊ

Lịch sử thế giới có 2 vĩ tuyến nổi tiếng đó là vĩ tuyến 17 (Nam - Bắc Việt Nam) và vĩ tuyến 38 (Nam - Bắc Triều Tiên). Việc khai thác tour DMZ (Phi quân sự) đặc biệt có ý nghĩa mà du lịch Hàn Quốc đã, đang khai thác rất hiệu quả về bề dày của sản phẩm du lịch cũng như về kinh tế. Trên thế giới chiếc có cầu Hiền Lương hai màu và hệ thống địa đạo có thể nói là đặc biệt nhất trên thế giới là một minh chứng cho tinh thần quả cảm về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Nằm trong khu phi quân sự, căn cứ Khe Sanh - Tà Cơn từng là nơi diễn ra cuộc chiến khốc liệt vào năm 1968 giữa quân Viễn chinh Mỹ và Quân đội Giải phóng, (trong lịch sử nước Mỹ thì đây là cuộc đấu trí duy nhất mà đích thân Tổng thống trực tiếp chỉ huy).

Quảng Trị có tiềm năng nhất cả nước trong việc phát triển du lịch hoài niệm về chiến trường xưa và đồng đội (Năm mở chung thành cổ Quảng Trị, Nghĩa trang quốc gia Đường 9, Nghĩa trang quốc gia Trường Sơn) được triển khai cách đây hơn 15 năm.

Phát triển du lịch tâm linh và thực hành tín ngưỡng thì Quảng Trị có Tiểu vương cung thánh đường La Vang mà tại Việt Nam chỉ có 4 nơi được Toà thánh Vatican vinh danh: Tiểu vương cung thánh đường (Sở Kiện ở Hà Nam; Phú Nhau ở Nam Định, La Vang ở Quảng Trị và Đức Bà ở TP.Hồ Chí Minh). Theo giáo lý Thiên chúa, mỗi con chiên trong cuộc đời phải đến làm lễ thánh tại giáo đường Vatican 01 lần, nếu không phải đến làm lễ tại Tiểu vương cung thánh đường.

Mặc dù tiềm năng thì không nơi nào có được nhưng phát huy giá trị du lịch văn hoá lịch sử thì Quảng Trị còn hạn chế, không so sánh được với các tỉnh bạn mà gần nhất là Quảng Bình phát huy du lịch về hang động, Huế phát huy được di tích Cố đô. Do đó cần phải xã hội hoá khai thác di tích dưới sự giám sát quản lý của

Nhà nước; quảng bá hình ảnh du lịch tâm linh với nhiều hình thức khác nhau: Youtuber, báo chí; thi sáng tác các điểm nhấn check in văn hoá, lịch sử,... và có thể là nơi tổ chức các hoạt động chính trị xã hội kết hợp giáo dục về nguồn (kết nạp Đảng viên mới, Đại hội chi bộ Đảng,...)

Quảng Trị có đường 9 ngắn và đẹp nhất trong các cung đường nối Việt Nam và Lào, nơi con đường khai sinh ra thương hiệu du lịch “một ngày ăn cơm 3 nước” qua cửa khẩu quốc tế Lao Bảo và sắp tới thương hiệu “một ngày ăn cơm 4 nước” qua Cửa khẩu quốc tế Lalay: Sáng ăn cơm Việt Nam, trưa ăn cơm Lào và sau đó băng qua đất Thái Lan và dùng cơm tối trên đất Campuchia. Đây cũng là cung đường nối 2 di tích Champa cổ xưa đó là giếng cổ Gio An (Quảng Trị) - đến Preah Vihear (Campuchia). Với cung đường này, loại hình du lịch xe tự lái (caravan) là loại hình du lịch phù hợp nhất trong điều kiện bình thường mới khai phá các cung đường trên hành trình xuyên Á (Việt Nam - Lào - Thái Lan - Campuchia - Myanmar - Malaysia và Singapore).

Quảng Trị có vị trí địa lý rất thuận lợi cho hoạt động du lịch, du khách từ phía Bắc có thể đi bằng tàu hoả hoặc xe openbus và du khách từ các tỉnh phía Nam ra theo đường bay để tham gia hành trình xuyên Á, đặc biệt là theo bước chân Chủ tịch Hồ Chí Minh (năm 1928 - 1929 Bác Hồ đã từng hoạt động trên đất Thái Lan). Hiện nay có 2 khu tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh trên đất Thái Lan được du khách đặc biệt quan tâm.

Có thể nói sản phẩm du lịch Quảng Trị phong phú về loại hình, giàu về di tích nhưng cần tập trung vào một loại hình tiềm năng nhất, đặc trưng nhất để Quảng Trị ngày càng nổi bật trên bản đồ du lịch Việt Nam.■





TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI QUẢNG TRỊ

● Số 01 Phan Bội Châu, Đông Hà, Quảng Trị
● 02333 851 151 Fax: 02333 852 695
● www.sepon.com.vn



SEPON RICE - Một thương hiệu của **SEPON GROUP**

với **49 NĂM**
KINH NGHIỆM

LĨNH VỰC
KINH
DOANH

- **Sản xuất:** Tinh bột sắn, gạo sù, viên năng lượng, tiêu, gạo, phân bón, thức ăn chăn nuôi, ...
- **Kinh doanh:** Xuất nhập khẩu thiết bị, hàng tiêu dùng từ Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật Bản, Lào, ...
- **Dịch vụ:** Khách sạn, nghỉ dưỡng, lữ hành nội địa và quốc tế.
- **Phục vụ:** Bảo lụt, bình ổn thị trường, nông thôn, miền núi, ...

Vietcombank
Chung niềm tin vững tương lai



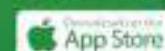
VCB DigiBiz

NGÂN HÀNG SỐ DÀNH CHO DOANH NGHIỆP SME

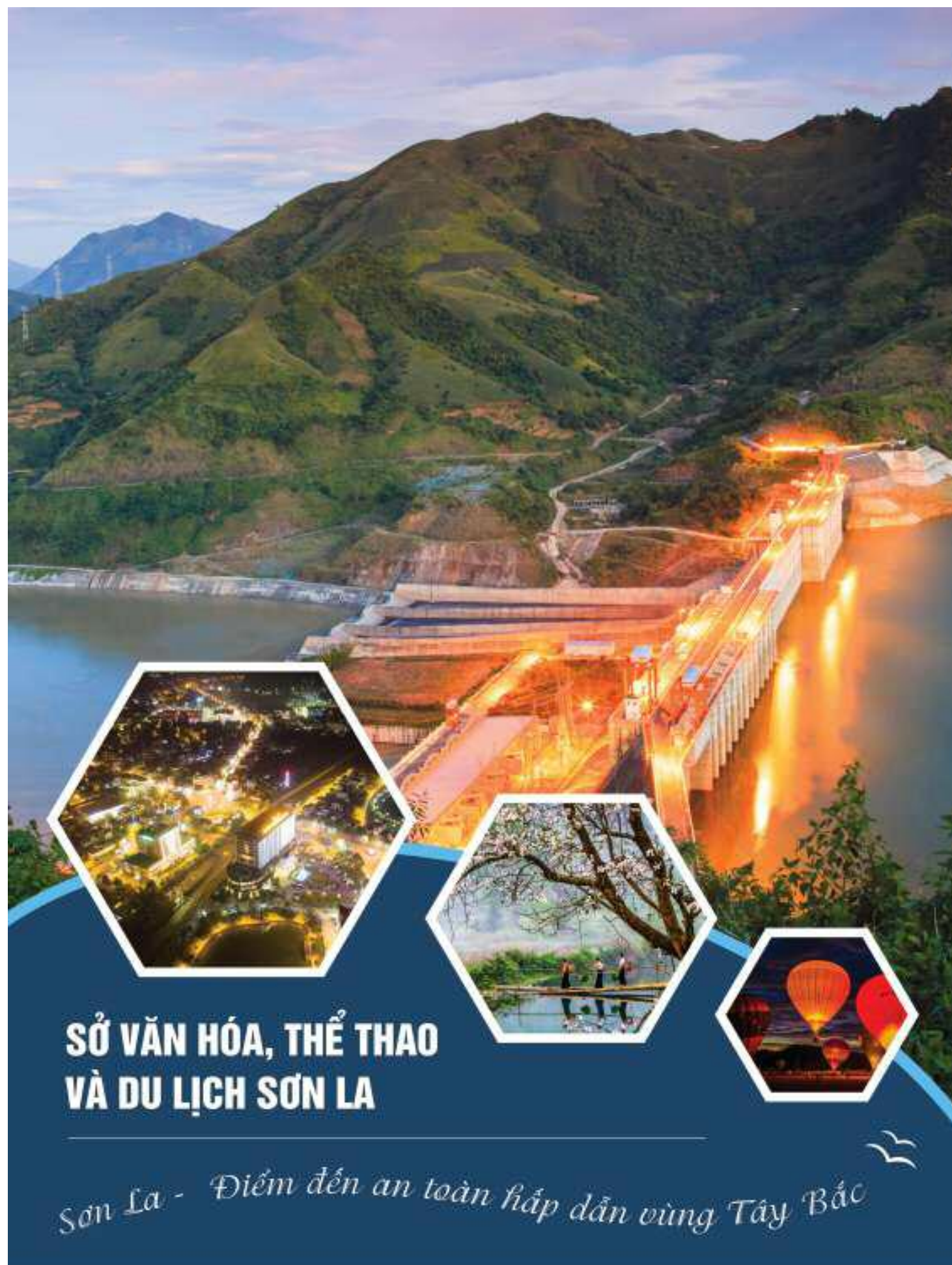
- **Miễn toàn bộ phí giao dịch và phí duy trì^(*)**
- Giao dịch thuận tiện trên App & Website
- Lập và duyệt lệnh dễ dàng 1 cấp & 2 cấp

(*) Áp dụng đến 31/05/2022

Tải ứng dụng VCB DigiBiz tại:



sme.vietcombank.com.vn



SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH SƠN LA

Sơn La - Điểm đến an toàn hấp dẫn vùng Tây Bắc

Trụ sở: Đường Khau Cạ, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: (0212) 3852 270 | Fax: (0212) 3852 270 | Email: svhttdl@sonla.gov.vn; vhttdsl@gmail.com